

MÃI MÃI LÀ BÍ ẨN

NHIỀU TÁC GIẢ

TẬP
17



NHÀ XUẤT BẢN THỜI ĐẠI

MÃI MÃI LÀ BÍ ẨN

NHIỀU TÁC GIẢ
sưu tầm và biên soạn

MÃI MÃI LÀ BÍ ẨN

(Tập 17)



NHÀ XUẤT BẢN THỜI ĐẠI

ĐẾM MẠNG NGƯỜI BỊ “NUỐT SỐNG” Ở “HỒ MA” BÌNH DƯƠNG

HỒ ĐÁ NẪM GIỮA LÀNG ĐẠI HỌC THỦ ĐỨC
(THUỘC ẤP TÂN LẬP, XÃ ĐÔNG HÒA, HUYỆN DI
AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG) TỪ LÂU ĐƯỢC MỆNH
DANH LÀ HỒ MA, HỒ TỬ THẦN, HỒ NUỐT
NGƯỜI..., VỚI ĐỘ SÂU TRÊN 20M VÀ NHỮNG VÁCH
ĐÁ CAO NGUY HIỂM. NGƯỜI DÂN VÀ SINH VIÊN
ĐỒN RẰNG, DO HỒ CÓ NHỮNG VÒNG XOÁY BÍ ẨN
“NUỐT NGƯỜI”, NÊN AI ĐÃ NGÃ XUỐNG... ĐỀU
KHÓ TRÁNH ÁN TỬ THẦN.

CUỐP ĐI SINH MẠNG TRÊN 50 NGƯỜI

Thông kê cho thấy, từ năm 1993 đến nay, tại hồ Đá có trên 50 người chết đuối, gồm công nhân, sinh viên và học sinh trong vùng; và vụ án mạng gần nhất là với anh Đoàn Ngọc Huy, đang làm công trình KTX tại khu ĐHQG TP HCM. “Khoảng 8h sáng 8/5, tôi cùng anh Huy và Thuận đến hồ Đá để hóng mát. Tôi và anh Thuận xuống hồ bơi, còn Huy không biết bơi, đã ngồi trên bờ uống nước. Một lúc sau, Huy tiến đến một mỏm đá, thò chân xuống nước



Xác của anh Đoàn Ngọc Huy được đưa lên bờ. Ảnh: Theo nldo

để rửa chân thì bị trượt ngã. Khi nghe tiếng Huy kêu cứu, chúng tôi vội bơi đến cứu, nhưng Huy đã chìm sâu xuống đáy hồ”, anh Phạm Hùng Mạnh (22 tuổi, quê Nam Định), cho biết.

Theo anh Mạnh, vụ việc được trình báo công an phường Đông Hòa và bốn thợ lặn chuyên nghiệp được thuê, đã dùng bình hơi lặn xuống hồ, để mò vớt xác nạn nhân. Đến hơn 11h cùng ngày, thi thể của anh Huy được đưa lên bờ.

Công an phường Đông Hòa, thị xã Dĩ An, cũng thông tin rằng, có hàng chục người đã bỏ mạng tại “hồ ma” Bình Dương. Cách đây một năm, vào ngày 7/3/2010, ngay tại vị

trí anh Đoàn Ngọc Huy gặp nạn, một tai nạn tương tự đã xảy ra khi bốn cô gái quê ở Nghệ An, gồm: Nguyễn Thị Hải, Nguyễn Thị Hoa (cùng 21 tuổi), Nguyễn Thị Lài (22 tuổi) và Nguyễn Thị Bình (20 tuổi), là công nhân làm việc tại Khu chế xuất Linh Trung (quận Thủ Đức, TP HCM), đến chụp ảnh, bị trượt chân chết thảm. “Vào thời điểm đó, khi hai nữ công nhân leo ra mỏm đá nổi trên mặt hồ để chụp hình thì bất ngờ bị trượt chân ngã xuống nước. Thấy bạn chơi với dưới nước, hai nữ công nhân khác lao xuống cứu, khiến cả 4 người chìm sâu dưới nguồn nước lạnh ngắt”, một thợ lặn vớt xác kể lại.

Trước đó, rạng sáng 6/8/2010, trong lúc kéo lưới bắt cá tại khu vực hồ Đá, một người đàn ông đã phát hiện thi thể cháu Lê Thị Diễm My (SN 1999) trôi vào ven bờ. Bà ngoại cháu My cho biết, chiều 4/8, sau khi phụ giúp quán cơm sinh viên gần nhà, My được bà chủ cho ít tiền nên xin bà đi chơi và trong lúc chơi đùa gần hồ Đá, đã té xuống nước. Do khu vực này vắng vẻ, nên không ai kịp cứu cháu.

Hồ Đá lại “nuốt” tiếp 3 thanh niên đang chạy thử nghiệm ca nô vào khoảng 15h ngày 23/8/2009. “Sau khi lướt được vài vòng hồ, bất ngờ chiếc ca nô bị lật úp làm cả 3 người bị chìm sâu dưới nước. Trong số đó, có một kỹ sư đang làm việc tại khu công nghiệp trên địa bàn huyện Dĩ An, tỉnh Bình Dương”, một người dân xã Đông Hòa nhớ lại và cho biết thêm: “Đã có quá nhiều sinh viên và công

nhân bỏ mạng oan uổng ở khu vực hồ ma ám này, nên tui không thể kể hết được. Tốt nhất là đừng bao giờ đến chơi nơi này!”.

THỰC HƯ CHUYỆN MA ÁM?

Giải thích về việc liên tục có những cái chết đau lòng xảy ra trong nhiều năm liền, những người mê tín đã dựng nên một câu chuyện hoang tưởng, đầy màu sắc rùng rợn rằng, giữa lòng hồ Đá có ma và chính ma quỷ đã kéo người trên bờ xuống nước...

Tuy nhiên, theo những thợ lặn vớt xác, nguyên nhân chết đuối ở hồ này hoàn toàn chẳng có gì kỳ bí. Hồ Đá và một số hồ khác bên cạnh vốn hình thành do quá trình khai thác đá của một công ty, sau một thời gian thì bỏ không.



Đã dựng hàng rào dây thép gai, nhưng nhiều người vẫn “xé” vào để thăm hồ Đá.

Lúc đầu hồ là một hố sâu chưa có nước, sau đó do nước mạch từ đá ngầm, cộng với nước mưa mà hình thành một vùng nước xanh, rộng bao la. Do không có dòng chảy nên nước hồ luôn ở trạng thái đứng. Nước rất lạnh nên người bị rơi xuống, rất dễ bị chuột rút. Bốn bên bờ dốc đá lởm chởm dựng đứng, do người đi lên xuống mà tạo nên những lối cheo leo. Thêm vào đó, hồ hình thành từ núi đá nên hai bên bờ cũng chỉ toàn đá, sỏi chỉ sơ ý trượt chân đều dễ dàng rơi xuống lòng hồ.

Gần 10 năm mưu sinh tại khu vực hồ Đá, ông Nguyễn khẳng định rằng, không hề có vùng xoáy nào ở đây, mà bấy nguy hiểm nhất chính là mặt nước đứng. Nếu ném phao ra điểm mặt nước cách bờ hồ gần chục mét, quan sát hồi lâu vẫn thấy chiếc phao không chuyển động được bao xa. “Bị chuột rút ở hồ đá thì không có dòng chảy thuận nào cứu hết, càng vẫy vùng càng mau đuối sức và bị nước nhấn chìm. Do vậy, cần bình tĩnh nằm ngửa người thả lỏng trên mặt nước, dùng những chi còn cử động được từ từ bơi vào bờ”, ông Nguyễn nói.

Anh Nguyễn Tiến Dũng, thợ lặn ở xã Hóa An, Biên Hòa, Đồng Nai, cho hay, chỉ 2 năm trở lại đây, nhóm thợ lặn của anh vớt không dưới 20 xác người từ lòng hồ Đá. “Nước trong hồ rất lạnh so với các sông hồ khác. Đứng ở gần bờ, nước chỉ xâm xấp hơn một mét nhưng chỉ cần bước ra thêm một vài bước là sụp ngay xuống vực sâu. Chưa ai dám lặn xuống chỗ sâu nhất dưới đáy hồ. Nhiều khu vực

đáy hồ là các lòng chảo lớn, nơi sâu nhất cũng tới 70m. Các thợ lặn chuyên nghiệp cũng chỉ dám xuống tới độ sâu 30m là nước đã lạnh cóng, cảm giác buốt tới sống lưng rồi”, anh Dũng nhận xét.

DIẾC KHÔNG SỢ SÚNG!

Trước thực trạng liên tiếp có người chết đuối ở hồ Đá, chính quyền địa phương đã phối hợp ban quản lý ĐH Quốc gia TP HCM tổ chức rào dây thép gai và đặt biển cấm xung quanh tất cả các hồ trong khu vực để cảnh báo và nghiêm cấm tất cả mọi người vào khu vực lòng hồ dạo chơi và tắm. Thế nhưng, bất chấp hiểm nguy và “xé” rào, một số người vẫn ngang nhiên thăm hồ.

Mới đây nhất, vào dịp nghỉ lễ 30/4 và 1/5, do thời tiết oi bức, nhiều công nhân tại các KCN, KCX lân cận, cùng nhiều sinh viên đã kéo đến “hồ tử thần” để tắm, câu cá... Nhiều “người hùng” sông nước còn đem mạng sống của mình ra đùa giỡn với “tử thần” bằng các pha phi thân từ vách đá cheo leo xuống dòng nước lạnh ngắt.

Không dừng ở đó, nhiều đôi trai gái đã tận dụng “vẻ nên thơ” của hồ Đá làm nơi tự tình. Còn các bạn trẻ thích chụp ảnh cưới ngoại cảnh, đã “rầm rộ” chọn hồ Đá, Bình Dương là điểm ghi lại khoảnh khắc lãng mạn.

Hiện, theo công an xã Đông Hòa, chính quyền địa phương rất đau đầu vì có quá nhiều người chết tại khu vực



Các bạn trẻ thích chụp ảnh cưới ngoại cảnh, đã "rầm rộ" chọn hồ Đá Bình Dương là điểm ghi lại khoảnh khắc lãng mạn.

hồ Đá. Bên cạnh các biển cảnh báo nguy hiểm cấm tắm, lực lượng dân phòng của xã vẫn thường xuyên kiểm tra nhắc nhở. Tuy nhiên, khi anh em dân phòng vừa đi khỏi thì đâu lại vào đấy. Chính quyền không thể làm gì khác ngoài việc nhắc nhở vì chưa có quy định nào về việc những người vi phạm tại đây sẽ bị xử phạt.

Câu hỏi đặt ra là: Sẽ còn bao nhiêu người tử vong nữa, khi hiện nơi đây vẫn là chốn tắm táp, thả diều, hóng mát, chụp ảnh của hàng trăm sinh viên, người dân quanh khu vực và người dân nhiều nơi tới chụp hình đám cưới?

NHỮNG TÁC PHẨM TỪ THẾ GIỚI BÊN KIA

TỪ MỘT PHỤ NỮ NỘI TRỢ ÍT HỌC, PEARL CURRAN, MỸ, ĐÃ TRỞ THÀNH VĂN SĨ NỔI TIẾNG VỚI HÀNG CHỤC TÁC PHẨM GIÁ TRỊ. ĐẶC BIỆT, BÀ KHẲNG ĐỊNH, MÌNH KHÔNG VIẾT NÊN CÁC ÁNG VĂN, THƠ ẤY MÀ CHỈ CHÉP LẠI LỜI “ĐỌC” CỦA MỘT PHỤ NỮ TỪ HAI THẾ KỶ TRƯỚC.



Pearl Curran, nhà văn của những điều bí ẩn. Ảnh: Content.answers.com.

Suốt thời thơ ấu, Pearl L. Pollard (tên hồi con gái của Pearl Curran, 1883-1937) chỉ là cô bé có trí thông minh ở mức trung bình, không có năng khiếu hay sở thích nào đặc biệt và khá thờ ơ với chuyện học hành. Năm 14 tuổi, ngượng với bạn bè vì phải học lại một lớp nên Pearl Curran bỏ dở chương trình trung học và xin đi làm.

10 năm sau, bà kết hôn và bắt đầu một cuộc sống khép kín, buồn tẻ của người nội trợ trong một gia đình nghèo thuộc tầng lớp lao động. Những người quen biết với Curran không bao giờ thấy bà nói chuyện văn chương cũng chưa hề thấy người phụ nữ này có lấy một cuốn sách trong nhà. Mọi thứ cứ thế bình lặng trôi đi trong nhiều năm.

Cho đến một ngày tháng 7/1913, mấy người hàng xóm ghé chơi mang theo một chiếc bảng cầu cơ (loại bảng gồm các chữ cái, các ký tự khác và một mũi tên được cho là có thể chuyển tải thông tin từ thế giới bên kia). Pearl Curran vừa đặt tay vào thì mũi tên bắt đầu dịch chuyển giữa các con chữ trên bảng và một thông điệp dần hiện ra. Đó là tên một phụ nữ: Patience Worth.

Tò mò, Pearl Curran và những người hàng xóm tiếp tục đặt các câu hỏi cho Patience Worth qua bảng cầu cơ. Patience Worth cho biết, bà là một phụ nữ đã sống ở Dorsetshire, Anh, năm 1649 hoặc 1694 sau đó di cư sang Mỹ và bị thổ dân da đỏ ở đó sát hại.

NHÀ VĂN KHÔNG SÁNG TÁC

Từ sau buổi cầu cơ, Pearl Curran bỗng nhiên trở thành một con người khác. Trong vòng 9 năm tiếp theo, bà bước hẳn vào lĩnh vực văn chương và liên tiếp cho ra đời nhiều bộ tiểu thuyết, một số truyện ngắn và hàng trăm bài thơ. Nhiều tác phẩm trong số này được giới phê bình đánh giá khá cao và thu hút được sự chú ý của độc giả vì giá trị nghệ thuật và tư tưởng.

Nhưng điều khiến người ta ngạc nhiên hơn cả là Pearl Curran khẳng định mình không phải là người viết nên những tác phẩm này. Tất cả những gì bà làm chỉ là chép lại từng câu chữ được Patience Worth “đọc” cho nghe trong đầu hay qua bảng cầu cơ. Khá nhiều học giả hồi đó tin vào giải thích này vì theo họ, với trình độ học vấn và hiểu biết của Pearl Curran thì sáng tác là điều không tưởng. Hơn nữa, phân tích ngôn ngữ dùng trong các tác phẩm của bà, khoảng 90% là thuộc hệ Anglo-Saxon và 10% là tiếng Pháp cổ được dùng từ thế kỷ 17 trở về trước. Làm sao một bà nội trợ chưa học hết trung học, suốt ngày chỉ ru rú trong nhà và chẳng bao giờ sờ đến sách vở như Pearl Curran lại có thể sử dụng thứ ngôn ngữ này.

Từ sau năm 1922, số lượng các tác phẩm mà Pearl Curran cho ra đời ngày càng ít đi. Theo lời bà thì, Patience

Worth cũng không còn đọc tiếp cho bà chép nữa. Cho đến năm 1937, khi Pearl Curran qua đời thì việc đó ngừng hẳn. Patience Worth cũng không xuất hiện nữa, dù cũng có người thử dùng bảng cầu cơ để liên lạc.

Nhiều thập kỷ sau đó, người ta vẫn còn tranh cãi về tính trung thực trong câu chuyện về Patience Worth. Một số người vẫn tin rằng thực sự có một linh hồn như vậy tồn tại và nó đã liên hệ với Pearl Curran bằng sợi dây tâm linh để thực hiện giấc mơ văn chương còn dang dở lúc sinh thời. Ngược lại, nhiều người khác cho đó chỉ là một màn kịch để tiếp thị sách.

NHỮNG NGƯỜI KẾT DUYÊN VỚI... HỒN MA

KHI TÌNH YÊU GẦN ĐẾN NGÀY “ĐOM HOA KẾT TRÁI”, NỖI BẤT HẠNH MANG TÊN CÁI CHẾT BỔNG ẬP ĐẾN CHIA RÊ NHIỀU ĐÔI UYÊN ƯƠNG. NHƯNG BẤT CHẤP ÂM DƯƠNG CÁCH TRỞ, KHÔNG ÍT CHÀNG TRAI, CÔ GÁI VẮN QUYẾT KẾT DUYÊN CÙNG NGƯỜI MÌNH YÊU.

TRẦN – ÂM NÊN DUYÊN

“Anna, cô có đồng ý lấy ông Chiêu Quốc Hoa làm chồng và yêu ông ta chọn đời không?”. “Tôi đồng ý!”, Anna nói. Chú rể nằm trong quan tài, không thể trả lời được người chủ trì hôn sự, vì ông ta đã từ trần cách đây 6 tháng.

Anna cho biết, cô tiến hành hôn lễ này để hoàn thành ý nguyện của người yêu trước khi mất, đồng thời cũng muốn dùng tư cách người vợ để tiễn Chiêu Quốc Hoa đến nơi an nghỉ cuối cùng. Cô định sẽ ở vậy suốt đời.

Trong suốt quá trình tiến hành hôn lễ và tang lễ, phóng viên đều không thấy người nhà của hai nhân vật chính.



Đám cưới đám lễ của Magali Jaskiewicz và Jonathan George.

Chỉ có tổng cộng 7 vị khách, 6 người bạn của cô dâu và một bạn thân của chú rể. Nhiều ý kiến cho rằng hành động của cô gái trẻ không đúng với đạo lý. Tuy nhiên, bạn bè cô lại cho rằng đó là minh chứng cho tình yêu đích thực. Sau khi hôn lễ kết thúc, cô dâu Anna mặc váy cưới trắng tiến đưa chồng đến phòng hỏa táng.

Kết cục buồn này không chỉ của riêng Anna. Vào tháng 11/2008, cô Magali Jaskiewicz và anh Jonathan George dự định kết hôn với nhau. Ngày 25/11/2008, cả hai đến tòa thị chính để đề nghị kết hôn vào tháng 1/2009. Không may là hai ngày sau đó, chú rể thiệt mạng vì một tai nạn ô tô.

Tuy nhiên sau đó, Magali vẫn quyết định tổ chức lễ cưới với Jonathan. Chiều 14/11/2009, tại tòa thị chính ở

Dommary-Baroncourt, miền Đông nước Pháp, đám cưới của cặp đôi này được tổ chức với sự góp mặt của 30 người thân và bạn bè.

Trong đám cưới, cô Magali đứng cạnh bức chân dung của người yêu quá cố. Cô đeo nhẫn cưới vào tay mình, còn chiếc nhẫn kia cô đeo vào sợi dây ở cổ chồng.

Trong ngày đặc biệt này, Magali cũng mặc váy cưới trắng, chính là chiếc váy cô đã mua trước đó một năm để chuẩn bị cho lễ cưới của mình.

Bất hạnh không kém hai cặp đôi trên, Karen Jumeaux, 22 tuổi, cũng phải một mình lẻ bóng trên thánh đường trong ngày vu quy, bởi vị hôn phu Anthony Maillot đã thiệt mạng sau một vụ tai nạn ô tô.

Trong đám cưới, Karen mặc một chiếc váy trắng như bao cô dâu khác. Rất nhiều người thân và bạn bè đến dự. Karen chia sẻ: “Anthony là mối tình đầu và cũng chính là mối tình cuối cùng của tôi. Giờ tôi là vợ của Anthony và tôi sẽ mãi yêu anh ấy”. Điều may mắn là Anthony trước

Luật pháp Pháp cho phép hôn nhân với người đã chết nếu tất cả các thủ tục cho đám cưới được hoàn tất trước khi một trong hai người bị chết.

Cô Magali Jaskiewicz chứng minh cho các quan chức rằng, cô và George đã sống với nhau từ năm 2004 và họ dùng chung một tài khoản ngân hàng.

khi ra đi vẫn kịp để lại cho Karen giọt máu của anh, đó là một cậu con trai.

THI HÀI KẾT ĐÔI

Bên cạnh lễ vu quy của những người bị âm dương cách trở, nhiều đám cưới mà cả cô dâu chú rể đều đã khuất. Ở những “đám cưới linh hồn”, người tham dự khó có thể cầm lòng. Lễ cưới của nữ diễn viên quá cố Hàn Quốc Jung Da Bin cùng người đàn ông không hề quen biết đã qua đời trước cô 5 năm là một câu chuyện điển hình.



Diễn viên Da Bin được gia đình tổ chức hôn lễ với một người đàn ông mất trước cô 5 năm.

Nghi lễ được báo chí Hàn gọi là “đám cưới linh hồn” được thực hiện với sự tham gia của cả hai bên gia đình. Chú rể là Moon Jae Sung, sinh năm 1975, qua đời năm 2002, 5 năm trước khi xảy ra cái chết của nữ diễn viên.

Đám cưới này do mẹ của Jung Da Bin đề xuất tổ chức, với mong muốn linh hồn hai người quá cố được thanh thản. Mẹ Jung Da Bin cũng muốn bù đắp mất mát cho con gái, người ra đi khi còn quá trẻ và chưa kịp kết hôn.

“Con rể của tôi, Moon Jae Sung, là một chàng trai rất tử tế và quan tâm đến người khác. Dù hai đứa lúc còn sống không quen biết nhau nhưng người lớn trong hai gia đình đã gặp gỡ và thảo luận rất nhiều trước khi quyết định tác hợp cho hai đứa”, người mẹ xúc động chia sẻ.

Anh trai của chú rể Moon Jae Sung cũng cho hay: “Tôi thấy an lòng khi có thể đưa hai em đến với nhau theo cách này. Tôi mong rằng hai em tôi sẽ sống hạnh phúc bên nhau ở một thế giới khác. Chúng đã cùng rời bỏ thế giới này quá sớm”.

Cũng mang nỗi niềm tương tự, gia đình của một cặp đôi tại Quảng Đông, Trung Quốc quyết định tổ chức hôn lễ đặc biệt cho hai người quá cố. Chú rể Zhao Shiliang, 26 tuổi, là giảng viên ở Quảng Đông. Cô dâu là Rao Liping, 22 tuổi, là sinh viên vừa tốt nghiệp ĐH. Cả hai người nằm trong quan tài có nắp kính trắng toát, được mặc comple, váy cưới và phủ xung quanh là những loài hoa mà họ yêu thích.

Đôi uyên ương xấu số này đã hy sinh bản thân, nhảy xuống hồ cứu một cậu bé suýt chết đuối. Cảm kích tấm

lòng dũng cảm của hai người, DH Quảng Đông phối hợp gia đình hai bên tổ chức lễ cưới trước khi truy điệu cho họ. Trước đó vài tháng, thầy giáo Zhao hứa hẹn sẽ cưới Rao khi cô tốt nghiệp DH. Ước nguyện của họ được hoàn thành cho dù họ không còn được sống bên nhau.

Liên quan đến đám cưới người chết có một chuyện bi hài xảy ra ở huyện Tịnh Biên, Thiểm Tây, Trung Quốc. Ngày 17/8/2010, tờ Global Times đưa tin tòa án mới xét xử một vụ trộm cắp hy hữu. Vương Hoa và Bạch Mỹ bị truy tố trước vành móng ngựa vì tội trộm tử thi để đem về cho “kết hôn” với người vừa mới chết.

Tại tòa án, Vương Hoa khai nhận vào năm 1970, hấn đã cùng vợ đánh cắp thi hài của em dâu, người đã chết trong khi sinh con, rồi đem bán cho Bạch Mỹ để trừ món nợ 5.500 nhân dân tệ (812 USD). Còn Bạch Mỹ khai nhận mua thi hài em dâu ông Vương để chôn cùng với ông nội góa vợ vừa chết của cô với hy vọng ông sẽ có một đám cưới trước khi được chôn cất.

Sau khi có sự đồng thuận về việc trả nợ bằng xác chết, Vương Hoa và Bạch Mỹ cùng nhau tới huyệt mộ của em dâu ông Vương để đào thi hài. Mọi việc chỉ bị phát hiện khi em trai ông Vương đến thăm mộ vợ và thấy có nhiều dấu vết đào bới xung quanh. Nghi ngờ có chuyện chẳng lành xảy ra, ông cho người khai quật và ngỡ ngàng khi phát hiện xác vợ biến mất. Anh không ngờ chính anh trai đã đem thi hài vợ mình cho đi để kết duyên với một người đàn ông khác.

BÍ ẨN PHONG TỤC TÀN BẠO THỜI ĐỒ ĐÁ

VIỆC PHÁT HIỆN SỌ NGƯỜI VỚI XƯƠNG MẶT BỊ
ĐẬP BỆP DÚM CHO THẤY NỖI ÁM ẢNH VỀ THÂY
MA BIẾT ĐI TỪNG TỒN TẠI TỪ THỜI XA XƯA.



*Khu vực khai quật xương cốt
(Ảnh: Consejo Superior de Investigaciones Científicas)*

Thảm họa zombie (tức thây ma biết đi) không chỉ là một sự tưởng tượng đơn thuần của các nhà làm phim Hollywood. Trên thực tế, nỗi sợ hãi về xác chết biết đi có nguồn gốc sâu xa từ thời đồ đá. Các nhà khảo cổ học thực hiện những dự án ở châu Âu và Trung Đông vừa khai quật được chứng cứ cho thấy hành vi bí ẩn “*đập nát mặt người chết*”, theo trang tin New Scientist. Sọ người được chôn dưới một khu vực cổ xưa ở Syria trong tình trạng cắt lìa khỏi cơ thể, còn phần xương mặt gãy nát. Kinh khủng hơn, các chuyên gia cho rằng những bộ xương trên đã bị khai quật và cắt phần sọ sau vài năm từ lúc chôn. Sau khi đập nát phần mặt, người xưa lại đào đất chôn phần xương sọ và thân riêng biệt.

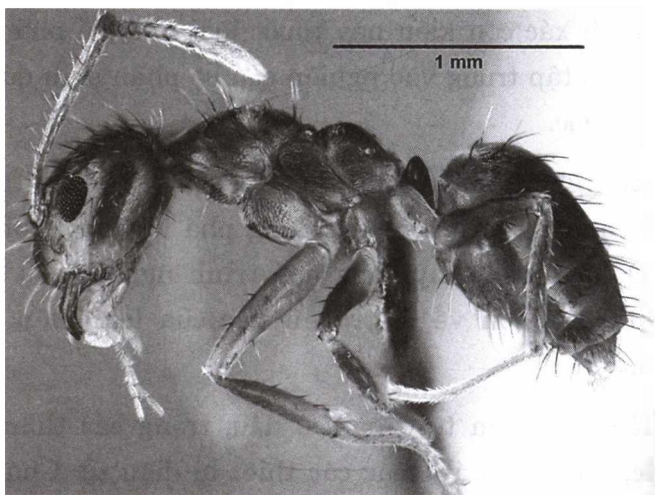
Theo chuyên gia Juan José Ibañez của Hội đồng nghiên cứu quốc gia Tây Ban Nha ở Barcelona, phát hiện trên cho thấy những người thi hành tập tục “*đập nát mặt*” vào thời đồ đá tin rằng họ bị người chết đe dọa. Có lẽ họ cho rằng cách duy nhất để bảo vệ mình là hủy diệt phần mặt của di hài, cắt lìa đầu và chôn rời hai phần. Lý do đằng sau phong tục tàn nhẫn này vẫn chưa được xác định. Phải có dấu hiệu gì đó ở người chết khiến người sống cảm thấy bất an chứ? Điều đáng sợ là nhiều xương sọ niên đại khoảng 10.000 năm tuổi đã bị tách khỏi phần thân nhiều năm sau khi an táng. Và toàn bộ xương sọ bị xử lý một cách tàn bạo thuộc về nam giới ở độ tuổi từ 18 đến 30. Người xưa không dùng cách nhẹ nhàng để “*thanh toán*” người đã chết. Họ cứ

lấy một vũ khí bằng đá và đập thẳng vào mặt, theo báo cáo trên chuyên san American Journal of Physical Anthropology.

Các chuyên gia cảm thấy hết sức ngạc nhiên khi phát hiện một khía cạnh hoàn toàn mới ở người thời xưa. Liệu cách đây 10.000 năm, tổ tiên người Syria đã cứu nhân loại khỏi nạn diệt chủng vì zombie? Tuy nhiên, ông Ibañez lý giải rằng có thể người thời đồ đá tin tưởng hành động báng bổ người chết như vậy giúp họ hấp thu toàn bộ sức mạnh của người đó, hoặc đơn giản chỉ để trút giận hoặc báo thù. Còn chuyên gia Liv Nilsson Stutz của Đại học Emory ở Atlanta nghĩ ra một giả thuyết khác cũng thú vị không kém: *“Tước đi khuôn mặt có thể là hành động muốn đoạn tuyệt người chết với người còn sống”*.

BÍ ẨN VỀ LOÀI KIẾN "ĐIÊN" ĐẾN NASA CŨNG PHẢI SỢ

LOÀI CÔN TRÙNG HUNG HÃN, THÂN DÀI
KHOẢNG 2MM, PHỦ ĐẦY LÔNG VÀ CÓ MÀU
NÂU ĐỎ, LOÀI KIẾN "ĐIÊN" ĐÃ TỪNG KHIẾN
NƯỚC NHIỀU BANG NƯỚC MỸ HỐT HOẢNG.



*Loài kiến mang tên khoa học Nylanderia có hình dạng giống
với loài kiến "điên" hồi năm 2002.*

Theo các chuyên gia sinh học, loài kiến diên này có nguồn gốc từ Caribbean và đến Mỹ theo đường tàu biển. Loài kiến này lần đầu tiên được tìm thấy ở Houston vào năm 2002.

Chúng luôn đi thành bầy đàn với số lượng đông, chúng cắn phá mọi thứ trên đường đi, sở thích của chúng là phá hủy máy tính, TV, thiết bị điện tử, thậm chí là xe máy và ô tô.

Các nhà nghiên cứu côn trùng học phát hiện ra một con gần giống với loài kiến diên phát hiện hồi năm 2002, nó được đặt tên khoa học là *Nylanderia*.

Tuy nhiên các nhà khoa học vẫn chưa thể xác định được chính xác con kiến này thuộc loài nào, để phân biệt họ đang cố tập trung vào nghiên cứu bộ phận sinh dục của con kiến đực.

Việc nghiên cứu về lũ kiến diên này có thể tìm ra nguyên nhân và ngăn chặn chúng phá hủy thiết bị máy tính. Đồng thời họ hy vọng quá trình nghiên cứu sẽ có cái nhìn sâu hơn về di truyền học của loài kiến nguy hiểm này.

Kiến diên làm tổ ở bất cứ đâu, trong các thân cây, bãi rác, ô tô, xe máy hoặc các thiết bị điện tử. Chúng là nguyên nhân gây ra hiện tượng chập và hỏng điện ở nhiều nơi.

Chúng từng khiến cho nhiều bang nước Mỹ khủng hoảng khi tàn phá ít nhất 21 hạt thuộc bang Texas và một phần Mississippi và Louisiana hồi năm 2009.

Năm 2008 trung tâm vũ trụ Johnson của NASA ở Houston đã phải kêu gọi sự hỗ trợ từ các chuyên gia để ngăn chặn kiến diên di chuyển và phá hủy thiết bị máy tính của họ.

LẠ LÙNG CÂY SI KHÔNG LỒ Ở NINH BÌNH

NÓI KHÔNG NGOA, THÌ ĐÂY LÀ CÂY SI NGÀN
TUỔI, LỚN NHẤT THẾ GIỚI. DIỆN TÍCH BAO PHỦ
CỦA NÓ PHẢI TÍNH BẰNG HÀNG CHỤC HA, KÍN
MẤY THUNG LŨNG, TRÙM MẤY QUẢ NÚI.



Đến Trấn trong thung Thắm.

Trong chuyến vào khu ngập nước Tràng An (Ninh Bình) tìm hiểu về loài cá rô Tổng Trường và cá tràu tiến vua ở thung Thắm, tôi đã lạc vào một khu rừng nguyên sinh và được tận mắt một hiện tượng lạ, đó là một cụm si khổng lồ, bao trùm cả thung lũng, mấy quả núi.

Người Ninh Bình, ai cũng thuộc câu ca dao cổ: *“Dập dìu cánh hạc chơi vơi / Tiễn thuyền Vua Lý đang rời kinh đô / Khi đi nhớ cậu cùng cô / Khi về lại nhớ cá rô Tổng Trường”*. Loài cá tiến vua ấy nhiều người được nghe kể, nhưng không phải ai cũng biết, cũng được ăn.

Loài cá này hiện đang được một số cơ sở nuôi, nhân giống. Nhưng ngoài tự nhiên, chúng chỉ còn ở khu vực Tràng An, đặc biệt là ở thung Thắm, nơi được bảo vệ nghiêm ngặt.

Chị lái đò chở tôi chui qua hàng loạt hang động, mất hơn giờ đồng hồ thì đến đền Trần. Đó là ngôi đền nhỏ ẩn trong vách đá thung sâu thuộc Quần thể di tích và danh thắng Tràng An. Người sống trong “tuyệt tình cốc” và trông nom, hương khói ngôi đền là ông Dương Đình Thanh.

Ông Thanh vốn quê ở xóm Đông (Trường Yên, Hoa Lư, Ninh Bình). Vào những năm 70 của thế kỷ trước, ngày nào cũng vậy, ông cùng những thanh niên lớn tuổi hơn gồm ông Bai, Son, Khúc, Hòa, chèo thuyền vào thung Thắm cắm câu, đơm lươn, bắt cá. Đây là thung lũng xa nhất của khu ngập nước Tràng An.



Cây si mọc lan rộng, dính với nhau như mạng nhện.

Mấy chục năm gắn với thung Thấm bằng việc lặn ngụp mò cua bắt ốc, nên phần cuối cuộc đời, ông quyết vào đây ẩn dật, hương khói trông coi ngôi đền Trần.

Ông Thanh dẫn tôi đi sâu vào thung Thấm để tìm loài cá tiến vua. Tôi lang thang cả một buổi mà không hết thung lũng này. Thung Thấm thật kỳ lạ, như một vùng đất ngập nước ven biển, với hệ thống si chằng chịt mọc như kiểu sú vẹt.

Si không chỉ mọc kín thung lũng, mà tràn lên mấy quả núi, chạy lắt léo qua các thung khác trong một vùng rộng lớn, tạo thành một rừng si nguyên sinh khổng lồ.



Các thân si liên kết với nhau dài hàng km.

Tôi ngạc nhiên không hiểu đây là giống si gì, thì ông Thanh bảo: *“Đây không phải rừng si đâu, mà là một cây si đấy. Nói không ngoa, thì đây là cây si ngàn tuổi, lớn nhất thế giới. Diện tích bao phủ của nó phải tính bằng hàng chục héc-ta, kín mấy thung lũng, trùm mấy quả núi”*.

Tôi tỏ ra ngạc nhiên, không hiểu, tưởng có ẩn ý gì, thì ông Thanh thách đố: *“Tôi đố cậu tìm thấy cây si nào mọc riêng biệt ở thung Thắm này đấy? Mặc dù có nhiều rễ, nhiều gốc, nhiều nhánh, nhưng tất cả chúng đều dính liền với nhau. Gốc nọ dính liền với gốc kia, mọc nhánh, lan ra như mạng nhện khổng lồ, dài hàng km, nên vẫn chỉ là một cây mà thôi”*.

Chuyện si, sanh buồng những chiếc rễ nhỏ như chiếc tăm, rồi cái rễ đó lớn lên thành gốc cây khổng lồ, đâm nhánh, nảy thân không có gì lạ. Nhưng một thân mà lan ra trùm kín cả thung lũng, trùm mấy quả núi thì thực là một chuyện kỳ lạ chưa từng thấy trên thế giới, chứ không nói gì ở Việt Nam.

Để lý giải chuyện này, ông Thanh dẫn tôi lên đền Trần. Đó là ngôi đền nhỏ, xây dựng bằng đá, nằm dưới chân một mái đá cao vọi vọi. Đền thờ Thánh Minh Đại Vương, tên húy Nguyễn Hiễn, em song sinh của Nguyễn Sùng và là em con chú của Sơn Tinh.

Ngôi đền được xây dựng từ thời Đinh, gọi là đền Hiềm (trấn phía Nam). Tuy nhiên, đến thời Trần, vua Trần Cảnh



"Mạng nhện si" mọc trùm kín thung Thấm.

ngang qua đây, đã đổi tên đền Tứ Trấn thành đền Trần và tên đó tồn tại đến ngày nay.

Ông Thanh đứng bên mép đền, chỉ tay khắp thung Thấm. Ông kể rằng, theo truyền thuyết ghi trên bia đá, thì tại thung lũng này, từng diễn ra vụ thảm sát khủng khiếp 1.000 năm trước.

Tướng Phạm Bạch Hổ, người trung thành với nhà Đinh, đã đem 1.000 quân vào thung lũng này cầm cự với nhà Tiền Lê, khi Lê Hoàn cướp ngôi nhà Đinh. Ông lấy thung Thấm làm căn cứ rèn quân, khôi phục binh mã, chờ thời cơ giành lại quyền bính cho nhà Đinh.



Lê Hoàn đã đem quân bao vây thung lũng này. Tại đây đã xảy ra hàng loạt cuộc xung đột đẫm máu. Rừng sâu, lương mỏng, quân yếu nên tướng Phạm Bạch Hổ cùng 1.000 quân sĩ đã thiệt mạng. Máu chảy ngập thung lũng, nên từ đó, vùng nước này được gọi là Vũng Thấm (vũng máu). Sau thì gọi là thung Thấm.

Ngôi đền Hiêm, còn gọi là Tứ Trấn, được đổi tên thành đền Thấm. Trần Cảnh ngang qua, mới đổi tên thành đền Trần. Bia đá trong đền cũng ghi rằng, sau khi chôn cất 1.000 binh sĩ, nhân dân đã trồng trên mỗi nắm mồ một cây si.



Thân cây nhỏ nhưng lan rất rộng.

Bia đá chỉ ghi vậy, nhưng lạ lùng thay, những cây si do nhân dân trồng trên 1.000 năm mồ đã mọc lan rộng, dính chặt vào nhau, thành một khối liền như mạng nhện. Cứ theo truyền thuyết, thì hệ thống gốc si này đã có tuổi một thiên niên kỷ.

Những ngày sống ở “tuyệt tình cốc”, rồi rãi, nên ông Thanh đã thử đi hết thung Thấm để xem mạng lưới si này thế nào. Tuy nhiên, ông đi cả ngày mà không tìm được gốc si tách biệt. Toàn bộ hệ thống si trong thung Thấm đều liên kết với nhau thành một khối.

Điều đó có nghĩa, gốc si liền khối này bao trùm một diện tích ít nhất 54 ha của thung Thấm. Điều lạ lùng không kém, là những gốc si này đều rất nhỏ, chứ không có những gốc lớn vài người ôm như thường thấy ở những cây si ngàn tuổi.

Liệu huyền thoại về 1.000 cây si được trồng trên 1.000 năm mồ có liên quan đến rừng si nguyên sinh này hay không? Đây là loại si gì mà cây nhỏ, liên kết với nhau như mạng nhện trên một diện tích khổng lồ? Đây là những thông tin lý thú chờ sự giải thích của các nhà khoa học.

VẾT BỚT TRÊN CƠ THỂ VÀ NHỮNG CÂU CHUYỆN KỲ BÍ

NHỮNG CÂU CHUYỆN CÓ THẬT VÀ LỜI GIẢI KHOA HỌC VỀ VẾT BỚT

Đã bao giờ bạn tự hỏi, tại sao một số người khi sinh ra đã có trên da một vết được gọi là bớt bẩm sinh, nhưng một số người khác lại không có. Chúng ta cùng đi tìm câu trả lời cho sự bí ẩn về những chiếc bớt này.

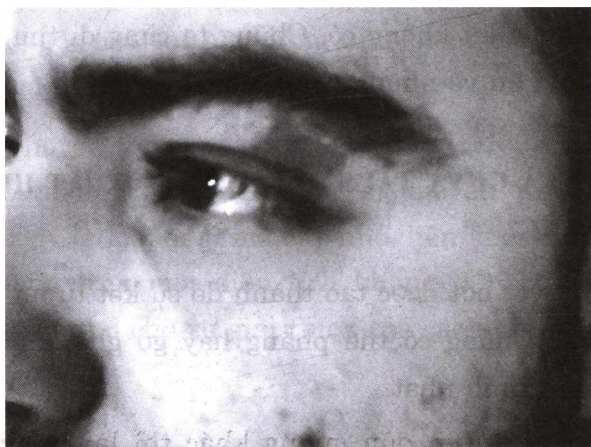
VẾT BỚT LÀ GÌ VÀ TẠI SAO LẠI CÓ SỰ XUẤT HIỆN CỦA CHÚNG?

Những vết bớt được tạo thành do sự kết tụ lại của các mạch máu. Chúng có thể phẳng hay gồ ghề, màu hồng, màu đỏ hay xanh nhạt.

Khoảng hơn 10% các em bé sơ sinh có vết bớt này và chúng có thể xuất hiện trong vài tuần đầu tiên sau khi sinh.



Cho tới nay, nguyên nhân chính xác tại sao lại xuất hiện vết bớt vẫn chưa được biết rõ. Hầu hết các vết bớt không di truyền, cũng như chúng không phải do bất cứ ảnh hưởng nào trong quá trình mang thai của bà mẹ.



Câu hỏi lớn nhất mà mọi người thắc mắc đó chính là vì sao bớt lại mọc chỗ này mà không phải chỗ khác, màu này mà không phải là màu kia.

NHỮNG LỜI ĐỒN ĐẠL..

Một số ý kiến cho rằng, khi người mẹ bị một thứ gì đó tác động gây ra một cảm xúc mạnh mẽ trong thời gian mang thai, em bé sẽ được sinh ra với một vết bớt.



Chưa dừng lại ở đó, nếu trong thời gian ấy, người phụ nữ chạm nhiều vào đâu thì vết bớt sẽ hiện ra ở phần tương ứng trên cơ thể đứa bé. Như trong truyền thuyết ở Iran, phụ nữ sờ vào bụng mình khi xem nhật thực thì con cô ta sẽ có một vết bớt.

Một câu chuyện đồn miệng khác thì lại lý giải màu sắc của vết bớt như sau, nếu trước khi sinh người mẹ thích ăn gì nhiều thì vết bớt sẽ mang theo màu sắc của đồ ăn đó.



Theo đó, em bé có một vết bớt màu đỏ, trong thời gian mang thai người mẹ thích ăn dâu tây. Tương tự, nếu như người mẹ thích ăn thạch hay củ cải đường, em bé sẽ có vết màu ố vàng, nếu mẹ ăn chocolate thì nó có màu nâu.



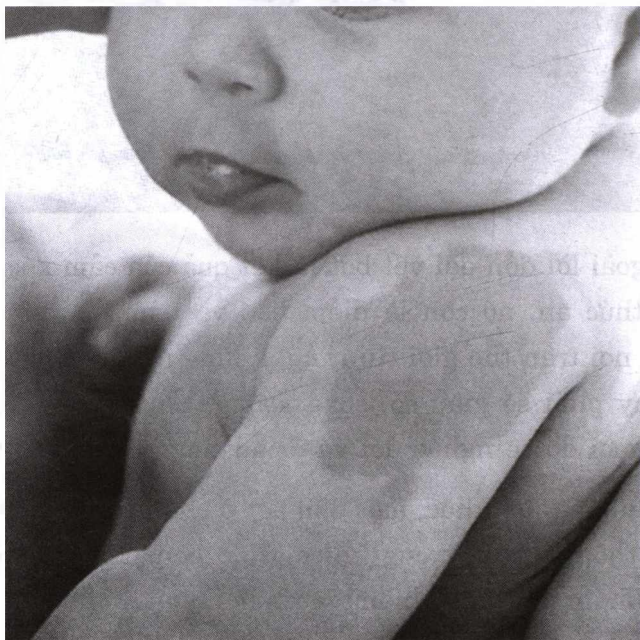
Ngoài lời đồn đại vết bớt là kết quả của cảm xúc, nhật thực, thức ăn, nó còn là điềm báo về tương lai sắp đến. Nhiều nơi trên thế giới tin rằng, những người có vết chàm bên tay phải sẽ giàu có, sung sướng, nhưng nếu bên tay trái người đó sẽ nghèo đói và đi ăn cướp.

Ở những nơi khác, một dấu bớt ở chân trái có nghĩa là người thông minh, trong khi nếu nó bên phải, họ sẽ yêu thích khám phá, mạo hiểm và du lịch.

Một số vết bớt được cũng được cho là liên quan với của cái chết trong một cuộc sống trước đó. Là dấu vết của sự luân hồi. Nhiều câu chuyện mang màu sắc liêu trai về sự luân hồi, ở đó con người sau khi chết sẽ chuyển thành một cơ thể khác. Trong sự thay đổi đó có những dấu vết của cơ thể cũ còn lưu lại tạo thành vết bớt.

NHỮNG CÂU CHUYỆN CÓ THẬT VÀ LỜI GIẢI KHOA HỌC...

Thế giới đã ghi nhận nhiều trường hợp đứa trẻ sinh ra có thể nói chuyện rõ ràng, xưng là con cái của gia đình khác và trên người những đứa trẻ này có những vết bớt kỳ lạ. Như ở Ấn Độ có một câu chuyện nổi tiếng về cậu bé Titu được đăng trên tạp chí India Today.



Câu chuyện có thật kể về một cậu bé sinh ra với một vết bớt trên thái dương giống hệt một vết sẹo do chấn thương gây ra. Cậu bé luôn miệng kêu với ba mẹ mình rằng, cậu là một người lớn và vừa mới bị bắn chết ở vùng Agra.



Ba mẹ Titu quyết định đưa cậu bé tới Agra để tìm hiểu. Họ kinh ngạc khi cậu bé dẫn đường tới nhà một người đàn ông chết cách đây vài năm vì bị cướp tấn công, Titu còn có thể gọi tên vanh vách những người trong nhà và kể kỉ niệm mà chỉ người trong gia đình kia mới biết.

Giáo sư Ian Stevenson giáo sư tâm thần học nổi tiếng người Pháp đã nghiên cứu 10.623 trường hợp về hiện tượng đầu thai, luân hồi và ông nhận thấy rằng: Những cá nhân có thể đưa ra bằng chứng về sự tồn tại của mình ở tiền kiếp thường có những vết bớt rất rõ ràng liên quan đến một vài sự kiện trong kiếp trước của họ.

Tuy nhiên, lời giải thực sự về những vết bớt kỳ lạ này vẫn là câu hỏi còn bỏ ngỏ.

NỮ Y TÁ TỰ NHẬN MÌNH NHÌN ĐƯỢC HÌNH ẢNH NGƯỜI ĐÃ KHUẤT

NGƯỜI PHỤ NỮ NÀY CHO BIẾT MÌNH CÓ GIÁC
QUAN THỨ 6 NHẠY CẢM, CÓ KHẢ NĂNG NHÌN
THẤY HÌNH ẢNH VÀ CẢM NHẬN ĐƯỢC SUY
NGHĨ CỦA NGƯỜI ĐÃ KHUẤT.

NGƯỜI PHỤ NỮ VỚI KHẢ NĂNG ĐẶC BIỆT

Đã có nhiều câu chuyện về nhìn thấy người chết của các bác sĩ và y tá làm việc trong các bệnh viện nhưng nhìn thấy hình ảnh và cảm nhận được suy nghĩ của người đã khuất lại là điều khiến người khác hiếu kỳ vì đến nay điều này vẫn chưa có lời giải thích thuyết phục.

Bà mẹ hai con Debra Chalmers (36 tuổi) đã từ bỏ công việc làm y tá với thu nhập 50.000 bảng/năm (gần 1,7 tỷ đồng) để toàn tâm toàn ý cho công việc mới có liên quan giác quan thứ 6 của mình.

Theo Debra, cô nhận ra khả năng đặc biệt của mình từ năm 1999 khi nhìn thấy hình ảnh một phụ nữ đã khuất đi



Debra Chalmers có giác quan thứ 6 nhạy cảm

lại trong bệnh viện và chạm tay vào rèm cửa trong khi các y tá đồng nghiệp chỉ thấy tấm rèm đung đưa.

Debra đến từ Spennymoor, County Durham, Anh Quốc, cho hay cô có giác quan thứ 6 và có thể nhìn thấy hình ảnh người đã khuất từ năm 3 tuổi nhưng khi đó cô còn quá nhỏ nên luôn cảm thấy sợ hãi. Phải đến khi trở thành y tá, Debra mới nhận ra đó là món quà quý giá mà mình đã

được ban tặng. Với giác quan thứ 6, thậm chí cô có thể biết được người phụ nữ vừa đi qua có bầu hay không.

Debra có thể cảm nhận được suy nghĩ của người đã khuất hay những cơn đau và nỗi buồn của bệnh nhân. Cưng y tá này cho hay: *"Tôi thường thấy nhiều bệnh nhân đã mất vẫn lang thang dọc hành lang bệnh viện. Nhưng tôi không thể nói với người khác, họ sẽ nghĩ rằng tôi bị điên."*

Bình thường, tôi không tiết lộ những gì mình đã thấy, ngoại trừ một lần tôi nói với một cô thợ cắt tóc rằng cô ấy sẽ gặp biến cố lớn trong đời nhưng phải giữ vững niềm tin thì mới vượt qua được".

Khả năng của Debra sau đó được nhiều người biết đến cùng với những lời mời cộng tác và khoản thù lao hứa hẹn trong mơ, tuy nhiên cô đều từ chối.

Thay vào đó, cô bàn bạc với chồng tổ chức các buổi nói chuyện về giác quan thứ 6 vào buổi tối để quyên góp tiền từ thiện. Buổi đầu tiên thành công ngoài dự kiến với 100 khán giả và khoản quyên góp 5.000 bảng (gần 170 triệu đồng).

Trong số các khán giả của Debra, nhiều người tìm đến chỉ với mục đích nghe những điều có vẻ kỳ bí không thực. Tuy nhiên một lần, khi chương trình đang diễn ra bỗng nhiên có một phụ nữ xin lên gặp Debra. Thì ra đó chính là cô thợ cắt tóc năm nào. Cô đã gặp một tai nạn nghiêm trọng nhưng nhờ nghe lời của Debra mà cô đã giữ vững niềm tin, kiên trì điều trị và đã khỏe mạnh.



Cựu Thủ tướng Churchill thoát chết nhờ giác quan thứ 6

Vẫn là Ẩn số

Debra không phải là trường hợp đầu tiên và duy nhất có giác quan thứ 6. Nhiều trường hợp cũng đã từng được ghi nhận là có sự tồn tại khả năng đặc biệt này. Cựu Thủ tướng Anh Winston Churchill (1874 – 1965) đã một lần thoát chết trong trận đánh của không quân phát xít Đức nhờ giác quan thứ 6.

Năm 1944, khi máy bay của Đức ập đến, linh tính mách bảo khiến ông không chịu vào xe người tài xế đã nổ máy chờ sẵn mà vòng ra phía sau. Đúng lúc ấy, một quả bom nổ ngay cạnh cửa xe, chỗ ông vừa đứng.

Hay trường hợp của nhà thơ Nga Mikhail Yuryevich Lermontov (1814 – 1841) cũng là một minh chứng của giác quan thứ 6. Theo ông kể lại, khi còn là sĩ quan biên phòng



Nhà thơ Lermontov có thể nói trước điều sẽ xảy ra

ở Kabkaz, một hôm đang ngồi chơi bài với lính của mình thì ông thấy một người có vẻ mặt khác lạ.

Ông bèn nói với người đó rằng: *“Có lẽ anh sắp chết bất đắc kỳ tử, anh nên ngủ lại đồn biên phòng, để mai hãy về”*. Người lính này không tin và đã ra về. Kết quả là anh bị một người say rượu đâm chết trên đường.

Trên đây chỉ là 3 trong số các trường hợp đã được ghi nhận có liên quan đến giác quan thứ 6. Nhiều nhà khoa học tin rằng tất cả chúng ta đều đã từng trải qua cảm giác “biết trước một điều gì”, điển hình là giấc mơ “điềm báo”

cho những gì sắp xảy ra. Tuy nhiên, mức độ và tần suất “linh cảm” ở mỗi người không hề giống nhau.

Mặc dù hiện tượng “linh cảm” đã xuất hiện từ thời xa xưa và ngành khoa học nghiên cứu về giác quan thứ 6 đã có nhiều bước phát triển mạnh mẽ nhưng vẫn còn rất nhiều câu hỏi bí ẩn chưa có lời giải. Cho đến nay, giác quan thứ 6 vẫn là thách thức lớn khiến các nhà khoa học phải đau đầu để giải mã.

BÍ ẨN THÀNH PHỐ CỦA NGƯỜI KHÔNG LỒ GIỮA THÁI BÌNH DƯƠNG

NHƯNG KỲ LẠ HƠN, THÀNH PHỐ ẤY CÓ TỚI 90
HỒN ĐẢO NHÂN TẠO, CÁC TÒA NHÀ KHÔNG LỒ.
CÁC CÔNG TRÌNH ĐƯỢC XÂY DỰNG BẰNG
NHỮNG PHIẾN ĐÁ BAZAN NẶNG TỚI 50 TẤN.

Phé tích thành phố Nan Madol, rộng 18km², nằm ở
biển Tây Thái Bình Dương, phía Đông bang Pohnpei,
thuộc Liên bang Micronesia, được coi là di chỉ vô cùng độc
đáo và bí ẩn.

Mặc dù các nhà khoa học đã dày tâm nghiên cứu,
song vẫn chưa giải mã được hầu hết các thông tin về
thành phố này.

Theo tính toán của các nhà khoa học, người xưa đã
phải dùng tới 25 triệu tấn đá, gồm những khối đá khổng
lồ, mài nhẵn, để dựng nên những bậc tường khổng lồ, cao
tới gần 8m, dày 5,18m.



Những bức tường đá khổng lồ này không chỉ là tường thành vững chắc, chống lại các cuộc xâm lăng, mà nó còn có tác dụng chặn thủy triều và chắn những đợt sóng biển hung dữ. Các nhà khoa học vẫn không thể hiểu nổi vì sao, chỉ với bàn tay của người xưa, không được hỗ trợ công cụ máy móc, mà có thể vận chuyển từng ấy đá ra giữa biển để xây thành.

Nhưng kỳ lạ hơn, thành phố ấy có tới 90 hòn đảo nhân tạo, các tòa nhà khổng lồ. Các công trình được xây dựng bằng những phiến đá bazan nặng tới 50 tấn. Các nhà khoa học đã xem xét những khối đá lớn này và không thấy bất kỳ dấu vết tác động của máy móc. Người xưa đã làm cách nào để khai thác những khối đá khổng lồ này, rồi vận chuyển ra giữa biển để xây dựng?



Các nhà khoa học đã làm thí nghiệm vận chuyển đá bằng bè, nhưng bè gỗ không chịu nổi trọng tải của những hòn đá khổng lồ này. Người ta tin rằng, chỉ có những người khổng lồ như trong thần thoại Hy Lạp mới làm được điều đó.

Truyền thuyết dân gian kể rằng, những người khổng lồ trên hòn đảo này đã vác đá bazan từ đất liền ra xây dựng. Những chuyện khác thì kể rằng đá được phù thủy phù phép bay về đảo để người khổng lồ tiến hành xây dựng. Truyền thuyết khác thì cho rằng những hòn đá được vận chuyển bởi loài rồng khổng lồ.

Ngay cả những đường hầm nhân tạo bí ẩn, khổng lồ, từ trung tâm hòn đảo ra đại dương cũng thách thức các nhà



khoa học. Họ vẫn chưa khám phá ra vai trò của những đường hầm này và không thể hiểu người xưa với kỹ thuật gì mà xây dựng được đường hầm trong hoàn cảnh nước biển ngập. Ngày nay, với kỹ thuật, trang bị lặn biển hiện đại, các nhà nghiên cứu vẫn chưa khám phá được hết các đường hầm nối đảo với biển.

Theo các nhà khoa học, từ thế kỷ thứ 2 sau Công nguyên hòn đảo đã có con người sinh sống, nhưng phải đến thế kỷ thứ 8 quá trình xây dựng hòn đảo mới bắt đầu. Quá trình xây dựng kéo dài đến tận thế kỷ 13, cho thấy sự kỳ công của cư dân trên đảo.



Các nhà khoa học cũng dự đoán rằng, có thể người xưa xây dựng thành phố lộng lẫy, tách biệt giữa đại dương này cho các quý tộc sinh sống. Thời kỳ đó, cuộc sống của các quý tộc luôn tách biệt khỏi dân thường.

Hiện thành phố đổ nát này vẫn còn khá nguyên vẹn những tòa nhà lớn, là nơi lưu giữ xác của các vị vua thuộc triều đại Saudeleur.

Nan Madol từng là thủ đô của triều đại Saudeleur, kéo dài cho đến năm 1628, thì bị người Nahnmwarki lật đổ. Tuy nhiên, những kẻ xâm chiếm đã không ở lại hòn đảo này vì rất khó khăn trong việc vận chuyển nước ngọt, đồ ăn từ đất liền ra.

Pohnpei được người châu Âu biết đến lần đầu vào năm 1828 bởi nhà hàng hải người Nga Fyodor Litke.



Từ giữa thế kỷ 19 đến đầu thế kỷ 20, những người săn cá voi, những người truyền giáo và sau đó là người Tây Ban Nha và người Đức tiếp quản hòn đảo.

Vào năm 1898, Tây Ban Nha đã bán hòn đảo cho Đế quốc Đức. Một cuộc nổi dậy chống lại người Đức đã nổ ra vào ngày 18/10/1910 và kết thúc vào tháng hai năm sau. Một số người nổi dậy đã bị treo cổ sau đó, nhiều người khác bị đưa đi lao động khổ sai trên các hòn đảo khác của Đức của Thái Bình Dương.

Nhật Bản được quyền chiếm giữ Pohnpei sau Chiến tranh Thế giới thứ 1. Tuy nhiên, khi Nhật Bản thất trận trong Chiến tranh Thế giới thứ 2, tất cả công dân Nhật Bản đã bị bắt buộc dời khỏi hòn đảo. Trong khi nhiều họ hàng người Pohnpei vẫn còn ở lại.

VỤ MẤT TÍCH BÍ ẨN TRONG "KHÔNG GIAN 4 CHIỀU"?

VỢ CHỒNG TIẾN SĨ GERARDO VIDAL
MẤT TÍCH Ở ARGENTINA, 2 NGÀY SAU,
HỌ ĐƯỢC TÌM THẤY Ở MEXICO, CÁCH NƠI
HỌ BIẾN MẤT KHOẢNG... HƠN 6.000KM (!).

Đêm ngày 1/5/1968, hai chiếc xe ô tô đi từ ngoại ô Buenos Aires, Argentina. Ở Nam Mỹ, mùa đông đến sớm nhưng vùng ven biển Argentina hầu như chưa trải qua một mùa đông nào thực sự lạnh giá.

Khoảng cách từ xích đạo đến Argentina cũng tương đương khoảng cách từ xích đạo đến Tokyo, vào tháng 7 thời điểm lạnh nhất cũng luôn giữ ở mức 10 độ, vào tháng nóng nhất của mùa hè, nhiệt độ cũng không thể vượt quá 25 độ.

Đêm ngày hôm đó, hai chiếc xe chạy rất nhanh, sương mù dày đặc phủ kín bốn phía. Chiếc xe phía sau gồm hai người: tiến sĩ Gerardo Vidal và vợ của ông – phu nhân Laffer. Chiếc xe phía trước là hai người bạn của họ. Họ đã



lái xe cả đêm từ Buenos Aries đến Chascomus để thăm một người bạn.

Phía đông của Argentina bị chặn bởi dãy núi Andes hiểm trở nhưng từ trung tâm cho đến phía đông là một bình nguyên rộng lớn, ven đường là những đồng lúa mạch nối tiếp vô tận. Không biết do tốc độ của xe phía trước quá nhanh hay do xe của vợ chồng tiến sĩ xảy ra sự cố mà khoảng cách giữa hai xe ngày càng xa.

Sau một hồi không thấy chiếc xe của vợ chồng tiến sĩ Gerardo Vidal đâu, hai người bạn nhìn lại phía sau thì chỉ thấy mây mù dày đặc. Vì vậy họ quyết định đứng chờ, sau 30 phút rồi một tiếng vẫn thấy phía sau chỉ là mây mù dày đặc.

Hai người bạn thấy bất an vì đường đi bằng phẳng, không có ngã rẽ mà đến giờ vẫn chưa thấy chiếc xe phía

sau đâu, họ liền quay xe lại tìm kiếm. Song hai xe không những không gặp nhau mà họ cũng không thấy chiếc xe đỗ bên đường. Thậm chí đến những mảnh vỡ nếu như xe xảy ra sự cố cũng không tìm thấy, phải chăng chiếc xe đã bốc hơi?

Kể từ ngày hôm đó, bạn bè người thân của gia đình tiến sĩ Gerardo Vidal đã tìm kiếm khắp nơi trong đoạn đường từ Buenos Aires đến Chascomus nhưng không thấy bất cứ manh mối nào.

Hai ngày sau, khi mọi người quyết định báo cảnh sát thì có một cuộc điện thoại đường dài từ Mexico gọi về: *"Chúng tôi là đại sứ quán Argentina tại Mexico, có một đôi tự xưng là vợ chồng tiến sĩ Gerardo Vidal đang được chúng tôi bảo lãnh, ngài có quen họ không?"*

Mọi người yêu cầu vợ chồng tiến sĩ Gerardo Vidal nhận điện thoại thì kinh ngạc nhận ra đó chính là giọng nói của họ. Vậy là vào ngày 3/6 vợ chồng tiến sĩ Gerardo Vidal đã ở thành phố Mexico.

Khi trở về Argentina, vợ chồng tiến sĩ Gerardo Vidal kể lại lúc xe của họ rời Chascomus chưa lâu, khoảng 0 giờ 10 phút thì đột nhiên có một vật thể trắng xóa xuất hiện phía trước bao vây toàn bộ xe. Họ liền đạp phanh xe trong sự hoảng loạn, một lát sau thì thấy tê liệt, mất hết tri giác.

Không biết bất tỉnh bao lâu nhưng khi họ cùng tỉnh dậy thì trời đã sáng, xe vẫn chạy trên đường nhưng cảnh vật bên ngoài thay đổi, hoàn toàn không giống với bình nguyên ở Argentina. Mọi người xung quanh ăn mặc cũng khác, các công trình kiến trúc cũng lạ lẫm.

Vợ chồng tiến sĩ Gerardo Vidal liền xuống xe hỏi thăm và thật không ngờ là họ đang ở Mexico. Không biết đâu là mơ, đâu là thật họ liền lái xe tới lãnh sự quán Argentina tìm sự giúp đỡ. Sau khi bình tỉnh, vợ chồng tiến sĩ mới phát hiện ra rằng đồng hồ của họ đã dừng lại vào khoảnh khắc họ bị tê liệt: 0 giờ 10 phút, khi đến đại sứ quán đã là ngày 3/5.

Từ Chascomus đến Mexico nếu đi theo đường thẳng, tức đường biển khoảng cách là hơn 6.000km. Để đến được Mexico trong hai ngày nếu đi tàu hỏa hoặc ô tô là chuyện không thể. Nếu chỉ có hai người thì có khả năng họ đi máy bay nhưng đến cả ô tô cũng đi cùng với họ thì đây thực sự là một chuyện kỳ lạ, không giải thích được. Đại sứ quán Argentina cũng khẳng định câu chuyện này có thật.

Như đã biết, không gian chúng ta đang sống là không gian 3 chiều. Tuy nhiên, để giải thích hiện tượng bí ẩn trong câu chuyện này, một trong những giả thuyết mà các nhà khoa học đưa ra là không gian có thể có nhiều hơn 3 chiều (4 chiều...). Những người mất tích trên đã gặp được

chủ thể nào đó có năng lực đặc biệt (có thể là người ngoài hành tinh), giúp họ đi vào thế giới không gian 4 chiều bí ẩn, vì thế họ đã nhìn thấy những hình ảnh mà người khác không nhìn thấy được.

Trường hợp này chỉ có thể dùng quan niệm vượt không gian và thời gian để giải thích. Tức là vợ chồng tiến sĩ Gerardo Vidal đã bị cuốn vào lỗ hổng thời gian, trong không gian đã xảy ra một hiện tượng bất thường, khiến họ bị rơi vào một khoảng không gian khác (tức không gian 4 chiều) rồi sau đó lại quay về thế giới thực.

NHỮNG BÍ ẨN TRONG LÂU ĐÀI HOANG NỔI TIẾNG AI CẬP

ĐƯỢC VÂY KÍN BỞI DÂY THÉP GAI VÀ BAO TRỪM
TRONG NHỮNG ĐIỀU MÊ TÍN, LÂU ĐÀI ĐỔ NÁT
CỦA TRIỆU PHÚ NGƯỜI BỈ HIỆN VẪN SỪNG SỪNG
Ở AI CẬP VỚI NHỮNG HIỆN TƯỢNG KHÓ LÝ GIẢI.

Tiếng nói của người chết vang lên trong đêm, đồ đạc di chuyển từ phòng này sang phòng khác, những tấm gương có dính máu... Những hiện tượng nhiễu loạn và không tự nhiên dường như không tương đồng với lịch sử đặc biệt của tòa lâu đài đổ nát này, cư dân địa phương nhận xét.

Dù có hình dáng y hệt những ngôi đền Angkor ở Campuchia, song lâu đài Baron Empain trên thực tế lại tọa lạc ở Heliopolis, ngoại ô của thủ đô Cairo. Nó chỉ cách dinh thự cũ của Tổng thống mới bị lật đổ Hosni Mubarak một tầm ném đá.

Hiện nay, lâu đài bị bỏ hoang này không mở cửa cho công chúng vào. Có nhiều tin đồn rằng những cuộc truy



hoan và nghi lễ Xa - tăng được tiến hành ở những căn phòng ngầm trong lâu đài song những người gác cửa khẳng định hiện đó là nơi ở của lũ dơi, chó hoang và theo lời một số người dân địa phương thì có cả hồn ma.

Tòa lâu đài được triệu phú, nhà tư bản công nghiệp người Bỉ kiêm nhà nghiên cứu Ai Cập không chuyên, người sáng lập Heliopolis là Edouard Louis Joseph, Baron Empain xây dựng vào cuối thế kỷ 19.

Empain làm giàu bằng việc xây dựng đường ray tàu hỏa ở Bỉ và Pháp. Ông cũng là đạo diễn chính xây dựng Metro ở Paris. Năm 1904, Empain tới Ai Cập để thử và cứu vãn một hợp đồng cho một trong các công ty của ông nhằm xây dựng một đường ray tàu hỏa. Hợp đồng bị mất song Empain vẫn ở lại.



Những năm tiếp theo, Empain mua một vạt sa mạc rộng lớn từ chính phủ thực dân Anh. Từ đây, ông bắt đầu xây dựng Heliopolis – thành phố của sự xa hoa và nhàn rỗi. Nằm chính giữa Heliopolis là lâu đài của chính Baron, nó nằm trên một khu vực cao nhân tạo để từ đó triệu phú người Bỉ có thể quan sát toàn thành phố mọc lên từ sa mạc.

Lâu đài do một kiến trúc sư Pháp thiết kế. Để tới lâu đài, khách phải vượt qua các khoảng sân phủ cỏ xanh, có những bức tượng gợi tình và các loại cây ngoại lai. Phía ngoài tòa nhà được bao phủ bằng các bức tượng thần Hindu, các nhân vật trong thần thoại và voi.

Bên trong lâu đài hiện trống rỗng song trước đây nó có nhiều bức bích họa, cửa mạ vàng, gương Bỉ do nhà thiết kế Georges-Louis Claude làm ra. Tất cả những thứ này đã bị cướp phá từ lâu.



Bên dưới lâu đài là các căn phòng ngầm, từ đây có một đường ngầm được cho là dẫn tới bảo tàng của Empain Baron nằm gần đó. Vẫn chưa hết lạ, tòa tháp chính của lâu đài, trong đó có phòng ngủ của Empain, được xây dựng trên một nền quay, tạo chỗ quan sát 360 độ và luôn có ánh nắng mặt trời.

Kiến trúc tuyệt đẹp của lâu đài Empain đối lập hẳn với cuộc đời bất hạnh của Baron. Bị chồng rẻ rúng, vợ Baron là Helena đã tự vẫn từ tháp quay. Con gái của cặp vợ chồng này là Merriam bị các vấn đề về tâm lý và ngồi hàng giờ ở trong một trong những căn phòng ngầm khi tâm trạng không tốt và chết ở nơi này chỉ vài năm sau cái chết của người mẹ.



Dù bản thân Baron đi khắp khiêng và bị động kinh, thường bị lên cơn ở trong vườn của lâu đài, song ông này đã quay lại Bỉ khi Thế chiến I bùng nổ và qua đời vào năm 1929. Người con trai ăn chơi của Baron chiếm lâu đài cho tới khi qua đời nhưng khi cuộc cách mạng 1952 xảy ra, lâu đài đã bị đem bán.

Khi chính quyền Ai Cập mua lại lâu đài này vào năm 2005, có nhiều người hy vọng chính quyền sẽ sửa chữa nó. Tuy nhiên, chỉ hai tháng sau khi mở cửa cho công chúng tham quan, nó bị đóng lại không một lời giải thích.

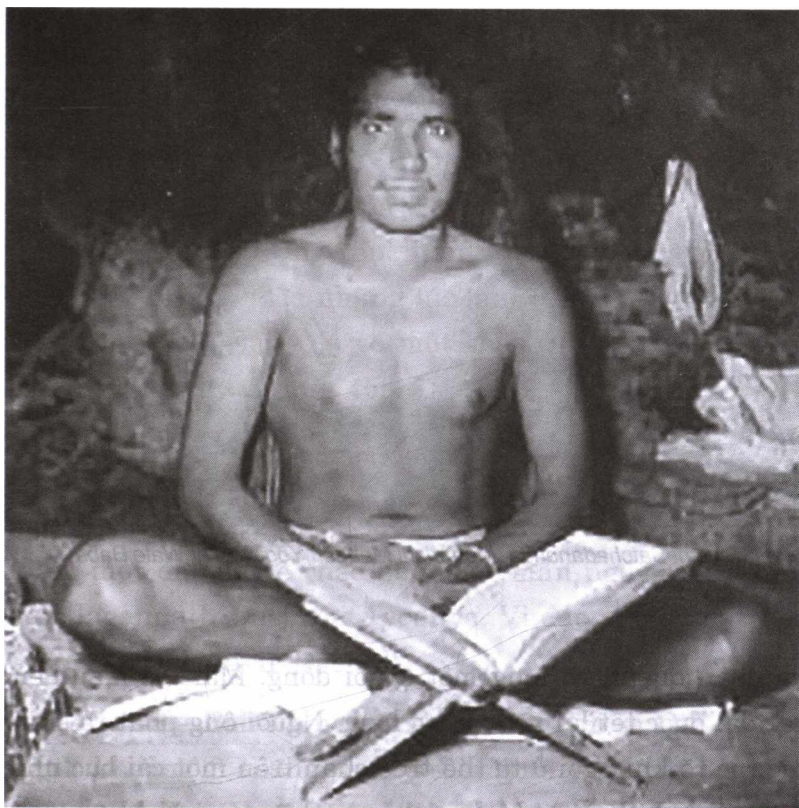
Hiện nay, lâu đài này vẫn trống rỗng. Ngoài các con vật đang cư ngụ trong đó, lâu đài chỉ thu hút những tin đồn, những điều mê tín và ống kính của các du khách đi ngang qua.

BÍ ẨN TAT WALE BABA - TRẺ TRUNG Ở TUỔI 85

ĐIỀU GÌ ĐÃ GIÚP CHO TAT WALE BABA
GIỮ ĐƯỢC VẺ TRẺ TRUNG VÀ NGỪNG LÃO
HÓA Ở TUỔI TRUNG NIÊN?

Đó là ngày 30 tháng 3 năm 1969. Tôi lúc đó đang ở tại tu viện của nhà Yoga **Maharishi Mahesh** và tham gia một khóa học tại đây. Tu viện này nằm trên một ngọn đồi nhìn ra sông Hằng, chỉ cách nơi ở của Tat Wale Baba gần 1km. Tin tức nhanh chóng được lan truyền rằng hành giả Maharishi Mahesh đã mời “người đàn ông thông thái ở dãy núi”, Tat Wale Baba, tới thăm chúng tôi chiều hôm đó.

Maharishi Mahesh Yogi có tên thật là Mahesh Prasad Varma (12/1/1917 – 5/2/2008) là một nhà Yoga nổi tiếng đã lập ra “Kỹ thuật thiền ảo bí”. George Harrison của ban nhạc **The Beatles** cũng đã từng theo học với Maharishi.



Tat Wale Baba, ảnh chụp của Pearce Gervis, 1953

Đến giữa trưa, một số người mặc áo choàng màu đất son tiến về giảng đường. Cùng đi với họ có Tat Wale Baba, một thanh niên vạm vỡ với nước da vàng nâu. Ngoài ra còn có những người tham dự khóa học của Maharishi đi cùng. Tat Wale Baba có nhiều nét giống như một người da đỏ. Ông cởi trần, đóng khố với một miếng vải màu hoàng thổ



Swami Satchadananda, Maharishi Mahesh Yogi và Tat Wale Baba

và quấn quanh eo lưng một chuỗi đồng. Mái tóc màu đen rất dài được tết lại xoắn xuống lưng. Người ông phát ra sinh lực rục rờ khi ngồi ở tư thế tréo chân trên một cái bục nhỏ được phủ da hoẵng. Maharishi và những người khác ngồi xuống và tất cả chúng tôi hồi hộp chờ đợi nghe Tat Wale Baba nói. Tat Wale Baba bắt đầu bài diễn thuyết của mình một cách điềm đạm bằng tiếng Hindi, và Maharishi Mahesh Yogi phiên dịch.

Qua giọng nói, tôi thấy đó là chất giọng một người đàn ông mạnh mẽ, trẻ trung trông bề ngoài không quá 30 tuổi, nhưng, mọi người bảo ông đã khoảng 120 tuổi rồi. Không ai biết chính xác ngày sinh của Tat Wale Baba.

Tat Wale Baba được sinh ra trong một nhà nông thuộc tầng lớp trung lưu ở Punjal, Ấn Độ. Tat Wale Baba không học nhiều ở trường phổ thông, phần lớn tuổi thơ ông giúp bố mẹ công việc đồng áng. Lên 8, 9 tuổi tư chất bẩm sinh của Tat Wale Baba đã dẫn dắt ông đến với Đạo. Ông thực hành thiền định bất cứ khi nào có thời gian giữa những lúc làm việc. Đến tuổi thiếu niên Tat Wale Baba đã có một thân thể rắn chắc, vạm vỡ. Vì ông có thể chất tốt, bạn bè ông đã khuyên ông tham gia quân đội, nhưng ông không thích cuộc sống quân sự. Vì thế, chỉ sau 2 tháng trong quân ngũ, ông đã xuất ngũ và sống cuộc sống của một ẩn sĩ. Việc tìm kiếm một đạo sư để theo học được mãn nguyện khi ông gặp Jagannath Dasji tại Ayodhya. Vị đạo sư này đặt tên ông là Sri Mahavir Dash Ji.

Tat Wale Baba sống tại thiền viện với vị đạo sư của mình khoảng 3 tháng, trong thời gian này ông bắt đầu thực hành Raja Yoga. Sau đó, ông ra đi tìm kiếm một nơi ẩn dật cho chính mình. Trực giác đã dẫn ông tới ngọn núi Manikurt, nơi có một người đàn ông già, gầy gò với mái tóc cực dài đang sống trong một hang động hẻo lánh. Tat Wale Baba tiến lại gần người đàn ông và được mời ngồi nói chuyện. Khi kết thúc câu chuyện, người đàn ông già ra đi và nói rằng thời gian của mình đã xong, và ông sẽ tới Hy Mã Lạp Sơn để tịch ở đó. Ông rời khỏi hang động nhường chỗ cho Tat Wale Baba.

Hang động nằm gần một con suối. Tat Wale Baba sống nhờ vào lá, rễ cây, và hoa quả mà ông kiếm được trong khu rừng bao quanh hang động. Ông dành rất nhiều thời gian để thiền, thường từ 2 giờ sáng đến 10 giờ sáng, còn từ 10 giờ sáng đến trưa ông dành cho ăn uống và những công việc khác. Sau đó, từ buổi trưa đến 4 giờ chiều, ông lại ngồi thiền. Ông sẽ ngồi trong vòng 2 giờ, kết thúc lúc 6 giờ chiều. Ông thường đi bộ khoảng 10km, nhặt củi, và làm việc chăm chỉ để mở rộng không gian của hang động.

Những người vào rừng hái lá cây và chặt củi để bán ở Rishikesh thỉnh thoảng trông thấy Tat Wale Baba xuất hiện từ nơi ẩn dật. Tin tức sớm được lan truyền rằng có một hành giả đang tu luyện trong một hang động. Kết quả là, hàng trăm người hành hương tới cố gắng gặp được Tat Wale Baba. Vì vậy ông đã thu xếp dành thời gian cho một vài người viếng thăm.

Tat Wale Bab được cho là đã giao tiếp với Vua Rắn hổ mang và yêu cầu nó không gây bất kỳ nguy hiểm gì cho những người đi qua khu rừng gần chân đồi. Người ta cho biết kể từ đó trong khu vực này không có báo cáo nào về việc người dân bị rắn hổ mang cắn nữa.

Tat Wale Baba còn được ghi nhận là đã thực hiện thần thông. Có 3 cặp vợ chồng không thể sinh con. Mỗi cặp vợ chồng đã đến gặp Tat Wale Baba, và sau đó mỗi



Sri Tat Wale Baba, trẻ trung ở tuổi 85

cặp đã có một đứa con. Ông có khi cũng chữa trị bệnh, và hướng dẫn tâm linh cho họ. Tat Wale Baba còn biết trước

về cái chết của chính mình. Ông nói rằng ông sẽ bị bắn chết, rằng một tên lưu manh rất ghen tị với ông, đang sống ở gần đó trong khu rừng, sẽ ẩn nấp và bắn ông từ phía sau. Ông nói điều này với những học trò thân cận của ông vào ngày 22 tháng 6 năm 1971, tức là hơn 3 năm trước khi ông tịch. Ngoài ra, chỉ 2 ngày trước khi ông bị bắn, Tat Wale Baba đã nhắc nhở đệ tử của ông về tiên đoán này.

Ngày 02 tháng 12 năm 1974, khi ông đi tắm vào lúc 4 giờ sáng, Tat Wale Baba đã bị ám sát bởi một tay súng điên loạn, sống gần hang động của Tat Wale Baba.

Không có ghi chép nào về tuổi của Tat Wale Baba. Tuy nhiên, một người đàn ông, bạn cùng lớp thời học tiểu học của Tat Wale Baba, và là người đã quan sát Tat Wale Baba trong suốt cuộc sống sau này, nhận xét rằng Tat Wale Baba đã ngừng lão hóa khi ông ở tuổi 35. Nếu Tat Wale Baba bằng tuổi của người bạn cùng lớp, thì năm sinh của Tat Wale Baba vào khoảng 1890. Điều đó có nghĩa Tat Wale Baba khoảng 85 tuổi khi ông bị sát hại, nhưng khi đó bề ngoài của ông vẫn trông như mới ngoài 30 tuổi mà thôi.

Điều gì đã giúp cho Tat Wale Baba giữ được vẻ trẻ trung và ngừng lão hóa ở tuổi trung niên?

BÍ ẨN KỶ DI CỦA NHỮNG CA CÂY GHEP NỘI TẠNG

CÁC NHÀ NGHIÊN CỨU ĐÃ CHỈ RA RẰNG CŨNG NHƯ NHỮNG NGƯỜI NHẬN TẠNG Ở TRÊN, CÓ THỂ CÓ NHIỀU NGƯỜI NHẬN TẠNG KHÁC KHÔNG BIẾT RẰNG HỌ ĐÃ KẾ THỪA CÁC SỞ THÍCH CỦA NGƯỜI HIỂN TẠNG CHỨ KHÔNG PHẢI LÀ HỌ TỰ NHIÊN ĐỔI TÍNH, VÌ VẬY SỐ LƯỢNG NGƯỜI NHẬN TẠNG MÀ TÍNH CÁCH BỊ THAY ĐỔI TRONG THỰC TẾ CÓ LẼ CÒN LỚN HƠN RẤT NHIỀU.



Biến Thước

Truyền thuyết kể rằng khoảng 2.500 năm trước đây, trong thời kỳ Chiến Quốc của Trung Quốc, có 2 người đàn ông đã đến gặp thần y Biển Thước. Biển Thước nhanh chóng chữa khỏi bệnh của họ, nhưng phát hiện ra rằng họ bị một vấn đề khác mà theo thời gian sẽ càng ngày càng nghiêm trọng hơn. Biển Thước cho biết rằng họ sẽ khỏe mạnh nếu họ trao đổi trái tim của mình cho nhau, và họ đã đồng ý để cho Biển Thước thực hiện phẫu thuật.

Biển Thước cho 2 người đàn ông này uống một số thuốc mê và họ đã bất tỉnh suốt 3 ngày, trong thời gian đó Biển Thước đã mở lồng ngực, trao đổi trái tim của họ với nhau rồi đắp thuốc. Khi tỉnh lại, họ đã hồi phục và khỏe mạnh như xưa.

Nhưng có điều gì đó không ổn: Khi họ trở về nhà, họ đều bối rối bởi vì vợ của họ không thể nhận ra chồng. Hóa ra là cả 2 người họ đều đã đi đến nhà của người kia, và cứ nghĩ rằng vợ của người kia là vợ của mình.

Không thể tưởng tượng nổi một ca phẫu thuật như vậy lại có thể đã được thực hiện cách đây 2.500 năm. Nhưng điều kỳ lạ khó tin hơn nữa là câu chuyện này rất giống tình huống của một số trường hợp cấy ghép tim ngày nay.

Tờ báo *Daily Mail* của Anh đưa tin sau khi cấy ghép tim, ông Sonny Graham đã yêu vợ của chính người đã hiến tim cho mình và kết hôn với cô. 12 năm sau khi kết hôn, ông đã tự sát theo cùng một cách mà người hiến tim cho ông đã tự sát.



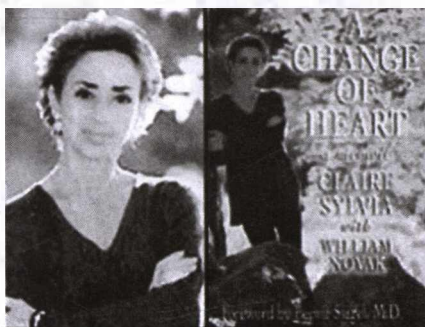
Sonny Graham và vợ trong buổi đoàn tụ của những người nhận tặng và gia đình người hiến tặng vào tháng 12/2006, 2 năm trước khi ông tự sát



William Sheridan tặng hoa cho mẹ của người họa sỹ đã hiến tặng cho ông

Trong một bản tin khác trên Daily Mail, một người tên là William Sheridan đã nhận được một trái tim từ một họa sĩ đã qua đời trong một tai nạn xe hơi, và đột nhiên ông có thể vẽ được nhiều bức tranh về động vật hoang dã và cảnh quan rất đẹp.

Claire Sylvia, người đã nhận một trái tim và phổi vào năm 1988, đã viết trong cuốn sách *"Một cuộc thay tim: Một hồi ký"* rằng sau khi cấy ghép, cô bắt đầu thích bia, thịt gà chiên, và hạt tiêu xanh – tất cả đều là những thứ

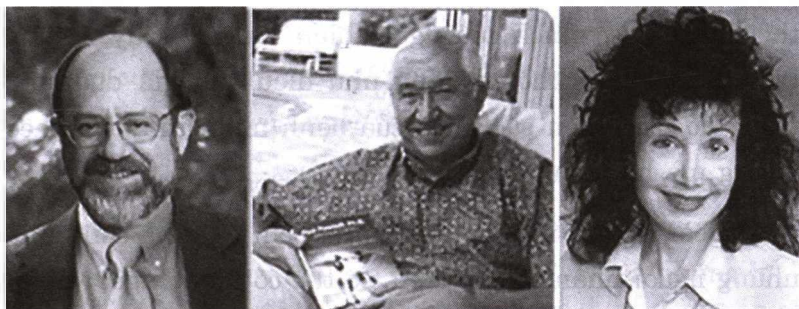


Claire Sylvia và cuốn sách của mình

cô không thích trước đây, nhưng cậu con trai 18 tuổi mà đã hiến tạng cho cô lại thích khi còn sống.

Cô có một giấc mơ, trong đó cô hôn một chàng trai tên là Tim L., và cô đã hút anh ta vào trong thân mình khi hôn. Sau đó, cô phát hiện ra rằng Tim L. chính là tên của người đã hiến tạng cho mình. Cô tự hỏi liệu đó có phải là vì một trong các bác sĩ đã nhắc đến cái tên này trong khi phẫu thuật cho cô khiến cô tình cờ nghe được chăng, nhưng rồi cô đã được cho biết là các bác sĩ không ai biết tên của người hiến tạng.

Trong một bài báo đăng trên *Tạp chí Nghiên cứu cận tử*, Tiến sỹ Paul Pearsall thuộc trường Đại học Hawaii,



Tiến sỹ Gary E. R. Schwartz, Tiến sỹ Paul Pearsall và Tiến sỹ Linda Russek

cùng với Tiến sỹ Gary Schwartz và Tiến sỹ Linda Russek thuộc trường Đại học Arizona nước Mỹ đã thảo luận 10 trường hợp cấy ghép tim hoặc tim-phổi mà trong đó người nhận tạng được báo cáo là có *“thay đổi sở thích thực phẩm, âm nhạc, nghệ thuật, tình dục, giải trí, và nghề nghiệp, cũng như nhiều ví dụ cụ thể về việc (bỗng nhiên) biết được tên (của người hiến tạng) và các kinh nghiệm tri giác có liên quan đến những người hiến tạng”*.

Ở một trong các trường hợp mà họ mô tả, người hiến tạng là một người Mỹ gốc Phi, nên người nhận cho rằng người hiến tạng sẽ thích nhạc rap, và do đó đã không nghĩ rằng sở thích mới của mình – âm nhạc cổ điển – là do cấy ghép tạng. Tuy nhiên, người ta phát hiện ra rằng người hiến tạng là một nhạc sỹ violông và ông ta yêu thích nhạc cổ điển.

Trường hợp này cho thấy rằng các sở thích của người nhận tạng đã thay đổi, trong khi người nhận tạng không

thể biết các sở thích của người hiến tạng. Vì vậy, những trường hợp này không giống như hiệu ứng giả dược mà trong đó điều kiện sức khỏe của bệnh nhân thay đổi theo hướng mà họ mong đợi.

Ngoài ra, các nhà nghiên cứu đã chỉ ra rằng cũng như những người nhận tạng ở trên, có thể có nhiều người nhận tạng khác không biết rằng họ đã kế thừa các sở thích của người hiến tạng chứ không phải là họ tự nhiên đổi tính, vì vậy số lượng người nhận tạng mà tính cách bị thay đổi trong thực tế có lẽ còn lớn hơn rất nhiều.

Pearsall, Schwartz, và Russek kết luận rằng những trường hợp này không phải là trùng hợp ngẫu nhiên. Nguyên văn báo cáo của họ:

Tiến sỹ Paul Peasall đã công bố nhiều trường hợp như vậy trong tạp chí Nghiên cứu Cận tử xuất bản năm 2002 có tiêu đề “Những thay đổi ở người nhận tạng giống với tính cách của những người đã hiến tạng cho họ”.

TÍNH CÁCH DỘT NGỘT THAY ĐỔI

Bác sĩ chuyên khoa tim người Mỹ là tiến sỹ Paul Pearsall đã nghiên cứu hiện tượng thay đổi tinh thần và cá tính ở hơn 100 bệnh nhân cấy ghép tim.

Người nhận cấy ghép tim phải dùng thuốc đặc trị để tránh bị phản ứng thải hồi của cơ thể đối với nội tạng của người cho suốt quãng đời còn lại, và họ còn có nguy cơ mắc

bệnh ung thư và nhiễm trùng. Ngoài những thay đổi trên thân xác, người nhận tạng có vẻ còn kế thừa luôn cả những đặc điểm tâm hồn của người cho tạng.

Trong một số trường hợp, hiện tượng này rõ ràng đến nỗi các bệnh nhân cấy ghép tạng cảm thấy “giống như có người lạ bên trong cơ thể của chính mình”. Đó là những lời nói đáng kinh ngạc của một bệnh nhân ghép gan. Sau khi phẫu thuật, cô đã kêu lên rằng mình thêm một vai bia lớn, mặc dù cô trước đây chưa bao giờ uống bia rượu. Lạ lùng hơn nữa, là trước khi phẫu thuật cô rất yêu âm nhạc cổ điển, nhưng sau ca phẫu thuật cô lại quay ra thích nhạc rap, thứ mà vốn trước kia cô không ưa gì. Bây giờ cô rất khó chịu, cảm giác như có một người lạ trong thân xác của chính mình.

Một nam bệnh nhân cấy ghép tạng giấu tên nói: “Tôi cảm thấy như thể phẫu thuật cấy ghép đã khiến tôi trao thân xác của tôi cho một linh hồn lạ – cảm xúc, cách tôi hành động, cách nhận thức sự vật, suy nghĩ và mong ước của tôi – chúng đều thay đổi, giống như có 2 linh hồn đang sống trong tôi vậy”. Thân nhân của ông đã nhận xét rằng ông đã bị mất nhiều đặc điểm tính cách, thói quen và sở thích trước kia như thế nào. Mặc dù các bệnh nhân cấy ghép có thể tiếp tục sống sau khi phẫu thuật, nhưng đối với những người thân yêu của họ hay thậm chí cả với chính bản thân họ, thì tính cách của họ có thể đã hoàn toàn đổi khác.

Tiến sỹ Paul Pearsall đã ghi chép lại một cách hệ thống những trường hợp như thế này từ những người nhận cấy ghép tạng và so sánh tính cách mới của họ với tính cách của người mà đã hiến tạng cho họ. Ông phát hiện ra rằng những thay đổi cá tính ở người nhận tạng thực sự phản ánh tính cách đặc trưng của những người đã cho họ tạng. Tuy nhiên người ta hiện nay vẫn cố lảng tránh sự thật này.

Mặc dù rất nhiều trường hợp như vậy đã được quan sát, nhưng để khiến cộng đồng khoa học và công chúng thôi lơ đãng mà nghiên cứu nghiêm túc và đưa ra kết luận công tâm khách quan thì không hề dễ dàng. Lịch sử đã chứng tỏ khi chân lý xuất hiện mà không phù hợp với khuôn khổ định kiến của khoa học đương thời, thì nó luôn luôn gặp khó khăn và mất thời gian rất lâu dài để được công nhận, thậm chí nhiều khi phải đánh đổi bằng sinh mạng của những ai bảo vệ nó.

Các nhà khoa học nói đã có hơn 70 trường hợp được ghi chép chính thức về việc các bệnh nhân nhận tạng thay đổi một số tính cách thành ra giống như người hiến tạng. Thực ra đây chỉ là phần nổi của tảng băng trôi, vì trong thực tế có rất nhiều trường hợp khác không được ghi chép chính thức, do nhiều nguyên nhân khác nhau. Một phần là do quy định nghiêm ngặt rằng người nhận tạng không được biết thông tin về người hiến tạng khiến việc ghi chép chính thức các trường hợp gặp rất nhiều khó khăn. Một

phần lớn các trường hợp không được báo cáo (do người nhận tạng không muốn dây dưa với báo đài săn tin, với những khoa học gia nghiên cứu, và những người hiếu kỳ khác, vv...). Cũng có nhiều trường hợp người nhận tạng không để ý đến sự thay đổi đó, tưởng rằng ấy là tự mình ngẫu nhiên đổi tính chứ không thể biết là họ đã kế thừa tính cách của người hiến tạng...

Sau đây là một vài trường hợp được ghi chép chính thức.

TRƯỜNG HỢP ÔNG SONNY GRAHAM

Vào năm 1995, **Sonny Graham** lúc đó đang mấp mé bên miệng hố tử thần do bị suy tim sung huyết nặng.

Khi chỉ còn có thể sống thêm được 6 tháng nữa, thì Graham nhận được cú điện thoại từ trường Đại học Y Nam Carolina nước Mỹ thông báo rằng đã có một trái tim thay thế dành cho ông. Trái tim đó là của Terry Cottle, 33 tuổi, đã tự sát bằng cách tự bắn vào đầu.

Ông Graham lập tức tới bệnh viện, và trái tim đã được cấy ghép ngay trong ngày hôm ấy. Graham không được biết danh tính của người hiến, chỉ biết rằng nó thuộc về một người đàn ông 33 tuổi.

Một năm sau, Graham liên lạc với Cơ quan hiến tạng để cảm ơn gia đình của người này. Ông bắt đầu viết thư qua lại với người vợ góa Cheryl, lúc ấy đang là mẹ của 4 đứa con cô. Rồi họ hẹn gặp nhau, yêu nhau,

và kết hôn. Sau khi kết hôn không lâu, Cheryl từng nói: *“Điều đó đã giúp tôi rất nhiều. Gặp Graham khiến cuộc sống của tôi trở nên dễ dàng hơn, biết rằng sau cơn mưa rồi trời lại sáng”*.

Nhưng đã xảy ra chuyện không ai ngờ.

Năm 2008, tức là 12 năm sau khi được cấy ghép tim thành công, ông Graham đã tự sát bằng cách bắn vào đầu, bỏ lại người vợ góa lần thứ 2 trong cuộc đời phải chứng kiến một hoàn cảnh kinh hoàng y như 12 năm về trước. Cô y tá xấu số Cheryl đã vô cùng choáng váng trước bước ngoặt bi thảm không thể ngờ được như vậy.

Các quan chức ở Vidalia, Georgia cho biết ông Graham đã chết do tự sát cũng bằng một phát đạn súng săn bắn vào họng. Thi thể của ông được tìm thấy trong gara ô tô của đôi vợ chồng này. Bạn bè của Graham cho biết ông không có thể hiện trầm cảm trước khi tự sát.

MỘT VÀI TRƯỜNG HỢP KHÁC

Vào tháng 3 năm 2008, một phụ nữ vùng Lancashire nước Anh cho biết khẩu vị của mình đã thay đổi triệt để sau khi được ghép thận.

Cheryl Johnson từng rất yêu thích những cuốn sách bán chạy nhất như “Mật mã Da Vinci”, nhưng giờ cô lại quay ra thích các tác phẩm cổ điển như cuốn “Thuyết phục” của Jane Austen hay là “Tội ác và Trừng phạt” của Dostoevsky.

Một người đàn ông 47 tuổi nhận một trái tim từ một cậu bé da đen 17 tuổi bỗng trở nên rất yêu thích nhạc cổ điển. Cậu bé đã bị bắn chết, khi trong tay vẫn ôm chặt cây đàn violông của mình.

Một người 47 tuổi khác khẳng định trái tim mới của anh ta là thủ phạm gây ra chứng rối loạn ăn uống, thừa hưởng từ người hiến tim là một cô bé 14 tuổi.

Một trường hợp đồng tính nữ 27 tuổi, sau khi được cấy ghép tim của một phụ nữ bình thường, sau đó đã không còn bị đồng tính nữa và lập gia đình với một người đàn ông.

Một cô bé 8 tuổi nhận trái tim của một cô bé 10 tuổi. Sau khi được ghép tim, cô bé bị hành hạ bởi những cơn ác mộng rất sinh động về một kẻ đã tấn công và giết chết cô bé 10 tuổi ấy. Sau khi bé được mang tới một bác sỹ tâm lý để khám, vị bác sỹ tin rằng giấc mơ sinh động như vậy chính là sự kiện chân thực. Cuối cùng, người ta phát hiện ra là cô bé 10 tuổi quả thực đã bị sát hại. Căn cứ theo những mô tả chi tiết mà cô bé 8 tuổi thấy được trong ác mộng, cảnh sát đã lần theo, điều tra, và cuối cùng đã phát hiện, bắt giữ và kết án kẻ sát nhân đó.

Một người phụ nữ tên là Donna B. Doey được cấy ghép gan, và đã thay đổi rất nhiều sở thích, như thức ăn, trở nên cực kỳ yêu trẻ con và âm nhạc. Thích nói nhiều hơn và thường nhanh chóng chia sẻ những chuyện mà nếu như

trước kia cô sẽ không bao giờ kể. Cô trở nên rất vui vẻ và tích cực. Do không có thông tin gì về người phụ nữ đã hiến gan cho mình, nên cô không thể đảm bảo những sự thay đổi toàn diện đó có phải là do ghép gan hay không, nhưng rất muốn bày tỏ lòng biết ơn đến gia đình của người đó.

Hiện tượng kỳ lạ của những ca cấy ghép nội tạng do vấp phải thành kiến cũ, nên mới chỉ được nghiên cứu trong thời gian gần đây. Các trường hợp được ghi chép chính thức cho thấy rõ người nhận tạng đã thay đổi về thái độ, tính khí, ngôn ngữ, mức độ kiên nhẫn, triết lý, khẩu vị và sở thích âm nhạc... Tiến sỹ Paul Peasall đã công bố nhiều trường hợp như vậy trong tạp chí Nghiên cứu Cận tử xuất bản năm 2002 có tiêu đề “Những thay đổi ở người nhận tạng giống với tính cách của những người đã hiến tạng cho họ”.

Hiện nay có một số giả thuyết cố gắng giải thích hiện tượng phi thường này kiểu như “bộ nhớ tế bào”, nhưng đều tỏ ra không thuyết phục.

TRƯỜNG HỢP BÀ CLAIRE SYLVIA

Claire Sylvia trước kia chưa từng thích bia, kẹo Snickers, ớt rau xanh, và thịt gà miếng rán. Chỉ sau khi bà nhận được trái tim và cặp phổi mới, bà mới có những tính cách đó.

Năm 1988 Claire Sylvia khi đó 47 tuổi, đang hấp hối do bị tăng huyết áp phổi – một căn bệnh làm tăng áp lực



máu lên hệ thống mạch máu phổi mà trong hầu hết mọi trường hợp đều gây tử vong. Bà đã trở thành người đầu tiên tại vùng New England được cấy ghép tim-phổi vào ngày 29/5/1988, tại một bệnh viện ở Yale, Connecticut nước Mỹ. Lúc ấy bà chỉ được biết rằng người hiến tạng là một chàng trai 18 tuổi, đã chết trong một vụ tai nạn mô tô.

Trong khi bà đang hồi phục tại phòng chăm sóc đặc biệt, bà bắt đầu cảm thấy sự hiện diện của một cơ thể khác. Khi một người viết bài về ca phẫu thuật hỏi bà rằng *“Bà đã có được điều kỳ diệu này, vậy bây giờ bà muốn thứ gì nhất?”*. Bà đã thậm chí sửng sốt bởi câu trả lời của chính mình: *“Thực là, ngay bây giờ tôi đang cực thèm một vài bia!”*.



Ớt xanh, kẹo Snicker, thịt gà miếng rán

Không ai giải thích được làm thế nào Sylvia lại bỗng có những tính cách ấy, và thậm chí còn biết được danh tính của người hiến tặng – Timothy Lamirande.

Trong cuốn sách “Một cuộc thay tim: Một hồi ký” của mình, Sylvia đã mô tả việc bà biết được danh tính của Timothy (thường gọi là Tim) qua những giấc mộng như thế nào.

Trong nhiều tháng sau khi phẫu thuật, Sylvia nói bà đã khám phá ra một điều lạ lùng khác. Bà thấy tự tin hơn, và mặc dù *“vẫn thấy thích đàn ông, nhưng không cảm thấy cần phải có một người bạn trai như trước nữa”*.

Cô con gái của bà mô tả dáng đi của bà tự nhiên rất mạnh mẽ. Sylvia còn



Timothy Lamirande (thường gọi Tim L.)

thay đổi hoàn toàn về sinh lực và sức khỏe. *“Tôi từng ốm suốt, và từ khi nhận được trái tim của Tim, tôi hiếm khi bị ốm”,* bà cho biết.

Sylvia cho biết thời khắc nhận ra danh tính là vài tháng sau khi phẫu thuật, khi bà có một giấc mơ về một chàng trai trẻ cao lớn, có mái tóc màu cát, có tên là “Tim L.”

“Tôi thức dậy, biết rằng Tim L. chính là người đã hiến tặng cho tôi và rằng một phần hồn vía của anh và tính cách của anh giờ đây đang ở trong tôi”.

Các bệnh nhân được cấy ghép tạng không bao giờ được cho biết tên người đã hiến tặng cho họ, vì lý do riêng tư.

9 tháng sau, Sylvia quyết định phải gặp gia đình của người đã hiến tặng cho mình.

Bà liên lạc với điều phối viên cấy ghép tạng của bệnh viện đó, tên là Gail Eddy, hy vọng sẽ liên lạc được với họ. Nhưng bà đã không thành công, bởi *Chương trình cấy ghép tạng* có tính bảo mật rất chặt chẽ. Thậm chí sau khi bà đề cập đến cái tên “Tim L.”, Eddy vẫn từ chối cho biết thông tin, khuyên bà hãy bỏ qua chuyện này đi.

Nhưng vài tháng sau, với sự giúp đỡ của một người bạn, bà đã tìm thấy được *Bản cáo phó* của Tim Lamirande, chết trong một tai nạn mô tô, gồm cả tên họ và địa chỉ, trong một tờ báo ở Boston, nước Mỹ.

Bà đã viết thư cho nhà Lamirandes, và họ đồng ý gặp bà. Tất cả những câu hỏi của bà đều được trả lời, khi cha mẹ và anh chị em của Tim xác nhận những khẩu vị và tính cách đó đúng là của anh ta. Tất cả mọi người đều vô cùng kinh ngạc trước sự thật lạ lùng này.

Sylvia cho biết đã nghiên cứu hơn 10 năm sau khi được cấy ghép tim-phổi, và phát hiện ra là những người được cấy ghép khác cũng bị thay đổi tính cách giống như bà.

Nhưng câu chuyện không dừng lại ở đó.

10 năm sau lần phẫu thuật đầu tiên, vào năm 1998, Sylvia lại trải qua một ca cấy ghép tạng nữa, nhận một quả thận từ người bạn trai cũ của bà. Bà cho biết mình đã trải qua những hiện tượng kỳ lạ sau khi phẫu thuật tương tự như lần trước. Lần này, bà nhận được sở thích nấu ăn của anh ta.

“Tôi bắt đầu nướng bánh và làm những món ăn cho anh ấy mà trước kia tôi chưa từng làm”, Sylvia cho biết trong một cuộc phỏng vấn qua điện thoại.

Sylvia công nhận là câu chuyện của bà quá kỳ lạ. *“Các bác sỹ gặp tôi đều bỏ chạy cả. Họ chẳng biết phải làm sao. Tôi cứ như một con voi màu hồng, và họ chẳng biết phải làm gì với tôi cả”.*

Bà vẫn giữ liên lạc với gia đình của Tim L. Bà quan hệ thân thiết với mẹ của Tim.



Claire Sylvia và ngôi sao Jane Seymour, diễn viên chính trong bộ phim "Trái tim của một người lạ" lấy cảm hứng từ cuốn sách của Claire

Sylvia cho biết những năm đầu tiên sau ca phẫu thuật, bà cảm thấy như thể mình có 3 tâm hồn khác nhau vậy. Nhưng dần dần bà cũng quen với điều đó: *"Họ đều là một phần của tôi. Tôi đã được thừa hưởng từ họ và điều đó xảy ra đã lâu rồi..."*.

Cuốn sách "Một cuộc thay tim: Một hồi ký" của bà đã được xuất bản ra 12 thứ tiếng. Vào năm 2002, bộ phim **"Trái tim của một người lạ"**, với diễn viên lừng danh Jane Seymour làm nhân vật chính, đã được xây dựng dựa trên cuốn sách này.

Bà qua đời vào ngày 19/8/2009, thọ 69 tuổi.

MỘT VÀI TRƯỜNG HỢP KHÁC

Trong thực tế, số trường hợp ghép tạng và sau đó người nhận tạng thay đổi tính cách là rất nhiều, nhưng không được ghi chép chính thức và không tìm được thông tin về người hiến tạng. Chỉ tính riêng trên một blog chia sẻ cá nhân đã có hơn 10 người nhận tạng khác nhau bình luận và họ đều cho biết những trải nghiệm thay đổi tính cách giống kiểu như vậy.

Sau đây là một số ý kiến chia sẻ trên trang

Biệt danh “Robi” nói: *“Tôi là một người nhận tạng cách đây 15 tháng. Khẩu vị và sự thèm ăn của tôi đã thay đổi cực kỳ. Tôi từng luôn luôn sợ độ cao... Nhưng giờ tôi sẵn sàng đối mặt với độ cao và thậm chí còn thích thế. Tôi chẳng biết gì về người hiến tạng cho mình nhưng tính khí của tôi đã ôn hòa hơn rất nhiều cho dù là trong những trường hợp rất khó đối với tôi trước kia. Tôi chắc là một số là có liên quan đến cảm giác mạnh khỏe,... nhưng các cảm xúc khác thì rất là khác biệt. Có ai cảm thấy như thế không?”*

Biệt danh “Susan” cho biết: *“Vâng, tôi là một người nhận cấy ghép gan đã được gần 3 năm. Năm đầu tiên có gan mới tôi khao khát thèm ăn trái việt quất và kem. Tôi đã ăn như điên. Người hiến tạng cho tôi là một cậu bé 16 tuổi chết trong một vụ tai nạn”.*

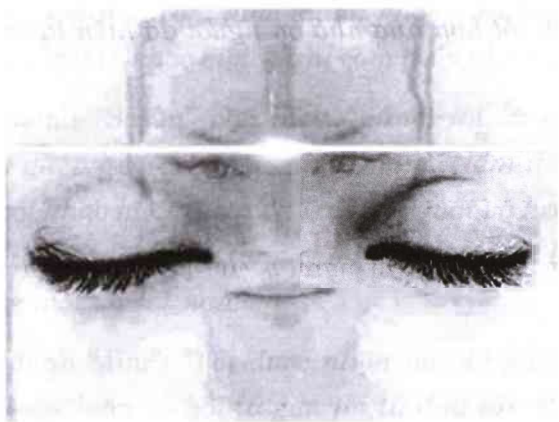
Biệt danh “Jim”: *“Tôi được nhận một lá gan vào năm 2007 và luôn luôn tự hỏi lá gan tôi từ đâu tới. Nhiều đêm*

sau ca cấy ghép, tôi mơ thấy một nhà trại, có một bé gái và người cha đang đẩy bé trên một chiếc đu quay, và cả 2 trông thật hạnh phúc!! Những giấc mơ rất hiện thực và tái đi tái lại nhiều lần sau đó. Tôi chưa bao giờ uống và ghét bia. Các vấn đề lá gan của tôi không có liên quan đến cồn. Giờ thì tôi lại rất thích bia. Và còn có những thay đổi nhỏ khác trong cuộc sống và tính cách của tôi. Tháng trước tôi tìm thấy gia đình người đã hiến tạng cho tôi và tất cả những giấc mơ cùng suy nghĩ của tôi về sự thay đổi của tôi là sự thật...”

Biệt danh “Cath” nói: “Chào mọi người. Tôi được ghép gan gần một năm trước. Khi tôi được biết người hiến tạng là một cô gái 20 tuổi... Tôi đã khóc. Tôi cảm thấy thật quá sức đau buồn cho những người thân yêu của cô ấy. Từ khi được ghép, tôi rất dễ khóc khi thấy cảnh ngộ éo le của người khác. Tôi cũng trở nên quá sức là tình cảm. Tôi nghĩ tất cả là một chuyện tốt đẹp. Tôi trước đây là một người tốt... giờ tôi tốt hơn nữa nhờ ơn người đã hiến tạng cho tôi”.

BÍ ẨN CƠ THỂ NGƯỜI: "CÔNG NĂNG THẬU THÌ" DỰA TRÊN NGHIÊN CỨU CẬN TÂM LÝ

TRONG HƠN 70 NĂM NGHIÊN CỨU THỰC NGHIỆM, NGƯỜI TA ĐÃ CHỨNG THỰC ĐƯỢC SỰ TỒN TẠI CỦA NHỮNG CÔNG NĂNG NÀY. CÁC NHÀ KHOA HỌC ĐÃ NHẬN THỨC THÊM VÀ HIỂU RÕ HƠN RẰNG NHỮNG CÔNG NĂNG NÀY ĐỀU BẮT NGUỒN TỪ MỘT DẠNG NĂNG LƯỢNG BÍ ẨN, ĐIỀU MÀ SINH LÝ HỌC HIỆN ĐẠI ĐÃ CÔNG NHẬN.



Cận tâm lý học (*parapsychology*) đã bắt đầu xuất hiện từ cuối thế kỷ 19 như một bộ môn tâm lý học thực nghiệm mới. Mục đích của nó là chứng thực thông qua khoa học thực nghiệm về sự tồn tại của các tiềm năng trên cơ thể người và các nhân tố ảnh hưởng đến những tiềm năng này. Tiềm năng cơ thể người còn được gọi là “công năng đặc dị”, và ở phương Tây nó được biết đến với cái tên “hiện tượng Psi”, có nghĩa là “chưa biết”. “Hiện tượng Psi” đã được nghiên cứu theo hai loại chính: tri giác siêu cảm (*extrasensory perception*) và trạng thái xuất thần (*psychokinesis*). “Tri giác siêu cảm” là chỉ khả năng có được năng lực tri giác mà không qua các giác quan, bao gồm tha tâm thông hay cảm ứng từ cự ly xa (*telepathy*), công năng thấu thị hay thiên mục (*clairvoyance*), công năng dao thị hay nhìn xa (*remote viewing*), công năng tức mệnh thông hay biết trước tương lai (*precognition*) và nhớ lại quá khứ (*retrocognition*). “Trạng thái xuất thần” là chỉ khả năng ảnh hưởng hay thao túng thế giới vật chất bên ngoài mà không cần động tay hay động chân, bao gồm công năng ban vận hay dùng ý niệm di chuyển vật thể (*teleportation*), dùng ý niệm điều khiển thiết bị điện tử, hoặc thúc đẩy hạt giống nảy mầm, v.v.

Trong hơn 70 năm nghiên cứu thực nghiệm, người ta đã chứng thực được sự tồn tại của những công năng này. Các nhà khoa học đã nhận thức thêm và hiểu rõ hơn rằng những công năng này đều bắt nguồn từ một dạng năng

lượng tâm lý bí ẩn, điều mà sinh lý học hiện đại đã công nhận. Để vén bức màn bí ẩn bao phủ các tiềm năng của cơ thể người, người ta phải đột phá những rào cản cố hữu mà khoa học hiện đại dựng nên và thiết lập một cách tiếp cận mới để nhận thức cơ thể người và vũ trụ.

Vào cuối năm 2001, “Nghiên cứu cơ sở về cận tâm lý” (*The Fundamental Study of Parapsychology*) đã được biên soạn và xuất bản bởi nhà cận tâm lý nổi tiếng, K.R. Rao. Cuốn sách điện tử này đã tổng kết các thí nghiệm trong lĩnh vực cận tâm lý và sau đó phân tích kết quả. Qua tham khảo cuốn sách này, chúng ta có thể thấy được sự tiến bộ trong nghiên cứu lĩnh vực cận tâm lý và cùng nhau thảo luận về các bí ẩn của cơ thể người.

1. CÔNG NĂNG THẤU THỊ: CHUỖI THÍ NGHIỆM PEARCE-PRATT

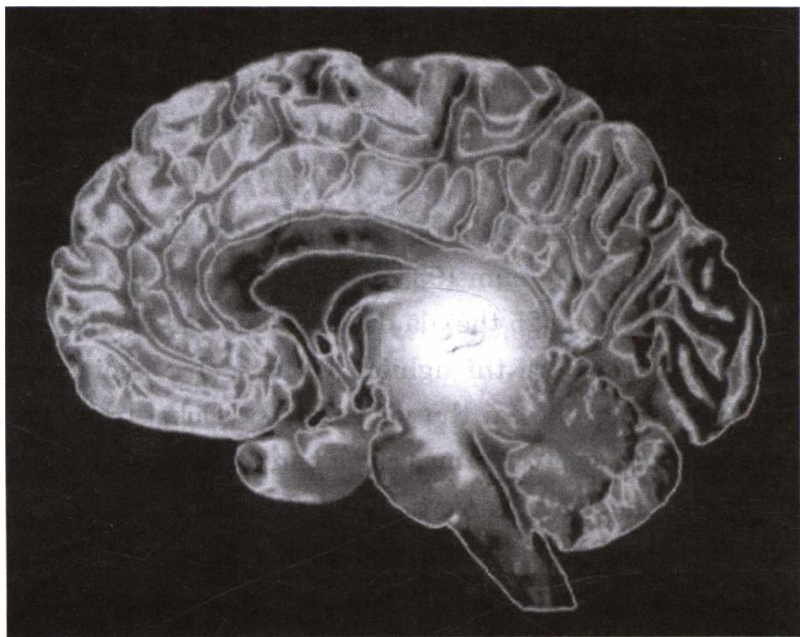
Công năng thấu thị (*clairvoyance*) chỉ khả năng nhìn một đồ vật bị che khuất hoặc được ngăn cách bằng một bức tường (“cách tường khán vật”). Thí nghiệm kinh điển trong lĩnh vực này chính là chuỗi thí nghiệm Pearce-Pratt.

Năm 1934, Tiến sĩ J.B. Rhine thuộc Đại học Duke ở Hoa Kỳ đã thiết kế 5 bộ thẻ được gọi là Thẻ Trắc nghiệm Siêu cảm (*Extrasensory Testing Cards*). Trên mỗi bộ thẻ là một hình vẽ đơn giản: hình tròn, hình vuông, hình chữ thập, hình sóng nước và hình ngôi sao.

Bằng việc sử dụng 5 bộ thẻ này, ông và cộng sự, Tiến sĩ J.G. Pratt, đã tiến hành một chuỗi thí nghiệm trên một học sinh, H. E. Pearce, Jr., người tuyên bố là có công năng thấu thị.

Các thí nghiệm được tiến hành 34 lần trong khoảng thời gian từ tháng 8 năm 1933 đến tháng 3 năm 1934. Năm loại thẻ (tổng cộng 25 thẻ) đã được sử dụng vào mỗi lần thí nghiệm. Người được thí nghiệm, Pearce, Jr., ngồi trong một căn phòng nhỏ tại thư viện Đại học Duke, trong khi cộng sự Pratt ngồi trước một chiếc bàn ở tòa nhà cách nơi mà ông có thể thấy Pearce từ 100-200 thước. Trước khi thí nghiệm bắt đầu, Pratt trộn một cách ngẫu nhiên những tám thẻ và đặt chúng ở phía bên phải chiếc bàn, với mặt thẻ có hình úp xuống. Một cuốn sách cũng được đặt ở giữa chiếc bàn.

Ngay khi thí nghiệm bắt đầu, Pratt chọn một tám thẻ bằng tay phải và đặt nó lên cuốn sách với mặt có hình úp xuống. Cùng lúc đó, Pearce cố gắng đoán xem hình trên chiếc thẻ là gì. Một phút sau, Pratt dùng tay trái để chuyển chiếc thẻ từ cuốn sách sang phía bên trái của chiếc bàn với mặt thẻ úp xuống, và rồi chọn tám thẻ tiếp theo bằng tay phải. Với mỗi chiếc thẻ được chọn trong vòng một phút, quá trình này tiếp tục cho tới khi 25 chiếc thẻ được lấy hết. Những chiếc thẻ luôn được đảm bảo là úp xuống trong toàn bộ quá trình, và cả Pearce và Pratt đều không thể nhìn thấy các hình vẽ.



Sau khi hoàn thành lượt đầu tiên của thí nghiệm, Pearce sẽ ghi lại đáp án vào một tờ giấy, gói kín trong một phong bì và đưa cho Tiến sĩ Rhine. Pratt cũng ghi lại đáp án mà ông cố gắng đoán rồi đưa riêng nó cho Tiến sĩ Rhine. Tiến sĩ Rhine mở cả hai phong bì và sau đó tiến hành phân tích kết quả thống kê. Pratt và Pearce cũng so sánh kết quả thống kê của Tiến sĩ Rhine với đáp án mà họ tự lưu để xem có sai sót nào không. Toàn bộ quá trình thí nghiệm rất tỉ mỉ, kỹ càng, và kết quả thống kê thu được là rất chính xác.

Phân tích thống kê cho thấy trong 74 lượt thí nghiệm với 1.850 chiếc thẻ được chọn, độ chính xác trong đáp án của Pearce là hơn 30%. Điều này vượt qua xác suất thống kê

khi đoán ngẫu nhiên (chỉ là 20%), và mức độ có ý nghĩa lên tới 10-22. Nói thẳng là, đoán ngẫu nhiên mà không có công năng thấu thị thì không bao giờ đạt chính xác đến 30% (Rhine, 1934, 1937). Thí nghiệm này đã được công nhận rộng rãi trong lĩnh vực tâm lý học và Tiến sĩ Rhine cũng được ca ngợi như là cha đẻ của bộ môn cận tâm lý đương đại.

Nhiều nhà khoa học sau đó đã làm lại thí nghiệm này và cũng thu được kết quả tương tự. Điều này đã chứng thực sự tồn tại khách quan của công năng thấu thị. (Russell, 1943).

Tại sao Pearce có thể thấy được vật thể được che khuất từ một cự ly xa như vậy? Vấn đề này, điều mà các nhà khoa học nghĩ rằng thần bí và khó giải thích, có thể được hiểu một cách đơn giản bởi giới tu luyện. Họ cho rằng ở bộ phận phía trước thể tùng quả (*pineal body*) của cơ thể người đã được trang bị kết cấu hoàn chỉnh của một con mắt người, và y học hiện đại gọi nó là một con mắt thoái hóa. Trên trán người, ở giữa hai lông mày hơi chếch lên trên một chút, có một đường thông kết nối với con mắt này, con mắt ở phía trước thể tùng quả. Nếu một người có thể nhìn trực tiếp bằng con mắt này thông qua đường thông thay vì nhìn bằng con mắt thịt, thì người ấy có thể có sẵn lực xuyên thấu, thậm chí nhìn được những sự vật mà mắt thường nhìn không thấy. Đây là điều mà giới tu luyện gọi là “thiên mục”, hay con mắt thứ ba. Rất có thể Pearce đã dùng thiên mục để nhìn những chiếc thẻ kia. Trong trường hợp này, sẽ không có gì là thần bí khi anh có thể có lực xuyên thấu như vậy.

BÉ 4 TUỔI KỂ CHUYỆN GẶP NGƯỜI THÂN ĐÃ CHẾT

COLTON BURPO, 4 TUỔI, HẦU NHƯ ĐÃ CHẾT VÌ
VỠ RUỘT THỪA, CHO BIẾT CẬU ĐÃ TỚI THIÊN
ĐƯỜNG VÀ GẶP NGƯỜI CHỊ ĐÃ MẤT MÀ CẬU
CHƯA BAO GIỜ ĐƯỢC NGHE NÓI TỚI.



Colton kể chuyện gặp lại ông nội đã chết từ 30 năm trước

Câu chuyện lạ thường của Colton Burpo được kể sau khi bé suýt chết. Colton bị chẩn đoán nhầm là cảm lạnh trong khi gia đình Burpo sống ở Imperial, Nebraska (Mỹ) đang trên đường tới Colorado. Vào thời điểm họ trở về nhà, Colton ốm rất nặng và phải phẫu thuật khẩn cấp 2 lần.

Trong khi bé Colton đang ở trong phòng mổ, cha mẹ em là Todd và Sonya đã cầu nguyện nhưng đều tin rằng họ sắp mất cậu con trai yêu quý. Tuy nhiên, Colton đã sớm phục hồi và sau đó kể cho cha mẹ nghe chuyện cậu gặp người chị mà mẹ cậu đã sảy thai một năm trước khi cậu chào đời.

Colton kể: *“Chị giống hệt con và bắt đầu ôm con, nói rằng rất vui khi đón một người trong gia đình lên đây. Chị nói, chị không có tên và chưa bao giờ được đặt tên. Chị mong mỗi được gặp mẹ và cha trên thiên đường”*.

Cậu bé cũng mô tả với bố mẹ, vốn đang rất kinh ngạc, rằng cậu đã nhìn thấy họ cầu nguyện. *“Con bước ra khỏi thân xác mình, nhìn xuống và có thể thấy các bác sỹ đang làm việc trên thân thể con. Và con trông thấy cha và mẹ. Cha đang cầu nguyện trong một căn phòng nhỏ, còn mẹ thì ở trong một căn phòng khác, đang cầu nguyện và nói chuyện điện thoại”*. Thực tế đã diễn ra đúng như những gì bé mô tả.

Colton Burpo còn nói, bé đã gặp ông nội, Pop, người đã qua đời hơn 30 năm trước. Tuy nhiên, cậu bé không nhận ra Pop trong bức ảnh được chụp trước khi ông chết mà nhận ra ông trong bức ảnh chụp khi ông còn trẻ.



Colton và gia đình

“Đức Jesus đã nhờ các thiên thần hát cho con nghe, bởi vì con quá sợ. Họ đã giúp con cảm thấy khá hơn”, bé kể.

“Con nhớ Đức Jesus, có những con đường vàng và rất nhiều màu sắc. Con ngồi trên lòng Ngài và cảm thấy an toàn. Ngài là người to nhất ở thiên đường, Ngài có thể nắm trọn thế giới trong lòng bàn tay”.

Colton kể rằng bé còn được thoáng chứng kiến cuộc chiến giữa cái thiện và cái ác.



Colton hiện đã 11 tuổi

Khi được hỏi, thiên đường trông như thế nào, Colton mô tả *“Giống như các màu của cầu vồng, một nơi nhiều màu sắc đẹp. Cánh cửa thiên đường làm bằng vàng và trên đó có nhiều ngọc trai. Nó không bao giờ tối, luôn sáng choang. Ai cũng có cánh và có thể bay, trừ Đức Jesus. Ai cũng mặc áo dài trắng, trên đầu có ánh sáng”*.

Colton thậm chí còn mô tả cuộc gặp với John the Baptist dù không hiểu ông ấy là ai. Colton chưa được nghe nói về John the Baptist ở trường học Chủ nhật.

Gia đình Burpo đã viết một cuốn sách về những gì đã xảy ra với Colton để chia sẻ những câu chuyện của bé về thiên đường.

Colton hiện cũng giống như những cậu bé 11 tuổi khác, cậu thích nhạc, đấu vật và cầu nguyện Đức Jesus, vị mà cậu mô tả rằng có thể nắm trọn trái đất trong lòng bàn tay của Ngài. Colton nói rằng việc xuất bản cuốn sách mô tả cuộc gặp với người thân trên thiên đường không phải là ý định của cậu bé. Cậu đã cầu Đức Jesus ban cho một câu trả lời. *“Con không biết xuất bản cuốn sách như thế nào. Nếu Ngài muốn vậy, xin hãy đưa những người ở nhà xuất bản đến với con”*.

Và đại diện nhà xuất bản tới thật. Đến nay, nửa triệu cuốn sách đã được in.

BÍ ẨN TỈ LỆ VÀNG Ô - MẬT MÃ CỦA VŨ TRỤ

SỐ FIBONACCI VÀ TỈ LỆ VÀNG Ô CÓ THỂ QUAN SÁT THẤY Ở VẠN VẬT TRONG VŨ TRỤ, TỪ VI MÔ NHẤT CHO TỚI VĨ MÔ NHẤT, TỪ CÁC NGUYÊN TỬ CHO TỚI CÁC DẢI THIÊN HÀ, TỪ ĐỘNG VẬT TỚI THỰC VẬT VÀ KHOÁNG VẬT.

DÂY SỐ FIBONACCI VÀ TỈ LỆ VÀNG (Ô)

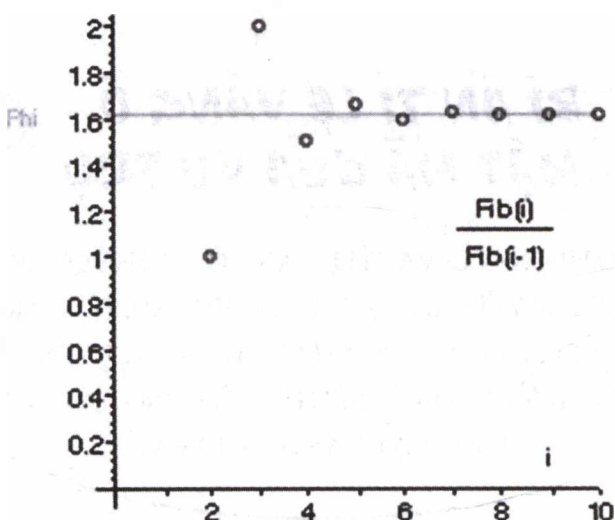
Dãy số Fibonacci là dãy số bắt đầu bởi số 0 và số 1, các số sau mỗi số bằng tổng của 2 số liền trước nó. Các số đầu tiên của dãy Fibonacci là:

0, 1, 1, 2, 3, 5, 8, 13, 21, 34, 55, 89, 144, 233, 377, 610, 987, ...

Nếu chúng ta lấy tỉ số của 2 số liên tiếp trong dãy Fibonacci thì sẽ được dãy số sau:

$1/1 = 1$ $2/1 = 2$ $3/2 = 1,5$ $5/3 = 1,666...$ $8/5 = 1,6$ $13/8 = 1,625$ $21/13 = 1,61538...$

Đồ thị biểu diễn cho dễ hình dung:



Tỉ số này sẽ tiến dần đến một giá trị mà ta hay gọi là **Tỉ lệ Thần thánh** hay **tỉ lệ vàng**: $\Phi \# 1,618$

Một con số liên quan chặt chẽ với Φ là $1/\Phi \# 0,618$. Nghịch đảo của Φ nhỏ hơn nó đúng 1 đơn vị.

Số Fibonacci và Tỉ lệ vàng Φ có thể quan sát thấy ở vạn vật trong vũ trụ, từ vi mô nhất cho tới vĩ mô nhất, từ các nguyên tử cho tới các dải thiên hà, từ động vật tới thực vật và khoáng vật.

Bởi thực vật sống xung quanh con người rất nhiều, cho nên người ta dễ quan sát thấy Fibonacci ở cây cỏ thực vật nhất.

F VÀ NHỮNG BÔNG HOA

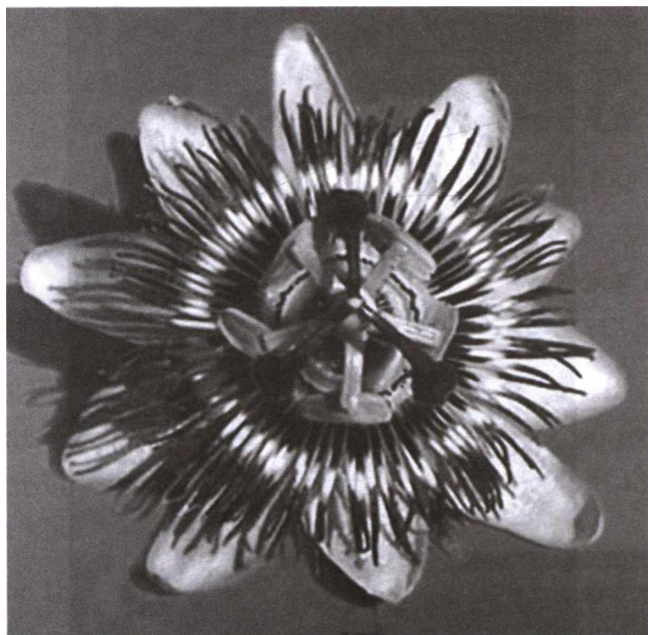
3 cánh	Hoa loa kèn, hoa Iris
5 cánh	Hoa dâm bụt, hoa cẩm chướng, hoa hồng dại, hoa phi yến, hoa sứ, hoa đào...
8 cánh	Phi yến
13 cánh	Cúc vạn thọ, cỏ lưỡi chó, một số loài cúc
21 cánh	Cúc tây, rau diếp xoăn
34, 55, 89 cánh	Một số loài Cúc, hoa mã đề



Hoa cẩm chướng



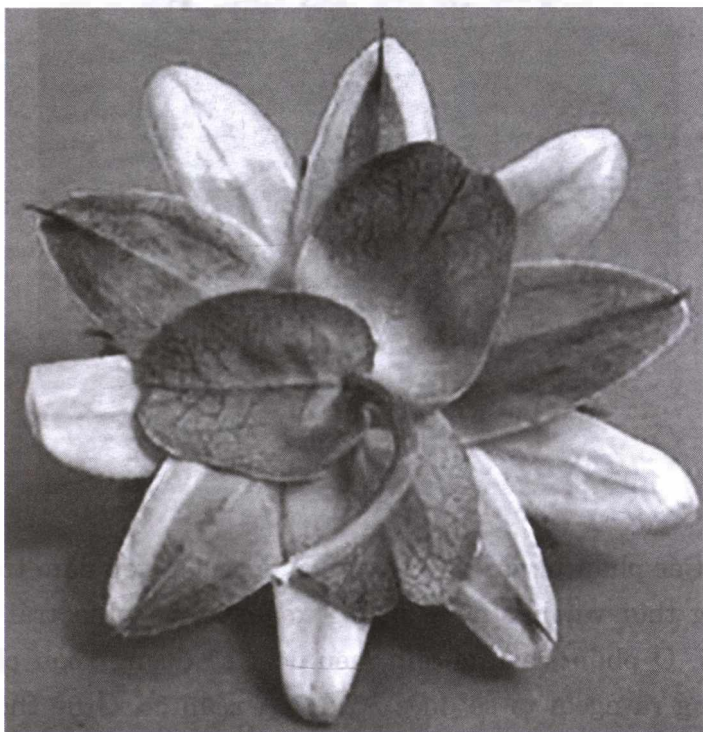
*Hoa loa kèn mặc dù trông có vẻ 6 cánh
nhưng thực ra chỉ 3 cánh, 3 cánh dưới là lá đài hoa*



*Nhìn từ trước: 2 lớp cánh hoa bọc lấy dây nhị hoa xanh trắng (không rõ số
lượng), ở giữa là 5 nhị màu xanh, trên cùng ở giữa là 3 lá noãn màu nâu đậm*

Một số loài hoa có số cánh hoa rất chính xác và không đổi, ví dụ như hoa sứ, nhưng các loài khác có số cánh hoa thay đổi rất gần với những con số trên – và số cánh hoa trung bình của mỗi loài là một số Fibonacci.

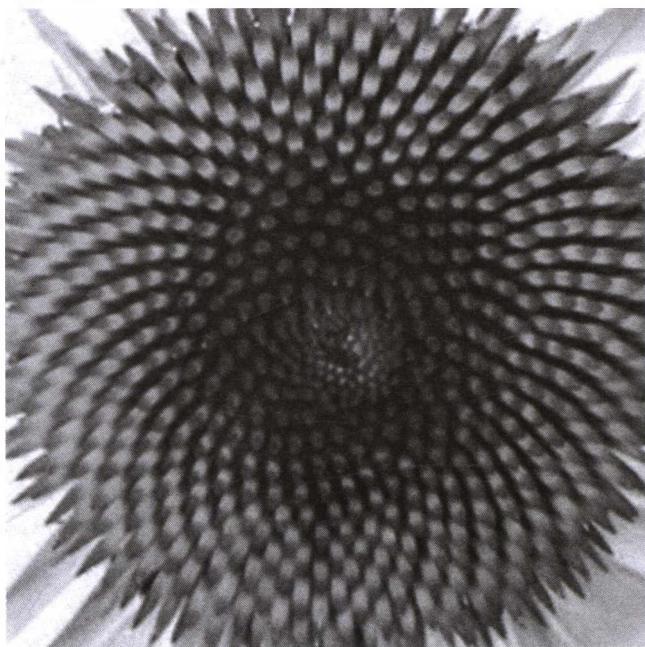
Ví dụ như dưới đây là loài hoa passion nhìn từ trước và sau:



Nhìn từ sau: ngoài cùng 3 lá đài, rồi đến 5 cánh hoa giữa, rồi đến năm cánh hoa trong nhạt màu hơn

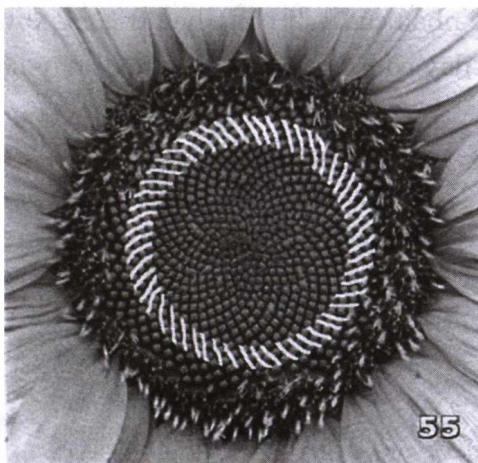
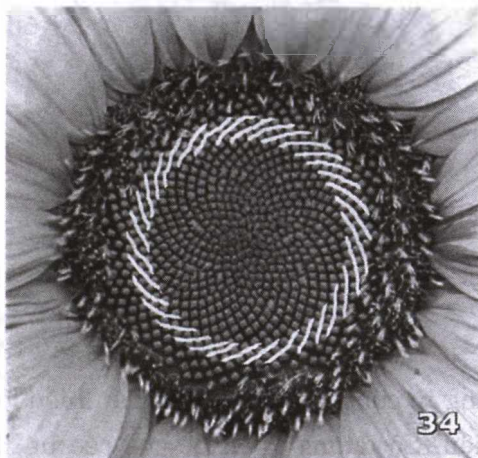
Φ và nhị hoa

Số Fibonacci còn xuất hiện trong cách sắp xếp của nhị hoa. Trong ảnh dưới là phần nhị của một bông hoa cúc (*Echinacea purpurea*).

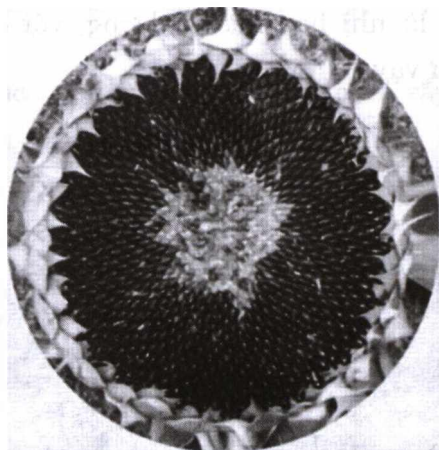


Các phần tử nằm trên nhị hoa được sắp xếp nằm trên, đồng thời vài hệ thống đường xoắn ốc, về phía trái và phải. Ở phần rìa tấm ảnh, nếu đếm số đường xoắn phải hướng ra ngoài ta sẽ được 55 đường xoắn ốc. Ở hệ thống kia ta đếm được 34 xoắn ốc. 34 và 55 là hai con số liên nhau trong dãy Fibonacci.

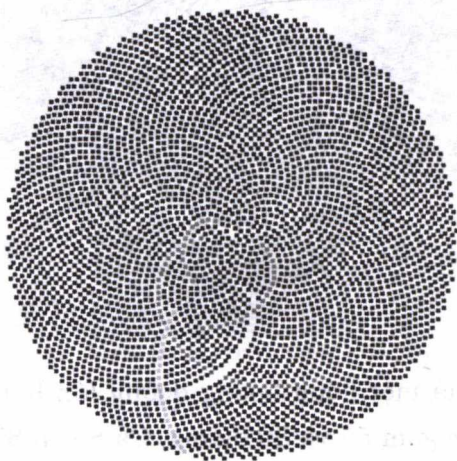
Dưới đây là nhị hoa hướng dương, với cách sắp xếp giống hệt như vậy:



Còn đây là một bông hướng dương lớn hơn, với các hệ thống xoắn ốc gồm 55 và 89 đường. Cả 55 và 89 đều là 2 số liên nhau trong dãy Fibonacci:



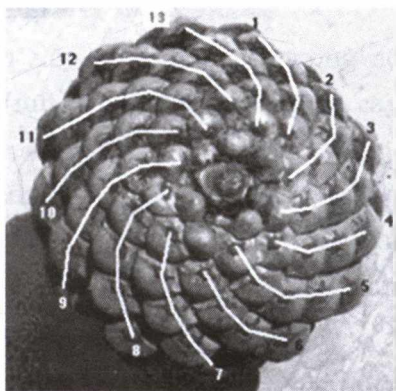
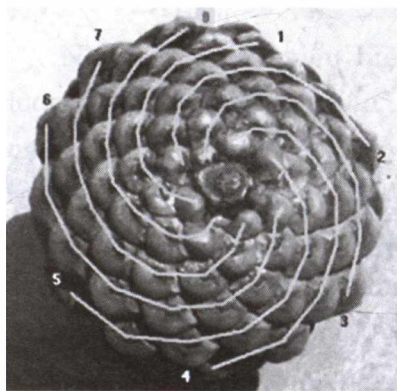
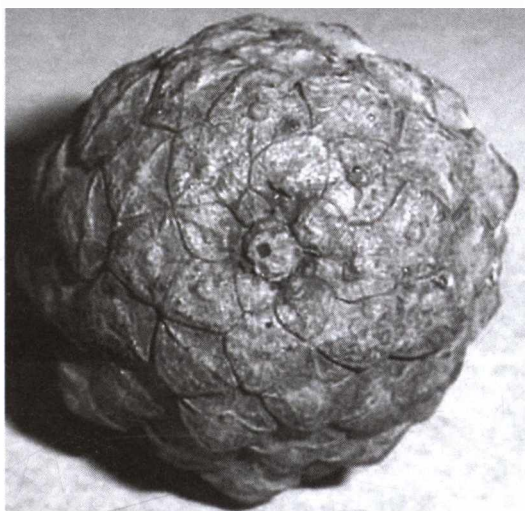
Điều tương tự cũng xảy ra ở nhị hoa nhiều loài hoa khác trong tự nhiên. Số đường xoắn ốc của các hệ thống đường xoắn ốc khác nhau của mỗi bông hoa thường xuyên là những con số thuộc dãy số Fibonacci (hoặc thuộc dãy họ Fibonacci).



Các nhị hoa lớn có thể có nhiều hệ thống đường xoắn ốc khác nhau

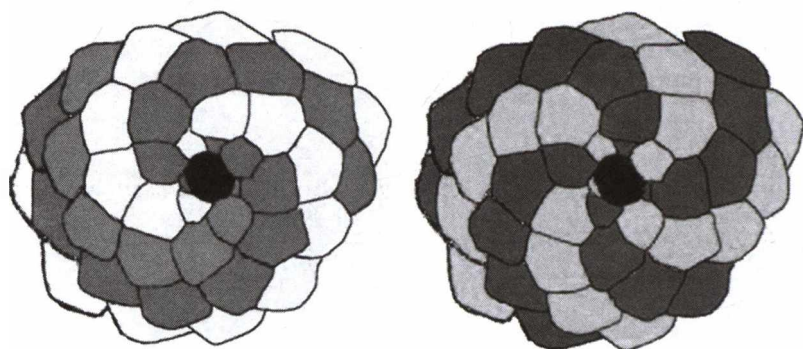
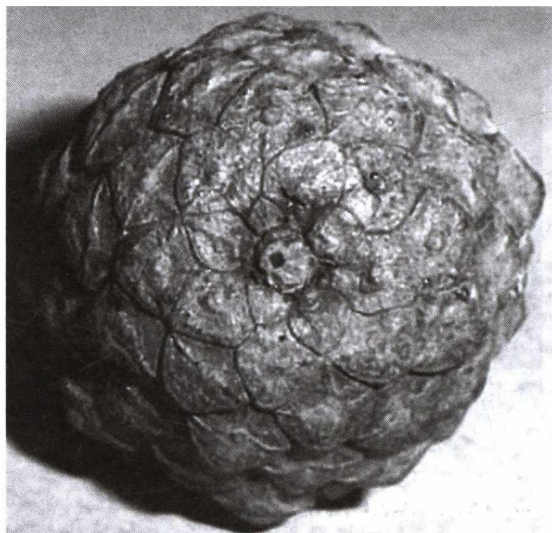
Φ và những quả thông

Quả thông có những đường xoắn ốc tuân theo dãy số Phibonacci khá rõ.

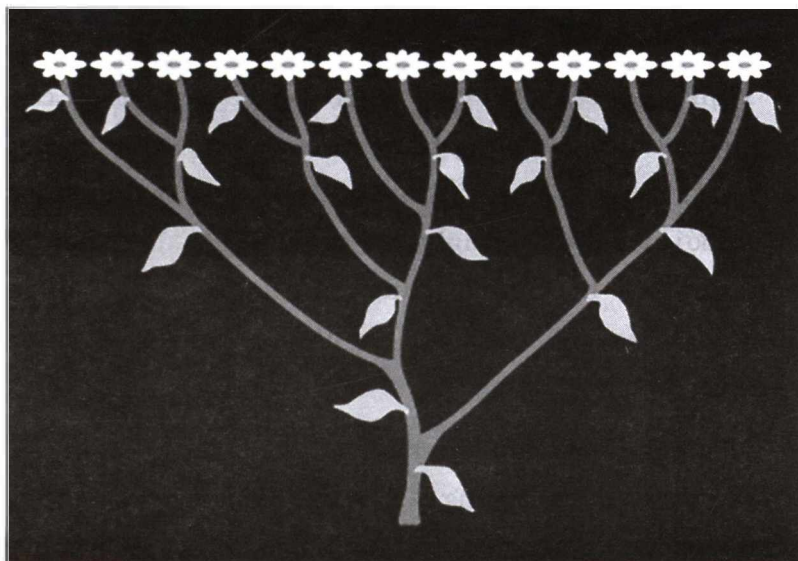


Quả thông này có 2 hệ đường xoắn ốc ngược chiều nhau, một hệ gồm 8 và hệ kia 13 đường. 8 và 13 là 2 số liên tiếp thuộc dãy Fibonacci

Một quả thông khác, không chỉ nhỏ hơn mà còn có các hệ đường xoắn ốc khác. Nó có 1 hệ 5 đường và 1 hệ 8 đường xoắn ốc. 5 và 8 là 2 số liên tiếp thuộc dãy Fibonacci.



Quả thông nhỏ với 2 hệ đường xoắn ốc, gồm 5 và 8 đường



Φ và sự đâm chồi của cây

Nhiều loài cây biểu hiện dãy số Fibonacci trong số lượng các “điểm phát triển” (nút) mà nó có. Khi một cây mọc cành non, thì cành đó phải lớn lên một thời gian, trước khi đủ khỏe để bản thân nó có thể sinh cành non mới. Nếu mỗi tháng cây mọc cành mới tại các nút ấy, thì chúng ta có hình vẽ minh họa như trên. Số lượng các nút mỗi thời điểm luôn là một con số Fibonacci.

Một trong những loài cây phát triển rất giống với hình trên là loài cây *Achillea ptarmica*.

Φ và sự mọc lá của cây xanh

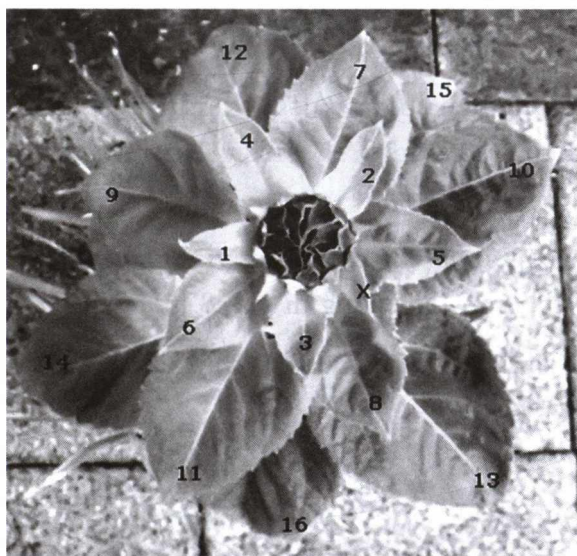
Nhiều loài cây cũng có cách mọc lá tuân theo các số Fibonacci. Nếu chúng ta quan sát kỹ sẽ thấy lá cây mọc trên cao thường xếp sao cho không che khuất lá mọc dưới. Điều đó có nghĩa là mỗi lá đều được hưởng ánh sáng và nước mưa, cũng như nước mưa sẽ được hứng và chảy xuống rễ đầy đủ nhất dọc theo lá, cành và thân cây.

Nếu từ một lá ngọn làm khởi đầu, xoay quanh thân cây từ trên xuống dưới, lá sang lá, đếm số vòng xoay đồng thời đếm số chiếc lá, cho đến khi gặp chiếc lá mọc đúng phía dưới lá khởi đầu, thì các số Fibonacci xuất hiện.

Nếu chúng ta đếm xoay theo hướng ngược lại, thì sẽ được một con số vòng xoay khác (ứng với cùng chừng ấy lá).

Kỳ lạ là: Con số vòng xoay theo 2 hướng, cùng với số lá cây mà chúng ta gặp khi xoay, **tất cả sẽ tạo thành 3 con số Fibonacci liên tiếp nhau!**

Ví dụ: Trong ảnh cây dưới, lấy lá (x) làm khởi điểm, ta có 3 vòng quay thuận chiều kim đồng hồ trước khi gặp lá (8) nằm đúng phía dưới lá (x), hoặc là 5 vòng nếu quay theo ngược chiều kim đồng hồ. Vượt qua tổng cộng 8 lá. **3,5,8** là 3 số liên tiếp trong dãy Fibonacci.



Các chiếc lá được đánh số khi quay vòng quanh thân từ trên xuống dưới, bắt đầu từ (x) rồi đến 1, 2, 3, ... Kinh ngạc thay, mỗi chiếc lá liền kề cách nhau khoảng 222.5° , tức là chính xác $0,618$ vòng tròn. $0,618$ chính là $1/\phi$

Chiếc lá (3) và (5) là những chiếc lá phía dưới gần lá khởi điểm (x) nhất, rồi xuống tiếp nữa là lá (8) rồi (13).

Định luật này đúng cho cả các lá tiếp theo (21), (34)... Trên các cột và các hàng đều là những con số liên tiếp thuộc dãy Fibonacci!

Chỉ một cái cây bình thường nhưng ta thấy tỉ lệ vàng xuất hiện dày đặc như thế nào.

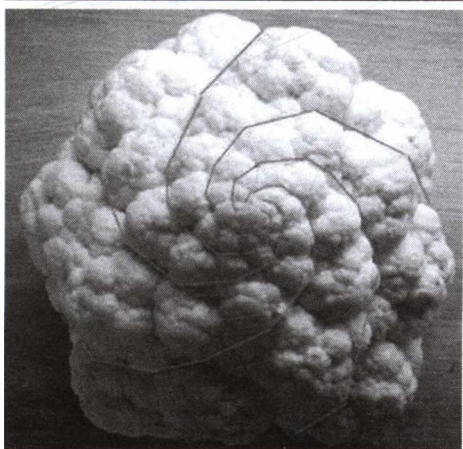
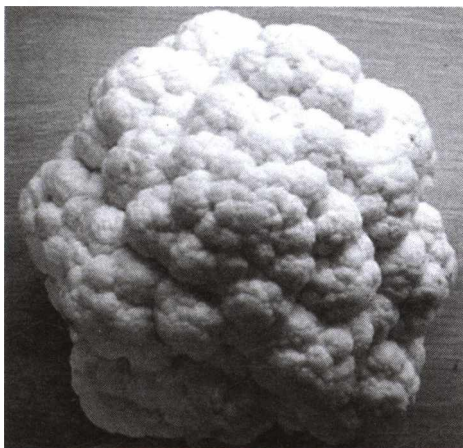
Có nhà nghiên cứu ước đoán rằng: 90% các loài cây có sự xếp lá tuân theo dãy số Fibonacci, theo cách này hay cách khác.

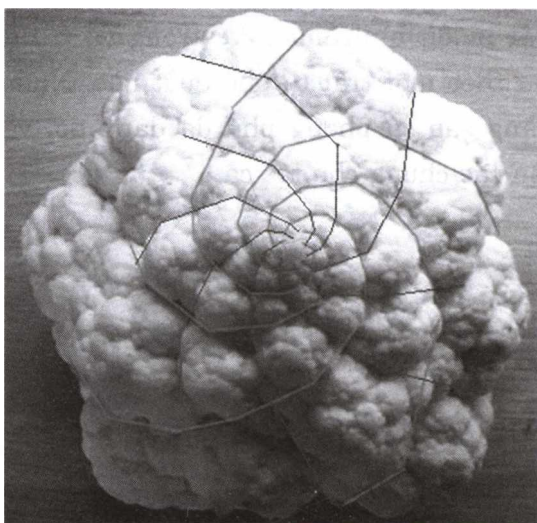
Gọi cách xếp lá của cây trong ví dụ trên là $3/8$ (3 vòng đầu tiên, từ ngọn trở xuống đi qua 8 lá).

Điểm danh vài loài cây quen thuộc khác tuân theo dãy Fibonacci:

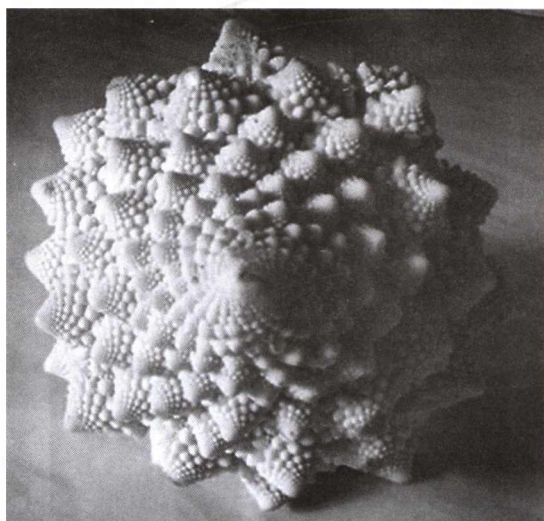
Vạn vật muôn hình muôn vẻ trong vũ trụ dường như không tuân theo một trật tự phổ quát nào. Nhưng thực ra ẩn giấu đằng sau sự phong phú đa dạng đó, vẫn tồn tại một nguyên tắc chung cho tất cả.

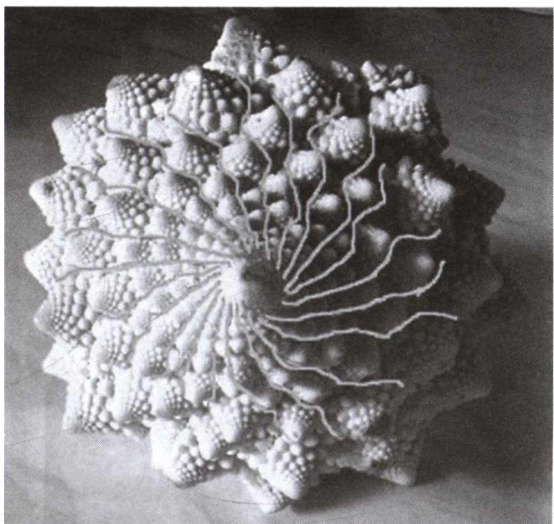
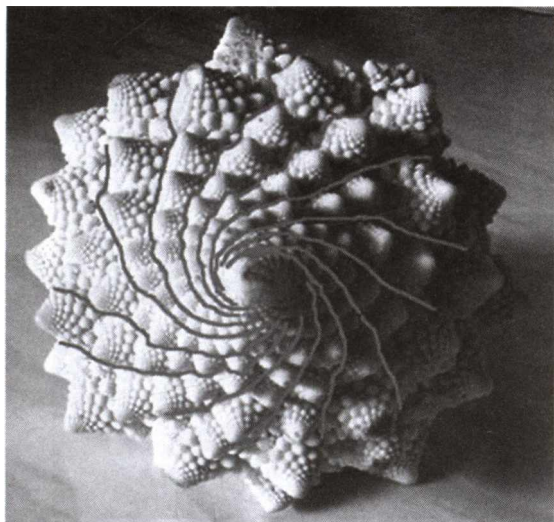
Φ và Súp lơ





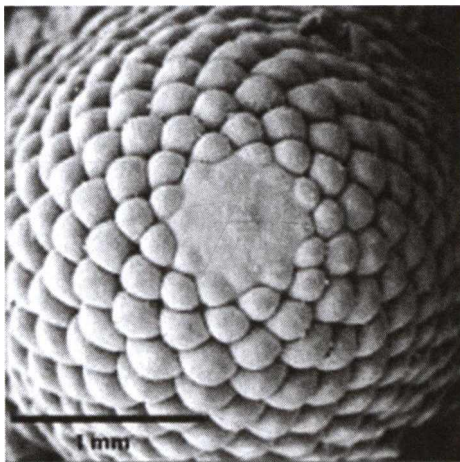
Đây là ảnh một cây xúp lơ thông thường. Nếu trông kỹ, ta có thể thấy một điểm giữa, ở đó những bông hoa là nhỏ nhất. Nhìn kỹ thêm, ta lại thấy những bông hoa tí xíu này được sắp xếp trên những đường xoắn ốc xung quanh điểm trung tâm kể trên, theo cả 2 hướng. Dễ dàng đếm được 5 đường xoắn ngược và 8 đường thuận chiều kim đồng hồ.



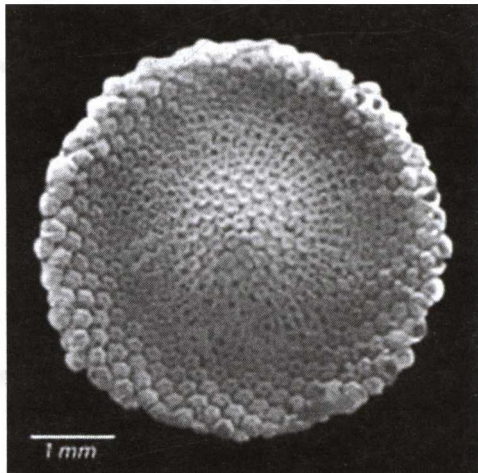


Xúp lơ kiểu Roman, bề ngoài và mùi vị vừa giống cải xanh vừa giống xúp lơ. Mỗi phần tử nhỏ nổi lên và giống với toàn thể nhưng có kích thước bé hơn, khiến các vòng xoắn nổi lên rất rõ ràng. Có 13 vòng xoắn ngược và 21 vòng xoắn thuận chiều kim đồng hồ.

Φ và các mầm cây dưới kính hiển vi điện tử



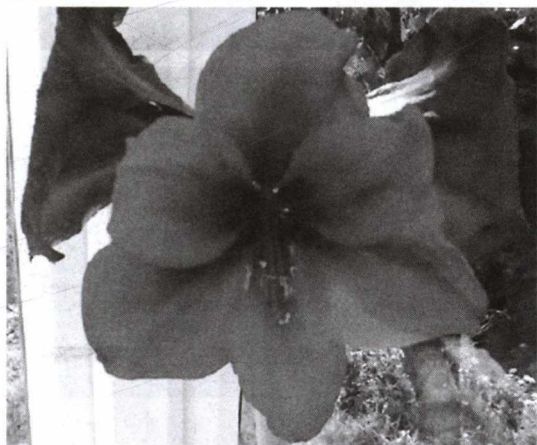
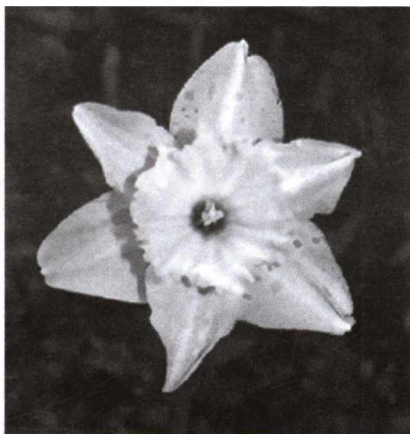
Mầm cây vân sam Na Uy này tuân theo quy luật dãy Fibonacci, gồm một hệ 8 đường và một hệ 13 đường xoắn ốc



Mầm cây Atisô này cũng có cách sắp xếp theo dãy Fibonacci, gồm các hệ 34 và 55 đường xoắn ốc

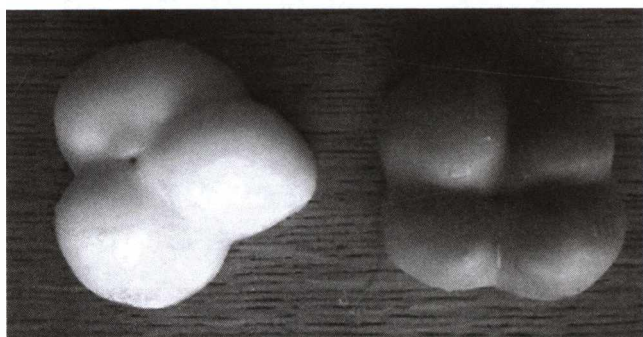
LUÔN LÀ FIBONACCI VÀ Ô?

Vài loài hoa có 6 cánh hoa, và 6 không thuộc dãy Fibonacci. Trong hình là hoa huệ tây, hoa thủy tiên và hoa loa kèn đỏ. Nhưng nhìn kỹ thì chúng thực chất có 2 lớp cánh hoa trong – ngoài, mỗi lớp gồm 3 cánh hoa, và 3 là số Fibonacci.



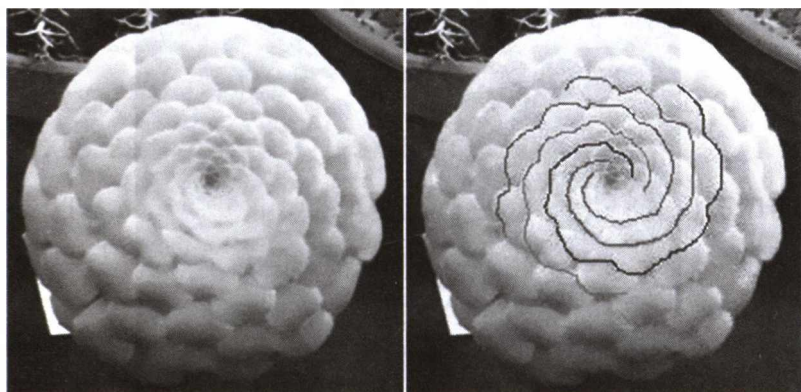
Hoa huệ tây, hoa thủy tiên, hoa loa kèn đỏ có 6 cánh hoa, chia làm 2 lớp mỗi lớp 3 cánh. Như vậy các loài này thực chất vẫn tuân theo dãy Fibonacci

Thực tế cũng có rất ít loài cây có số lượng cánh hoa không phải là số Fibonacci, như loài hoa vân anh. Loài ớt ngọt đôi khi không có 3 mà lại có 4 múi.

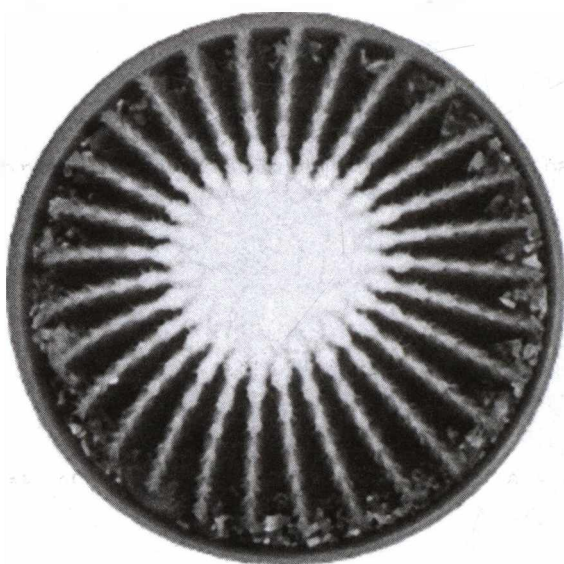
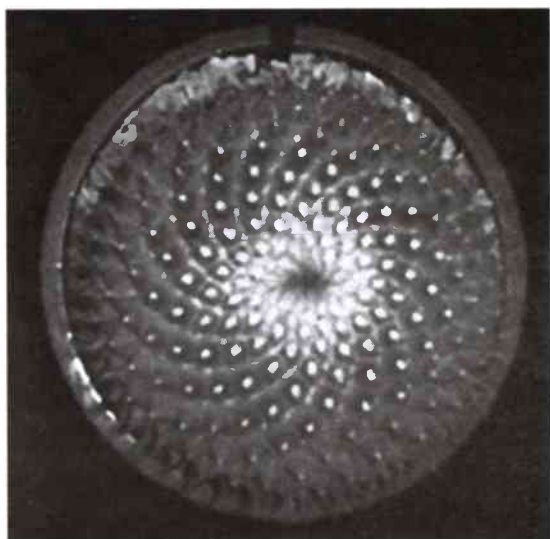


Hoa vân anh có 4 lá, còn ớt ngọt đôi khi có 4 múi chứ không phải 3. Như vậy trong tự nhiên cũng có ít loài thực vật không tuân theo dãy Fibonacci

Sau đây là một vài ví dụ khác:



Một loài xương rồng có 4 và 7 vòng xoắn



Loài xương rồng này có 2 hệ gồm 11 và 18 vòng xoắn

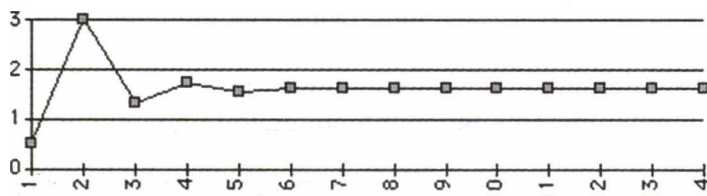
Xương rồng Echinocactus Grusonii Inermis có 29 múi

Có một chuỗi số khác là dãy số Lucas, bắt đầu bởi số 2 và 1, rồi sau đó giống như dãy số Fibonacci chúng có quy luật là số sau bằng tổng 2 số liền trước.

Cuối cùng ta có dãy số Lucas như thế này: 2, 1, 3, 4, 7, 11, 18, 29, 47, 76, 123, 199, 322, 521, 843 ...

Ta có: $3/1=3$ $4/3=1,333...$ $7/4=1,75$ $11/7=1,5714...$
 $18/11=1,6363...$ $29/18=1,6111...$ $47/29=1,6206...$

Lucas Numbers Ratios

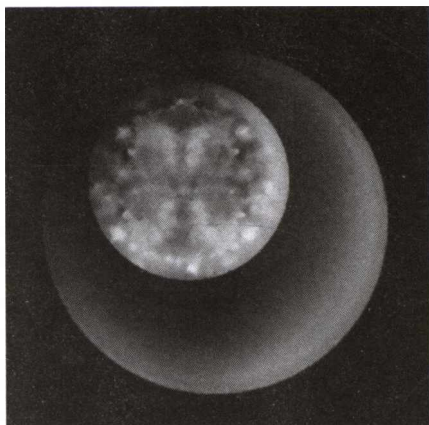


Đồ thị dãy số Lucas cũng tương tự như dãy Fibonacci. Điều đáng quan tâm là: Ln cũng tiến về $\hat{O} = 1,6180339...$ khi n tiến tới vô cùng

Bạn có thấy 4, 7, 11, 18, 29 đều xuất hiện trong các hình thực vật ở trên?

Như vậy các ngoại lệ không thuộc dãy Fibonacci thì lại thuộc một dãy số tương tự, điển hình là dãy Lucas. Rốt cuộc chạy trời không khỏi nắng, đại đa số thực vật đều liên quan đến con số $\hat{O} = 1,618$ bí ẩn này không ít thì nhiều.

Φ và sự phân chia tế bào



Dưới đây trình bày một trong vài kiểu phân chia tế bào sinh vật trong thực tế.

Ban đầu chỉ có 1 tế bào, ta gọi đó là tế bào mẹ gốc A00.

Lần phân chia thứ 2: A00 sinh ra tế bào mẹ A01, sinh tế bào con A10, và một tế bào con A-1 (không sinh sản). Giờ có 3 tế bào tất cả là A01, A10, và A-1.

Lần phân chia thứ 3: A01 sinh ra A02, A10 sinh ra A11 và A20. A-1 vô sinh. Giờ có 4 tế bào A02, A10, A11, A20.

Lần phân chia thứ 4: Tế bào A02 không sinh sản mà trở thành A03. Giờ có 7 tế bào là A03, A11, A20, A12, A20, A21, A30.

Lần phân chia thứ 5: A03 chết. A12 không sinh sản trở thành A13. Giờ có 11 tế bào là A12, A20, A21, A30, A13, A21, A30, A22, A30, A31, A40.

Lần phân chia thứ 6: Giờ có **18** tế bào tất cả: A13, A21, A30, A22, A30, A31, A40, A22, A30, A31, A40, A23, A31, A40, A32, A40, A41, A50.

Lần phân chia thứ 7: Tất cả có **29** tế bào... vv...

Vậy số tế bào trong mỗi lần phân chia là **1, 3, 4, 7, 11, 18, 29, 47, 76, 123, 199, 322, 521, 843 ...** Đó chính là dãy Lucas, có liên hệ chặt chẽ với tỉ lệ vàng Ô.....

Các nhà minh triết Tây phương cổ xưa thường giỏi về nhiều lĩnh vực khoa học khác nhau. Có trí tuệ lại có đức, họ cảm nhận được sự vĩ đại của Tạo Hóa, hiểu rằng vũ trụ không phải tự nhiên sinh ra mà là được tạo dựng bởi uy lực vô cùng của Ngài.

Người Do Thái cổ quan niệm rằng Đấng tạo hóa (Elohim) tạo nên Trời Đất từ khoảng trống tối tăm hỗn độn.

Đáng kinh ngạc là ở mảnh đất Đông phương xa xôi với văn hóa khác biệt hoàn toàn, nhưng các minh triết cổ đại cũng đều đồng quan điểm như vậy. Người Đông phương cổ xưa cho rằng vũ trụ là một thể sinh mệnh.

Đức Lão Tử nói: *“Có một vật sinh ra từ lúc hỗn nguyên, có từ trước khi Trời và Đất được sinh ra, yên lặng vô hình, độc lập mà không thay đổi, vận hành tuần hoàn mà không ngừng nghỉ, có thể là mẹ của vạn vật trong vũ trụ. Ta không biết tên là gì, bèn gọi là Đạo”*.

Những người theo Phật giáo nguyên thủy cho rằng muôn vật sinh ra từ Hỗn nguyên (Sunyata) và Đấng chí tôn (Dharmakaya) là bất sinh bất tử vô hình.

Người thời nay hoàn toàn không biết người xưa tư duy như thế nào, quan sát vạn vật vũ trụ ra sao, phát triển đến trình độ cao siêu đến đâu. Không ai bảo đảm được là người thời nay thông minh và sáng suốt hơn họ, vì vậy chúng ta không thể nào phớt lờ những hiểu biết của họ, đặc biệt là về vũ trụ và nhân loại.

“Số Phi có mặt khắp nơi trong tự nhiên, rõ ràng điều đó vượt quá sự trùng hợp, và vì vậy người cổ xưa cho rằng con số Phi hẳn đã được tiên định bởi Đấng Sáng Thế. Các nhà hóa học buổi ban đầu đã tuyên bố 1,618 là Tỉ Lệ Thần Thánh”.

“... khía cạnh gây sửng sốt thực sự của Phi lại nằm ở vai trò của nó với tư cách là một nhân tố xây dựng mang tính nền tảng trong tự nhiên. Thực vật, động vật và thậm chí cả con người đều có những thuộc tính về kích thước gắn chặt với tỉ số giữa Phi và 1 tới một độ chính xác kỳ bí”.

“... các đường tròn ốc trên quả thông, cách sắp xếp lá trên những nhánh cây, các vạch trên bụng côn trùng..., tất cả đều tuân theo Tỉ Lệ Thần Thánh đến mức kinh ngạc”.

F VÀ ĐÀN ONG MẬT

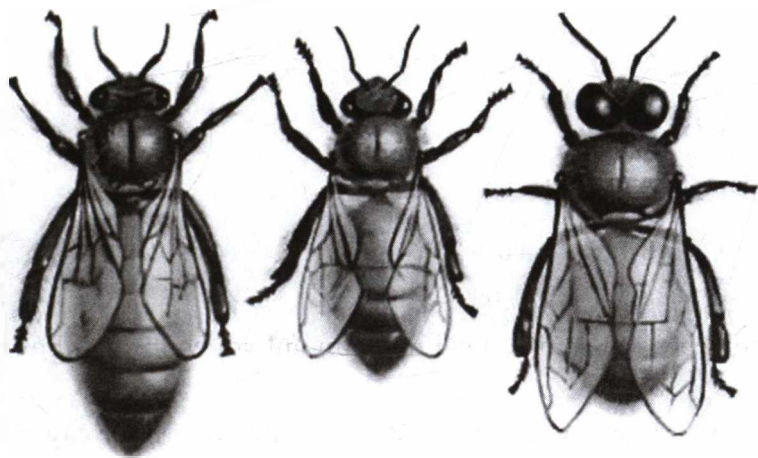
Có trên 30.000 loài ong và phần lớn trong số chúng sống cuộc đời cô độc. Loài ong gần gũi với chúng ta nhất là ong mật. Chúng sống thành đàn trong một tổ ong, và chúng có một cây phả hệ rất khác thường. Cây phả hệ này tuân theo quy luật dãy số Fibonacci và tỉ lệ vàng.

Một trong những điều kỳ lạ nhất của ong mật là: không phải con ong nào cũng có cả cha và mẹ!

Trong đàn ong mật có một con cái đặc biệt gọi là **ong chúa**, chuyên đẻ trứng. Các ong cái khác không đẻ trứng mà chuyên môn làm việc gọi là **ong thợ**. Ong đực không làm việc.

Ong mật đực sinh ra từ trứng không thụ tinh của ong chúa, cho nên **ong đực** chỉ có mẹ mà không có cha.

Ong cái sinh ra khi ong chúa giao phối với một con ong mật đực và vì thế ong cái có cả cha lẫn mẹ. Thường thì ong cái lớn lên trở thành ong thợ, nhưng có một số ít được nuôi nấng bằng một dưỡng chất đặc biệt gọi là sữa ong chúa, khiến chúng phát triển trở thành ong chúa và sẵn sàng ra ngoài để tìm chỗ xây dựng một đàn ong mới.

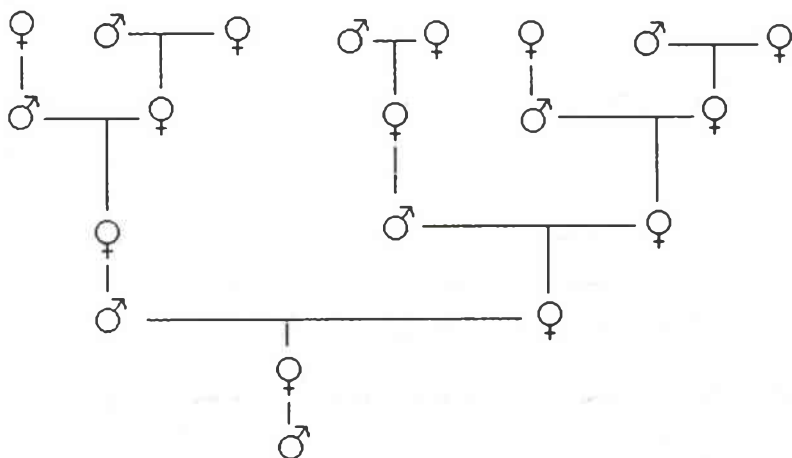


Ong chúa, ong thợ và ong đực có hình thái cơ thể khác nhau xa



Vậy ong cái có cả cha lẫn mẹ, trong khi ong đực chỉ có mẹ.

Xét cây phả hệ của một ong mật đực:



- Có 1 mẹ
- Có 2 ông bà
- Có 3 ông bà cụ
- Có 5 ông bà kị
- v.v...

Như vậy chúng ta lại có 2 dãy Fibonacci trong cây phả hệ này:

(The Fibonacci Sequence as it appears in Nature
của S.L.Basin trong Fibonacci Quarterly, tập 1, năm 1963,
trang 53 – 57)

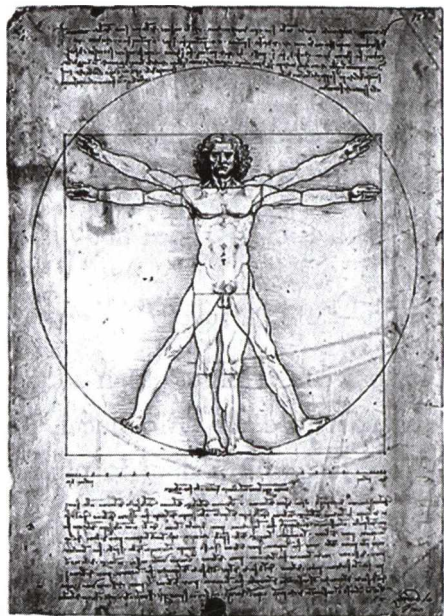
Φ và con bướm

Có rất nhiều loài côn trùng có kích thước cơ thể trùng khớp với các con số thuộc dãy Fibonacci, liên quan chặt chẽ với Tỷ lệ Vàng. Hoạt hình dưới là phân tích các kích thước của một con bướm.



Cây thước đặc biệt trên hình có khoảng cách giữa các đầu nhọn tuân theo dãy Fibonacci

Φ và cơ thể người



Bức vẽ nổi tiếng "Vitruvian Man" của danh họa Leonardo da Vinci

Nếu trong thực tế cơ thể bạn đúng theo các tỉ lệ sau đây thì chắc chắn trông rất cân đối và đẹp:

- Chiều cao / đỉnh đầu đến đầu ngón tay = Φ
- Đỉnh đầu tới đầu ngón tay / đỉnh đầu tới rốn (hoặc cùi chỏ) = Φ
- Đỉnh đầu tới rốn (hoặc cùi chỏ) / đỉnh đầu tới ngực = Φ
- Đỉnh đầu tới rốn (hoặc cùi chỏ) / chiều rộng đôi vai = Φ
- Đỉnh đầu tới rốn (hoặc cùi chỏ) / chiều dài cẳng tay = Φ

- Đỉnh đầu tới rốn (hoặc cùi chỏ) / chiều dài xương ống quyển = Φ

- Đỉnh đầu tới ngực / đỉnh đầu tới gốc sọ = Φ

- Đỉnh đầu tới ngực / chiều rộng của bụng = Φ

- Chiều dài của cẳng tay / chiều dài bàn tay = Φ

- Vai đến các đầu ngón tay / khuỷu tay đến các đầu ngón tay = Φ

- Hông đến mặt đất / đầu gối đến mặt đất = Φ

- Gọi độ dài từ rốn lên đến đỉnh đầu là x , độ dài từ rốn xuống đến chân là y . Độ dài 1 dang tay gọi là a . Nếu $x/y = a/(x+y) = 1,618 = \Phi$, thì đó là thân hình của các siêu người mẫu. Điều này hoàn toàn là sự thật vì các hãng thời trang lớn đều tuân thủ nghiêm ngặt quy định này khi tuyển người mẫu.

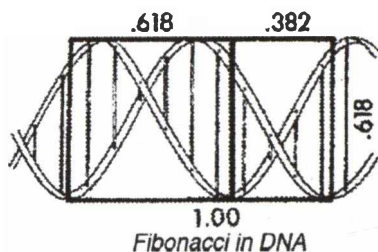
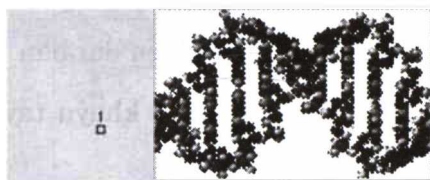
Φ và bàn tay người



Thường thì 4 đốt xương của các ngón tay tuân theo dãy số Fibonacci: 2, 3, 5, 8

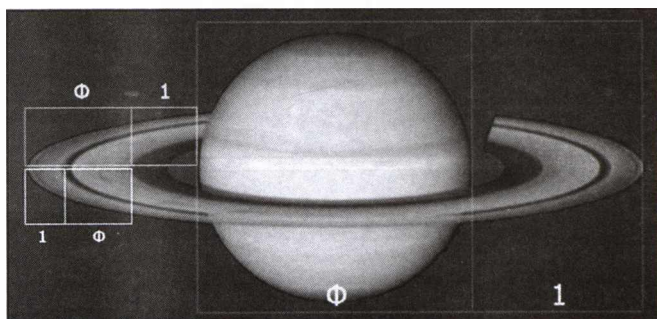
Φ và ADN

Phân tử ADN cũng liên quan đến Φ . Mỗi chu kỳ xoắn kép của nó dài 34 Angstrom rộng 21 Angstrom. Và 21 và 34 là 2 số liên tiếp thuộc dãy Fibonacci.

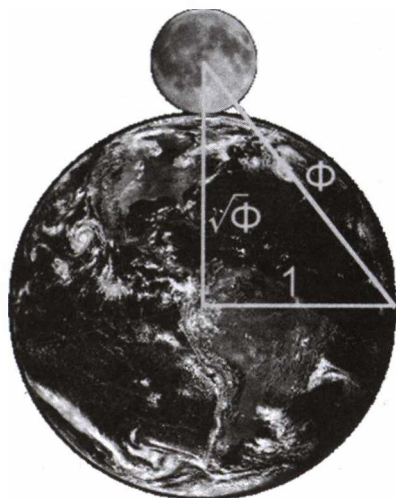


Φ và Sao Thổ

Sao Thổ nổi tiếng với vành đai tuyệt đẹp của nó. Ít ai ngờ rằng các kích thước của nó như đường kính, khoảng cách vành đai, vv... có nhiều liên quan đến tỉ lệ vàng Φ .



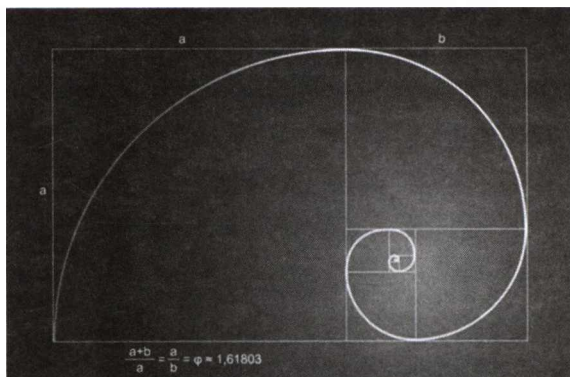
Φ, Trái Đất và Mặt Trăng



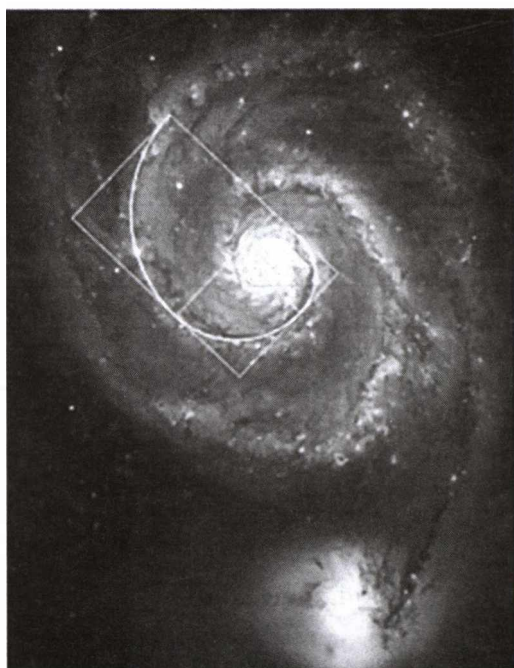
Bán kính Trái Đất	6.378,10
Bán kính Mặt Trăng	1.735,97
Tổng cộng = cạnh góc vuông lớn của tam giác trên hình	8.114,07
Cạnh huyền	10.320,77
Tỉ số Cạnh huyền/cạnh góc vuông nhỏ	$\Phi = 1,618$
Nếu quy ước bán kính trái Đất là 1 thì ta có số đo như hình vẽ trên	

Φ và các thiên hà

Hình chữ nhật vàng là hình chữ nhật có tỉ số chiều dài : chiều rộng = Φ . Đường xoắn ốc Fibonacci, nằm bên trong hình chữ nhật vàng.

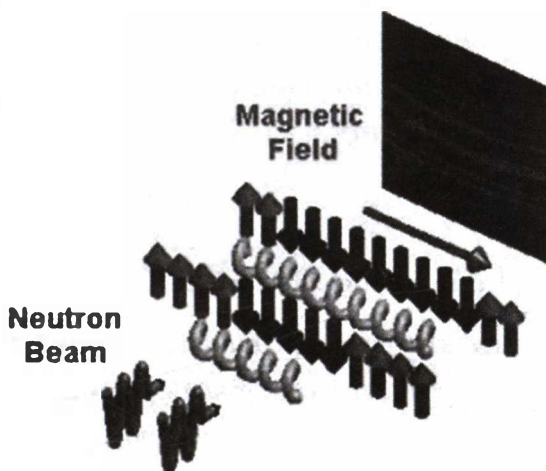


Trong vũ trụ có rất nhiều thiên hà xoắn ốc đúng theo đường xoắn ốc Fibonacci. Ví dụ dải thiên hà NGC 5194 cách dải ngân hà của chúng ta 31 triệu năm ánh sáng.



Φ trong thế giới lượng tử

Trong một báo cáo khoa học 7/1/2010, các nhà nghiên cứu của Học viện Vật liệu và Năng lượng Berlin, Đại học Oxford và Phòng thí nghiệm Rutherford Appleton vương quốc Anh đã tuyên bố phát hiện thấy Tỉ lệ vàng cũng hiện diện trong thế giới lượng tử.



Tiến sỹ Radu Coldea thuộc đại học Oxford phát biểu: “Ở đây sức căng do sự tương tác giữa các spin khiến chúng cộng hưởng từ. Đối với những tương tác này chúng tôi khám phá ra một loạt các nốt cộng hưởng: 2 nốt đầu tiên cho thấy một mối liên hệ hoàn hảo với nhau. Tần số của chúng là theo tỉ lệ 1,618..., chính là tỉ lệ vàng nổi tiếng trong nghệ thuật và kiến trúc”.

Tiến sĩ Alan Tennant, người dẫn đầu nhóm nghiên cứu tại Berlin nói: *“Những khám phá như thế này khiến các nhà vật lý suy đoán rằng thế giới tầm lượng tử, nguyên tử có thể có trật tự cơ bản của chính nó. Những điều ngạc nhiên tương tự có lẽ đang chờ các nhà nghiên cứu các chất khác trong trạng thái lượng tử tới hạn”*.

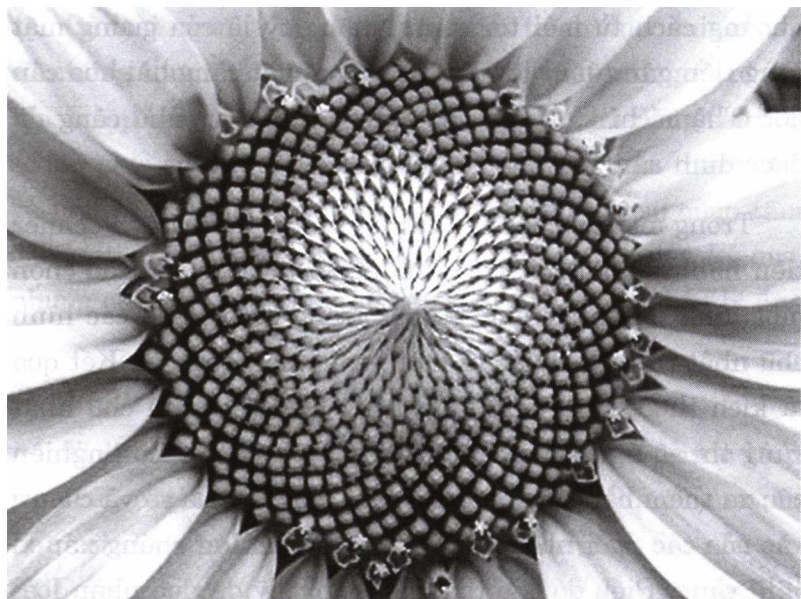
“Hai phát hiện vĩ đại nhất của hình học, một là định lý Pythagore, và hai là tỷ lệ vàng – một thứ có thể so sánh là quý như vàng, còn thứ kia có giá trị như một viên ngọc quý”

Kepler

Φ và Bí mật của vẻ đẹp hài hòa

Tỷ lệ vàng khi được áp dụng trong nghệ thuật đều mang đến cho con người 1 cảm giác đẹp hài hòa và dễ chịu một cách khó giải thích. Do đó, nó được giảng trong các môn học như nghệ thuật, kiến trúc, mỹ thuật, trang trí, hội họa, điêu khắc, nhiếp ảnh, vv... như là một quy luật, tương hợp kỳ lạ với óc thẩm mỹ tự nhiên của con người.

Apple vận dụng tỷ lệ vàng trong các thiết kế của mình, ngay cả trang Twitter cũng vận dụng nó, các mẫu logo của các công ty hàng đầu thế giới cũng áp dụng tỉ lệ vàng. Từ báo mà bạn đang đọc, màn hình vi tính, thẻ tín dụng, tòa nhà cao ốc, cánh hoa, lá cây – tất cả mọi thứ đều được tạo lập dựa trên một nguyên tắc, một tỷ lệ, một giá trị cân



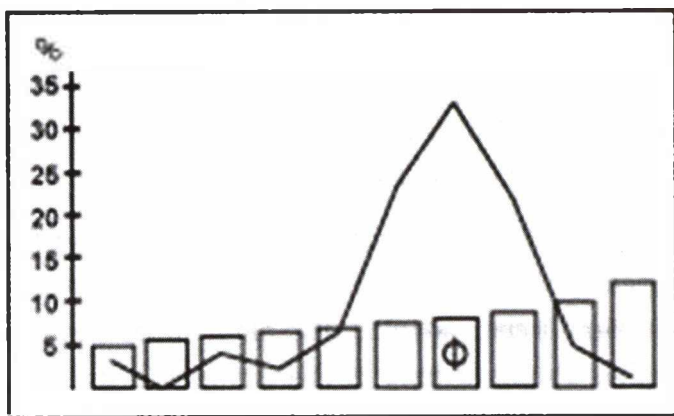
đối. Dường như Tạo hóa đang tiết lộ với chúng ta về bí mật của bản thiết kế mà Ngài đưa vào trong mỗi phần tử của vũ trụ.

Qua nhiều thế kỷ, cái đẹp tuyệt đối của nghệ thuật và óc thẩm mỹ của loài người chưa bao giờ chệch quá xa khỏi tỷ lệ kỳ bí này.

Vẻ đẹp của cơ thể con người cũng có liên quan tới số Φ . Thương của phép chia chiều cao từ đầu tới chân với khoảng cách từ rốn tới chân ≈ 1.618 , thể hiện sự hài hòa cân đối của cơ thể. Chúng ta cũng có thể tìm ra kết quả tương tự trong tỷ lệ của chiều dài cái đầu với khoảng cách từ mắt tới cằm; hay tỷ lệ của khoảng cách từ mũi tới cằm trên

khoảng cách từ môi tới cằm. Những tỷ lệ của gương mặt càng tiến gần tới tỷ lệ này thì gương mặt càng hài hòa cân đối. Thậm chí sở thích của chúng ta dường như cũng đã được định sẵn.

Trong một cuộc nghiên cứu nổi tiếng do Gustav Fechner tiến hành năm 1876, trong đó người ta được yêu cầu chọn một hình chữ nhật ưng ý nhất trong số một bộ các hình chữ nhật có kích thước từ một vuông đến gấp đôi. Kết quả là kích thước hình chữ nhật càng gần với hình chữ nhật vàng thì số người lựa chọn càng tăng lên. Ông còn nghiên cứu xa thêm bằng cách đo đặc tỉ lệ của các cửa sổ và cửa ra vào của các ngôi nhà, và phát hiện phần lớn chúng xấp xỉ tỉ lệ vàng. Điều đó cho thấy óc thẩm mỹ đã đưa nhân loại đến gần tỉ lệ vàng mà bản thân họ cũng không biết.



Tỉ lệ các cạnh của hình chữ nhật càng gần F thì càng bắt mắt.
Hình chữ nhật có chiều dài / chiều rộng = F được gọi là hình chữ nhật vàng

Cả loài người vẫn không thể giải thích được tại sao vô số những thực thể hữu cơ lẫn vô cơ tìm thấy trong tự nhiên lặp đi lặp lại tỷ lệ đặc biệt trên. Nguyên nhân đằng sau con số chi phối sự cân đối hài hòa và vẻ đẹp của toàn thể vũ trụ và nhân loại ấy là gì? Câu hỏi này đã thu hút sự quan tâm đặc biệt của rất nhiều người trong hàng thiên niên kỷ qua, nhưng cho đến ngày nay nó vẫn tiếp tục là một điều bí ẩn.

Φ và các công trình kiến trúc

Tỉ lệ vàng đã được áp dụng trong các kích thước kiến trúc của các công trình nổi tiếng như đền Parthenon Hi Lạp, các kim tự tháp Giza và thậm chí của cả tòa nhà trụ sở Liên hợp quốc tại New York. Một số kiến trúc Việt Nam cũng thể hiện tỉ lệ này.

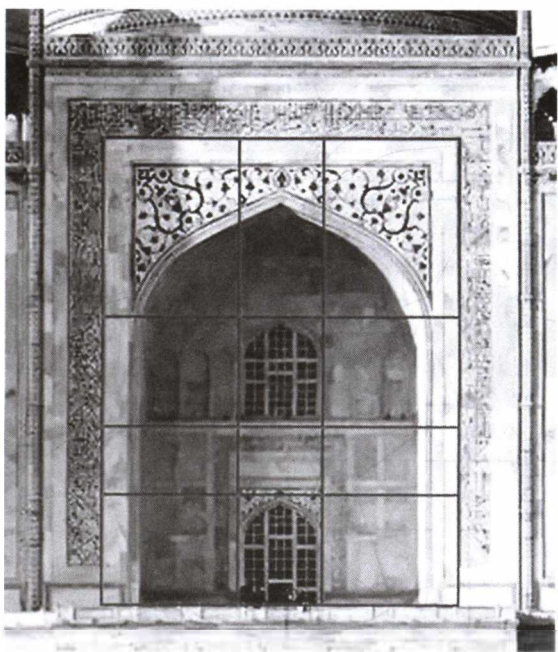
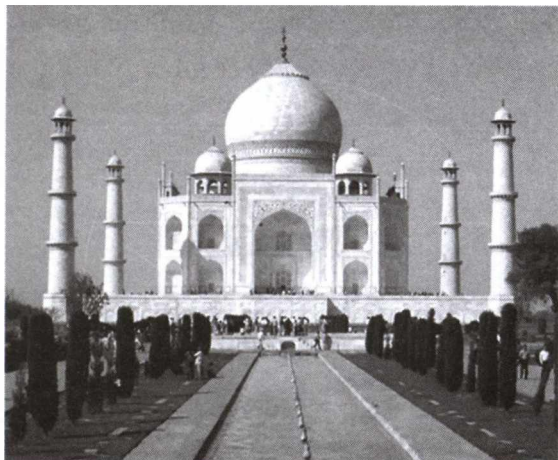


"Hình chữ nhật vàng" trong thiết kế đền thờ Parthenon tại Hy Lạp

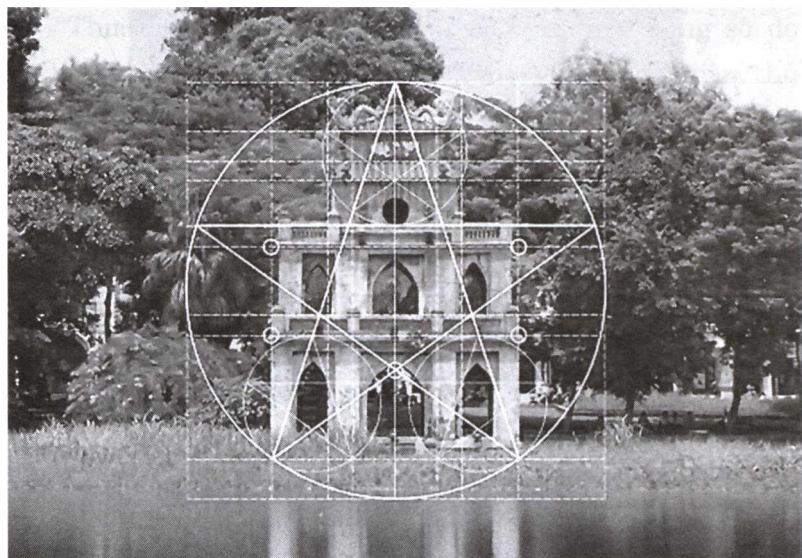
“Thước tầm” thời xưa của Việt Nam với những số đo xuất phát từ các kích thước của con người cũng tuân thủ quy luật của Tỷ Lệ Vàng. Tỷ lệ giữa “khoảng nằm” và “khoảng đứng” luôn là một số $\approx \Phi$, mặc dù con số ấy có sai khác đôi chút giữa các phương thợ khác nhau.



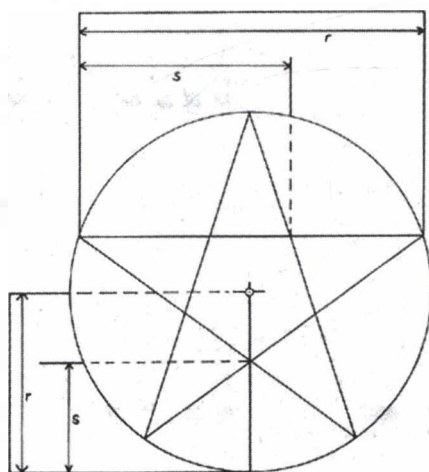
Tháp CN tại Toronto, Canada là tòa tháp cao nhất thế giới, cũng được thiết kế theo tỷ lệ vàng. Tỷ số giữa tổng chiều cao tháp so với độ cao của đài quan sát là $553,33\text{m} : 342\text{m} = 1,618 = F$



*Kiến trúc tuyệt mỹ của thế giới – Taj Mahal – xây năm 1648,
cũng chứa trong nó tỉ lệ vàng*



Tháp Rùa, Hà Nội



$$\frac{r}{s} = \phi$$

$$\phi = 1.618$$

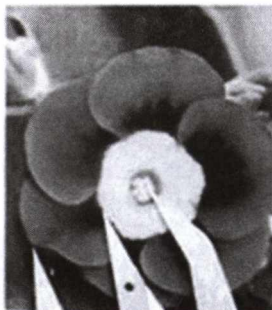
Một công cụ hay được dùng trong nghiên cứu và ứng dụng Tỉ lệ vàng là chiếc compa Tỉ lệ vàng.



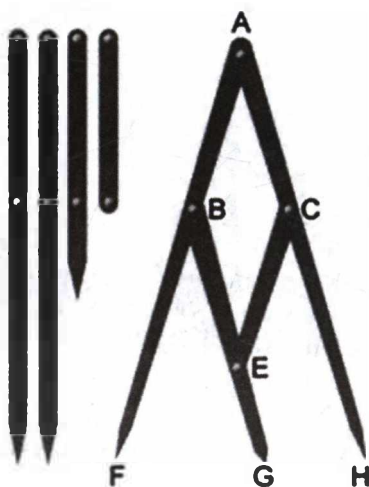
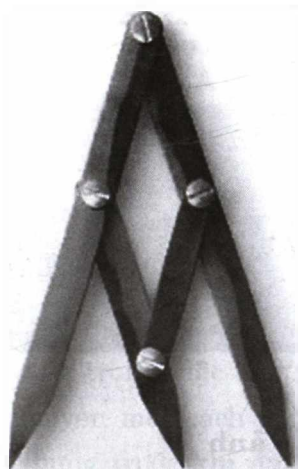
birds



insects

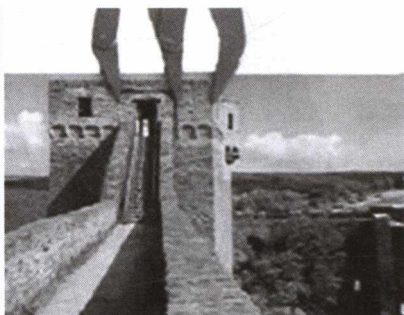


flowers



Compa tỉ lệ vàng. Ta có ABEC là hình bình hành, nên $FG/GH = FB/BA = F$

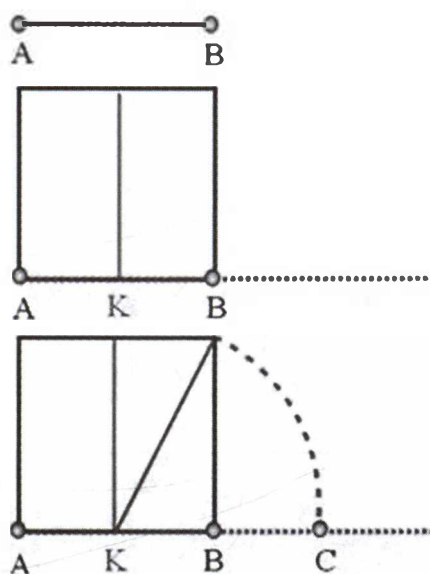
Một số kiến trúc khác có thiết kế phù hợp với tỉ lệ vàng:



Φ và Quy tắc phân ba trong nhiếp ảnh

Hằng số Φ chi phối hầu như mọi thiết kế của tự nhiên nói chung và các sinh thể nói riêng, tạo ra vẻ đẹp hài hòa.

Tỉ lệ vàng là một khuôn mẫu đã đi vào sách vở và vẫn được giảng dạy cho đến ngày nay, do đó việc người ta áp dụng nó trong nhiếp ảnh là một điều dễ hiểu.



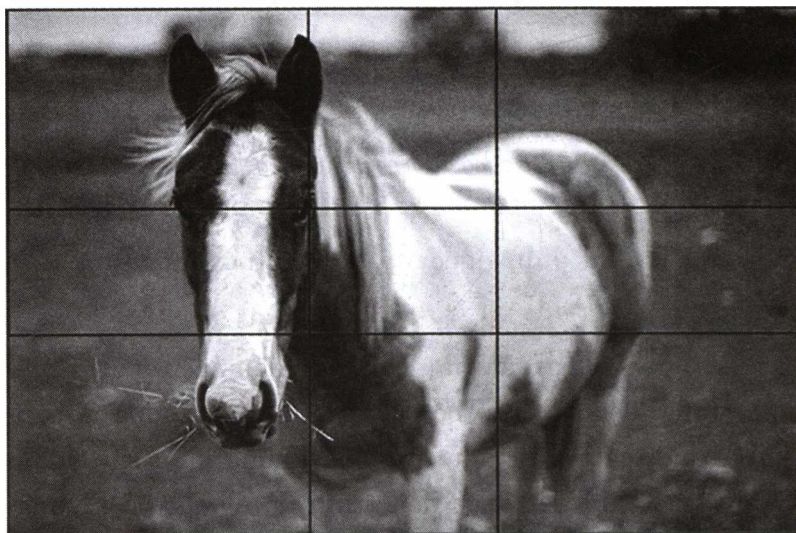
Cách dựng "hình chữ nhật vàng"

Trong nhiếp ảnh, người ta thường nói đến **quy tắc phần ba**: $1+0,618+1$.

Các nhiếp ảnh gia giàu kinh nghiệm đều biết Tỉ lệ vàng trong việc sắp xếp bố cục, và sử dụng chúng nhuần nhuyễn một cách gần như tự động, không phải suy nghĩ. Nhưng trước khi đạt được đến trình độ ấy thì họ thường phải học hỏi và luyện tập nhiều. Dưới đây là một số bức ảnh chụp có sử dụng quy tắc này.



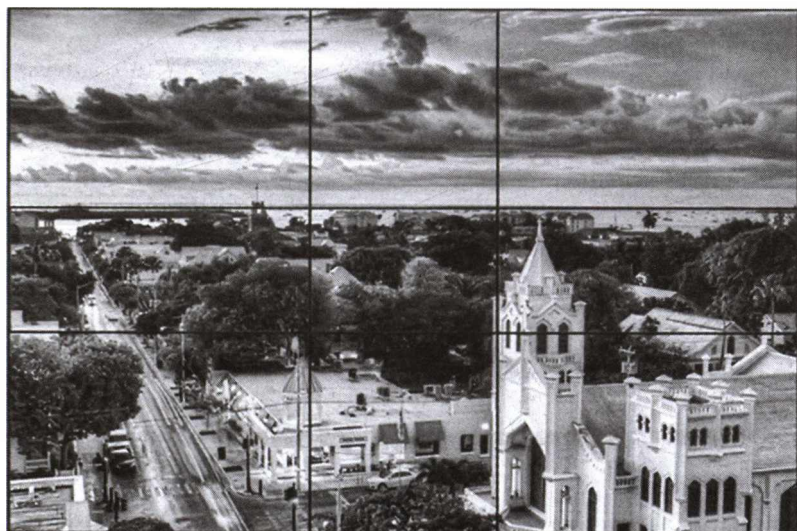
Khi càng đặt nhiều đường "Phi" trùng với các đường nét chính của chủ thể, thì tính hấp dẫn càng cao hơn



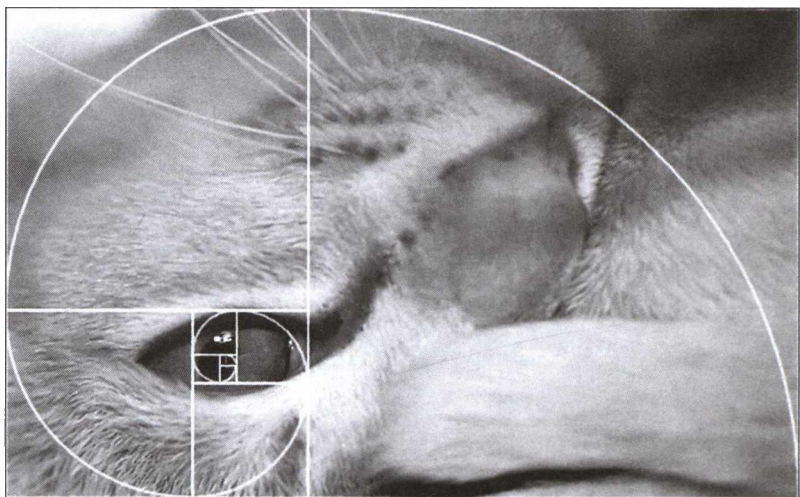
Như với thí dụ trên, con mắt của con ngựa được đặt ngay một "giao điểm" của "Phi".

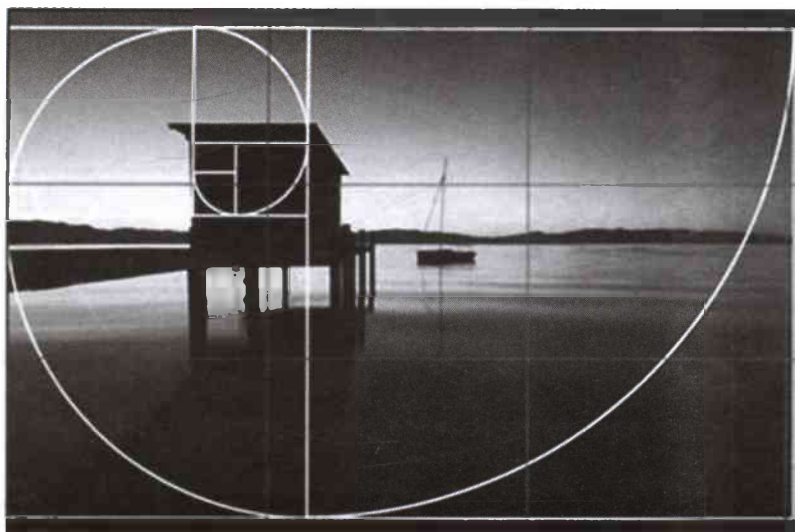
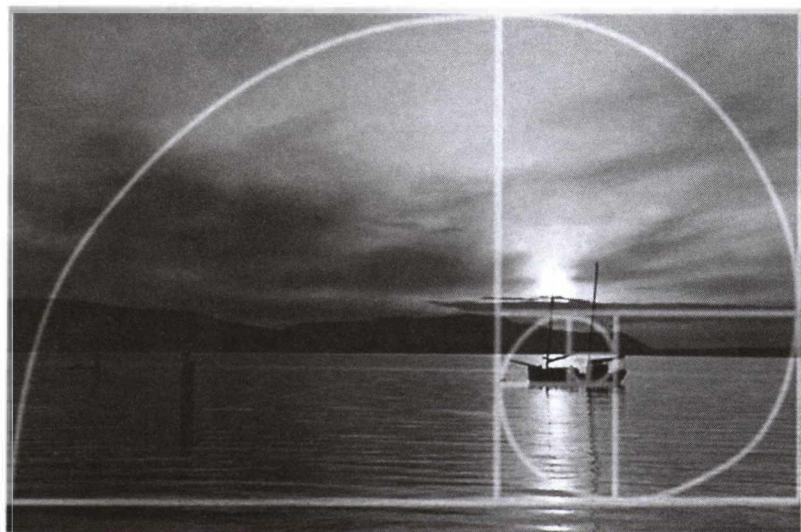


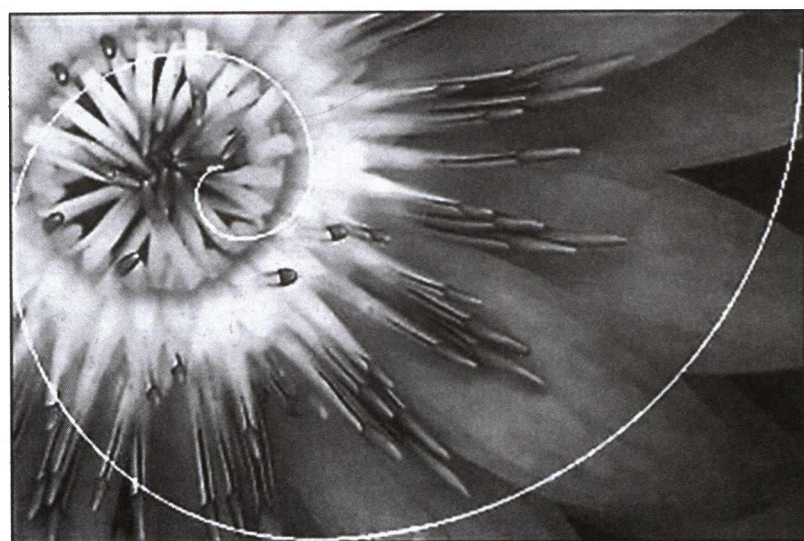
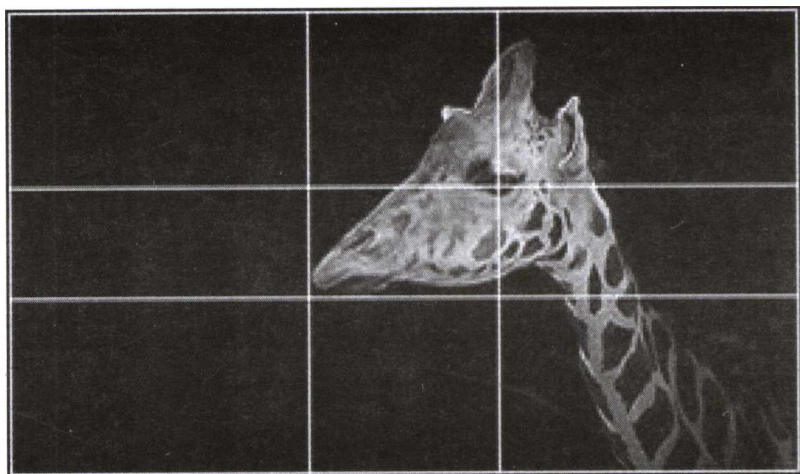
Một ví dụ khác, với hình trên, cách bố trí điểm "Phi" được đặt ở ngay mắt trái của chủ thể, để tạo chủ điểm hấp dẫn.

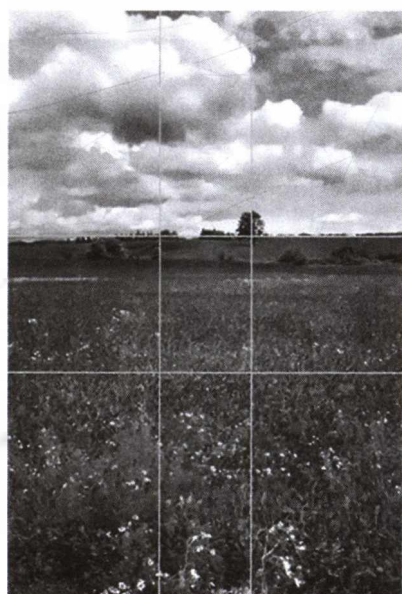


Đường chân trời được đặt ngay tại đường "Phi" trên, ngôi nhà thờ, và con đường tạo mối liên kết với nhau.

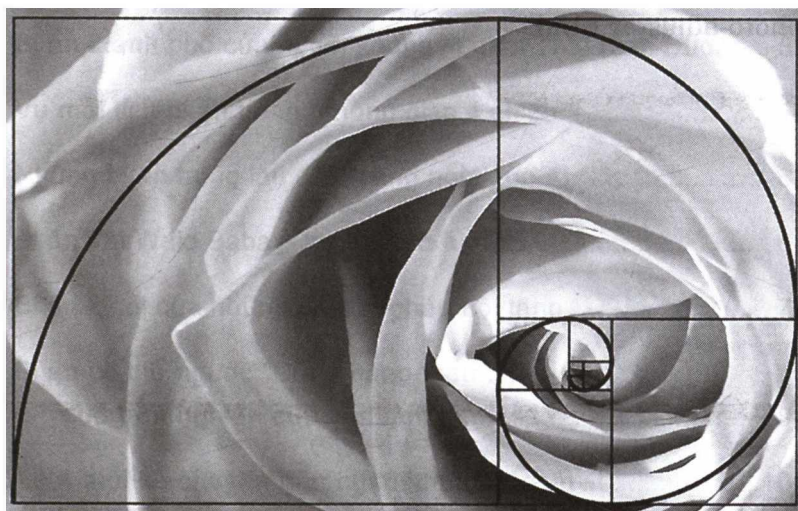
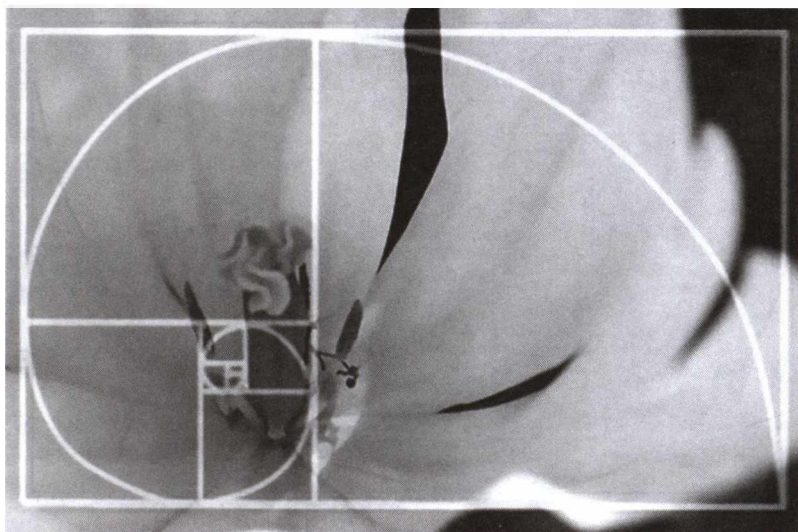














Để luyện tập cách sử dụng tỉ lệ vàng trong nhiếp ảnh, độc giả có thể truy cập: http://photoinf.com/Golden_Mean/photo-adjuster.html

MỤC LỤC

Đếm mạng người bị “nuốt sống” ở “hồ ma” Bình Dương	5
Những tác phẩm từ thế giới bên kia	12
Những người kết duyên với... hồn ma	16
Bí ẩn phong tục tàn bạo thời đồ đá	22
Bí ẩn về loài kiến “điên” đến NASA cũng phải sợ	25
Lạ lùng cây si khổng lồ ở Ninh Bình	28
Vết bớt trên cơ thể và những câu chuyện kỳ bí	37
Nữ y tá tự nhận mình nhìn được hình ảnh người đã khuất	44
Bí ẩn thành phố của người khổng lồ giữa Thái Bình Dương ..	50
Vụ mất tích bí ẩn trong “không gian 4 chiều”?	57
Những bí ẩn trong lâu đài hoang nổi tiếng Ai Cập	62
Bí ẩn Tat Wale Baba – trẻ trung ở tuổi 85	68
Bí ẩn kỳ dị của những ca cấy ghép nội tạng	75
Bí ẩn cơ thể người: “Công năng thấu thị” dựa trên nghiên cứu cận tâm lý	94
Bé 4 tuổi kể chuyện gặp người thân đã chết	100
Bí ẩn Tỷ lệ vàng Ó – mật mã của vũ trụ	105

MÃI MÃI LÀ BÍ ẨN

(Tập 17)

NHÀ XUẤT BẢN THỜI ĐẠI

B51 - Lô 2 - Mỹ Đình 1 - Hà Nội - Việt Nam

Tel: (04) 62872617 - (04) 62872348 - Fax: (04) 62871730

Email: nxbthoidai@nxbthoidai.vn

Chi nhánh tại Thành phố Hồ Chí Minh

Số 1101 Trần Hưng Đạo - P.5 - Q.5 - TP. Hồ Chí Minh

Tel: (08) 39225769 - Fax: (08) 39225770

E-mail: chinhanhhcm@nxbthoidai.vn - website: <http://nxbthoidai.vn>

Chịu trách nhiệm xuất bản

Giám đốc: VŨ VĂN HỢP

Chịu trách nhiệm nội dung

Phó giám đốc: NGUYỄN THANH

Biên tập NXB: KHÁNH HOÀI

Vẽ bìa: BÙI NAM

Trình bày: VĂN CHƯƠNG

Sửa bản in: KHÁNH HOÀI

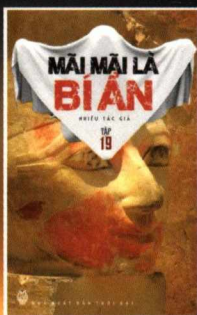
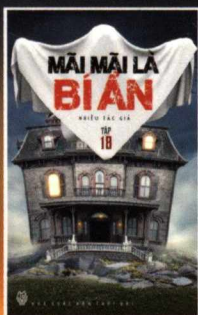
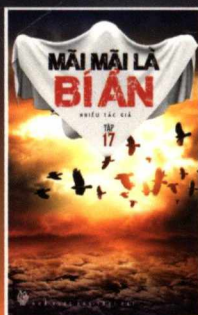
Mã ISBN: 978-604-936-803-5

In 1000 cuốn. Khổ 13 x 20,5cm. Tại Cty TNHH MTV in Báo Nhân Dân D20/532 P Ấp 4 xã Phong Phú. H. Bình Chánh.

Giấy đăng ký KHXB số: 239-2014/CXB/04-08/TĐ

Quyết định xuất bản số: 115/QĐ-NXB TĐ/CN57 cấp ngày 25/02/2014

In xong và nộp lưu chiểu quý 1 năm 2014.



**NHÀ SÁCH
VĂN CHƯƠNG**

78-80 NGUYỄN CHÍ THANH F.2 Q.10
ĐIỆN THOẠI: 08. 3 8307360
WEBSITE: www.vanchuongbooks.vn
EMAIL: nhasachvanchuong@yahoo.com.vn



1 109060 252974

Giá 35.000đ